

Văn nghệ Thái Nguyên

TẠP CHÍ CỦA HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH THÁI NGUYÊN
Phát hành ngày 10 và 25 hàng tháng
Website: vannghehainguyen.vn

SỐ
10

RA NGÀY 25 THÁNG 5
NĂM 2021



*"Chiến thắng" tranh cổ động
của Minh Thư (13 tuổi) - Thái Nguyên*

MỸ THUẬT



"Mùa Hè" tranh màu nước của Nông Thị Thu Cúc (13 tuổi)

Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên: Phường Trưng Vương, TP. Thái Nguyên. Tổng Biên tập: **TRẦN VĂN THÉP**. Thư ký Tòa soạn: **NGUYỄN THỊ THU HUYỀN**.
Trình bày: **ĐÀO TUẤN**. Điện thoại: 0912552124 - 0208 3656514. Fax: 0208 3855513. Email: vannghehainguyen@gmail.com. Giấy phép hoạt động báo chí
số: 72/GP-BTTTT, cấp ngày 1/2/2021. In và gia công tại Công ty Cổ phần In Công Đoàn Việt Nam

GIÁ: 25.000Đ

Văn nghệ

Thái Nguyên

Trong số này

- | | | | |
|--|----|---|----|
| Nhớ lời Bác dạy
(Nguyễn Đình Hưng) | 6 | Miu của Sinh
(Du An) | 22 |
| Mẹ và tháng Năm
(Trần Văn Thiên) | 7 | Súa
(Nguyễn Kiến Thọ) | 23 |
| Những người
"săn" SARS-CoV-2
(Sa Mộc) | 8 | Náo nức ngày hội non sông
(Nhiều tác giả) | 24 |
| Nổi vòng tay lớn
Chia lửa chống dịch
(Nguyễn Thị Thu Hà) | 10 | Tranh kính nhà thờ
tại Việt Nam
(Trần Hoàng Ngân) | 26 |
| Sống trong tâm dịch
(Quyên Gavoye) | 12 | Ứng cử viên
(Bùi Đức Yên) | 28 |
| Trải nghiệm
chiều Tân Cương
(Lê Thị Mai Ngân) | 15 | Nguyễn Du
nổi tiếng thế giới... dù còn ít
người hiểu <i>Truyện Kiều</i>
(Lê Thị Hạnh Liên) | 32 |
| Trang thơ
(Nhiều tác giả) | 16 | "Văn học thiếu nhi"
và một vài ghi chú bên lề
(Hoài Nam) | 34 |
| Thư tình năm mươi năm
(Hồ Thủy Giang) | 18 | Một dấu ấn đáng mừng
(Hoài Giang) | 36 |
| Tranh thiếu nhi
(Nhiều tác giả) | 22 | Hai người cha
(Brian Evankovich) | 38 |



**Quốc hội khóa I (1946):
Thái Nguyên bầu cử sớm**
(Kiều Mai Sơn)
(Xem trang 4)



**COVID-19
và vaccine tự mỗi người**
(Thái Văn)
(Xem trang 14)



**Viên bi có bông hoa
màu xanh lá mạ**
(Trần Đức Tiến)
(Xem trang 20)



**Đồng bạc Đông Dương -
Một di sản cần bảo tồn
và lưu giữ**
(Thanh Hà)
(Xem trang 30)

QUỐC HỘI KHÓA I (1946): THÁI NGUYỄN BẦU CỬ SỚM

Kiều Mai Sơn

Theo chủ trương của Trung ương, cuộc Tổng tuyển cử sẽ được tổ chức vào ngày 23/12/1945. Để có thêm thời gian chuẩn bị, Trung ương quyết định lùi cuộc Tổng tuyển cử vào ngày 6/1/1946. Nhưng tại tỉnh Thái Nguyên, do không nhận được lệnh hoãn⁽¹⁾, nên đã tiến hành bầu cử Quốc hội khóa I vào ngày 23/12/1945, sớm 2 tuần so với cả nước.

Thuở ban đầu Dân Quốc

Ngày 8/9/1945, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Võ Nguyên Giáp thay mặt Chủ tịch Chính phủ Lâm thời đã ký Sắc lệnh số 14, triệu tập Quốc dân đại hội. Nội dung Sắc lệnh: *Ấn định nước Việt Nam sẽ theo Chính phủ dân chủ cộng hòa; Chính phủ sẽ do Quốc hội bầu theo lối phổ thông đầu phiếu.*

Trong tình thế rất cần thiết để cho toàn dân tham gia vào công cuộc củng cố nền độc lập và chống nạn ngoại xâm, Hội đồng các Bộ trưởng đồng thanh tán thành ra Sắc lệnh:

1- Trong một thời hạn hai tháng kể từ ngày ký sắc lệnh này sẽ mở cuộc Tổng tuyển cử để bầu Quốc dân đại hội.

2- Tất cả công dân Việt Nam, cả trai và gái, từ 18 tuổi trở lên, đều có quyền tuyển cử và ứng cử, trừ những người đã bị tước mất công quyền và những người trí óc không bình thường.

3- Số đại biểu của Quốc dân đại hội ấn định là 300 người.

4- Quốc dân đại hội sẽ có toàn quyền ấn định Hiến pháp cho nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

5- Một Ủy ban để dự thảo thể lệ cuộc Tổng tuyển cử sẽ thành lập.

6- Để dự thảo một bản Hiến pháp đệ trình Quốc hội, một Ủy ban khởi thảo hiến pháp 7 người sẽ thành lập.

Tiếp đó, ngày 26/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh cử 9 thành viên (8 nam, 1 nữ) tham gia Ủy ban Dự thảo Thể lệ cuộc Tổng tuyển cử gồm 4 Bộ trưởng trong Chính phủ và 5 vị đại biểu của các tổ chức và các hội: Văn hóa Cứu quốc, Thanh niên, Công nhân Cứu quốc, Nông dân Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc.

Ban đầu, Chủ tịch Chính phủ Lâm thời ấn định ngày mở cuộc Tổng tuyển cử để bầu đại

biểu vào Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là 23/12/1945. Cả nước sẽ có 71 đơn vị bầu cử (tỉnh, thành phố), với 329 đại biểu. Theo đó, toàn tỉnh Thái Nguyên sẽ có 3 đại biểu, trong đó có 1 đại biểu dân tộc thiểu số là người Thổ (ngày nay gọi là người Tày). Tuy nhiên, do một số đảng phái như Việt Quốc, Việt Cách vẫn không chịu công nhận Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, yêu cầu cải tổ Chính phủ và đòi nắm giữ những vị trí quan trọng trong Chính phủ. Để ngăn chặn những hoạt động ngăn cản và phá hoại Tổng tuyển cử của Việt Quốc, Việt Cách, ngày 18/12/1945, Hồ Chủ tịch đã ký Sắc lệnh số 76 quyết định hoãn cuộc Tổng tuyển cử. Theo Sắc lệnh mới, cuộc Tổng tuyển cử sẽ được tổ chức vào ngày 6/1/1946 và gia hạn nộp đơn ứng cử đến hết ngày 27/12/1945. Những tình nào nhận được Sắc lệnh muộn thì UBND tỉnh đó được phép tổ chức bầu cử vào ngày 23/12/1945 và phải báo cáo ngay với Bộ Nội vụ.

Báo Quốc hội xuất bản trong dịp vận động Tổng tuyển cử cho biết: Tỉnh Thái Nguyên có rước tranh ảnh và biểu ngữ hô hào dân chúng tham gia vào cuộc Tổng tuyển cử. Còn ở tỉnh Bắc Kạn, nhân phiên chợ, ban tuyên truyền đã tổ chức một cuộc diễn thuyết để cổ động Tổng tuyển cử. Trong số người lên hô hào có một phụ nữ Thổ được toàn thể hoan hô nhiệt liệt.

Tỉnh Thái Nguyên được bầu 3 đại biểu Quốc hội. Đã có 7 ứng cử viên ra ứng cử là Nguyễn Sỹ Đang, Lê Trung Đình, Lưu Công Hát, Nguyễn Ngọc Tâm, Đặng Đức Thái, Nguyễn Trung Thành và Nguyễn Văn Thịnh.

Nhân dân trong tỉnh lần lượt được biết thông tin tiểu sử các ứng cử viên: Ông Lê Trung Đình, 31 tuổi, quê ở Ninh Bình, Chủ tịch UBND lâm thời tỉnh Thái Nguyên. Ông Đặng Đức Thái, quê tỉnh Hưng Yên, 40 tuổi, Ủy viên BCH Cứu

quốc tỉnh Thái Nguyên. Ông Nguyễn Trung Thành, bí danh Trần Mai, 37 tuổi, quê tỉnh Lạng Sơn, Chủ tịch UBND huyện Đại Từ...

Ở các địa phương khác, đối với các ứng cử viên là thành viên Chính phủ, dân chúng nhiệt liệt hoan nghênh. Bộ trưởng Bộ Tuyên truyền Trần Huy Liệu và Bộ trưởng Bộ Nội vụ Võ Nguyên Giáp được cử tri nhiều nơi tỏ lòng ái mộ. Vào ngày 1/12/1945, khi về thành phố Nam Định để diễn thuyết vận động bầu cử, Bộ trưởng Trần Huy Liệu đã vạch rõ cuộc Tổng tuyển cử sắp tới quan hệ cho vận mệnh nước nhà thế nào. Tổng tuyển cử để lập Quốc hội, mà có Quốc hội mới có thể thảo định được Hiến pháp là nền móng về chính thể, pháp luật, dân quyền cho nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Ông Trần Huy Liệu công kích kịch liệt những người mưu mô phá hoại cuộc Tổng tuyển cử một cách tráo trở không đếm xỉa gì đến ý nguyện chân chính của toàn dân. Nghe bài diễn thuyết hùng hồn của Bộ trưởng Bộ Tuyên truyền, dân chúng nhiệt liệt hoan hô.

Tại Thủ đô Hà Nội, một số đồng cử tri cho biết sẽ bỏ phiếu cho ông Khuất Duy Tiến dù biết rằng ông Tiến ứng cử ở Sơn Tây. Điều này cho thấy sự sôi nổi, nồng nhiệt của nhân dân "cái thuở ban đầu dân quốc".

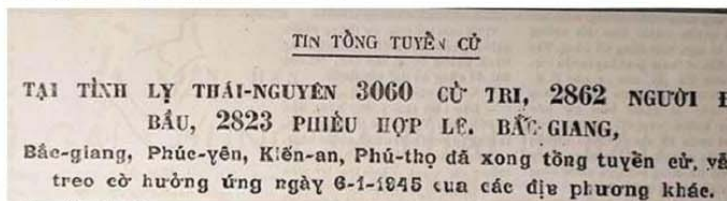
Ngày 23/12/1945, cùng với các tỉnh Phú Thọ, Phúc Yên, Bình Thuận, Bắc Giang... nhân dân toàn tỉnh Thái Nguyên đi bỏ phiếu bầu Quốc hội.

Thông tin trên báo Quốc hội cho biết: Tổng số cử tri tại tỉnh lỵ Thái Nguyên là 3.060 người. Số cử tri đi bầu là hơn 2.800 người. Số phiếu hợp lệ là hơn 2.800 phiếu. Có 39 phiếu bầu không hợp lệ. Ông Lê Trung Đình - Chủ tịch UBND tỉnh được hơn 2.700 phiếu bầu. Ông Đặng Đức Thái, một thân hào trong tỉnh, được hơn 2.400 phiếu bầu. Ông Nguyễn Trung Thành, đại biểu dân tộc thiểu số, được hơn 2.400 phiếu bầu.

Tiếng nói phụ nữ trên diễn đàn Quốc hội

75 năm trôi qua kể từ cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên, đến nay, bà Ngô Thị Huệ là nữ đại biểu Quốc hội duy nhất của khóa I còn tại thế. Bà cũng là một trong 10 nữ đại biểu Quốc hội đầu tiên. Bà Ngô Thị Huệ cũng chính là phu nhân Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh (1915 - 1986) được Đại hội Đảng khóa VI bầu cuối năm 1986.

Sinh năm 1918, tại quê ngoại ở làng Nhị Trường, quận Càng Long, tỉnh Trà Vinh; quê nội là huyện Ngã Năm, tỉnh Kiên Giang (nay là huyện Phước Long, tỉnh Sóc Trăng). Trước khi nghỉ hưu, bà làm Vụ trưởng Vụ Tổ chức Ban Cán bộ Trung ương. Bà Ngô Thị Huệ đã



Thông tin về bầu cử ở tỉnh Thái Nguyên trên báo Quốc hội (1945).



Ba vị Đại biểu Quốc hội khóa I tỉnh Thái Nguyên (từ trái sang): Lê Trung Đình, Đặng Đức Thái và Nguyễn Trung Thành (Trần Mai).

được trao tặng Huân chương Hồ Chí Minh.

Năm 16 tuổi, theo lý tưởng cộng sản, Ngô Thị Huệ dẫn thân tham gia hoạt động cách mạng. Mới 18 tuổi bà đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Khi 22 tuổi, Ngô Thị Huệ đã là Phó Bí thư Tỉnh ủy Vĩnh Long, tham gia lãnh đạo cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ (23/11/1940) rồi bị bắt, nhận án tù chung thân khổ sai đầy ra Côn Đảo. Tháng 6/1945, vượt ngục, bà về Bạc Liêu tham gia Tỉnh ủy lâm thời, tổ chức cách mạng Tháng Tám và cướp chính quyền tại đây.

Tháng 1/1946, Ngô Thị Huệ trúng cử đại biểu Quốc hội khóa đầu tiên, đại diện cho cử tri tỉnh Bạc Liêu. Bà là một trong 3 nữ đại biểu Quốc hội của Nam Bộ và một trong 10 nữ đại biểu Quốc hội của cả nước.

Trong hồi ký của mình, bà Ngô Thị Huệ kể lại: "Khi dẫn thân đi làm cách mạng, tôi chỉ mong muốn sẽ đến ngày dân mình bớt khổ, có cơm ăn áo mặc. Suốt những

năm tháng bị tù đầy tôi luôn luôn tự hỏi: "Biết bao giờ ước mơ vì dân vì nước thành sự thật?". Nay 27 tuổi đời rồi liệu có gánh vác nổi trách nhiệm đại biểu Quốc hội không? Tôi lo sẽ không đủ sức".

Lo lắng là vậy, song nhân dân Bạc Liêu khi biết tiểu sử của nữ ứng cử viên từng tham gia Khởi nghĩa Nam Kỳ, đã chịu tù đầy trong nhà lao để quốc, kể cả địa ngục trần gian ở Côn Đảo ở tuổi đôi mươi đã chọn mặt gửi vàng. Tỉnh Bạc Liêu sau khi kiểm phiếu đã có 3 đại biểu trúng cử là cụ Cao Triều Phát - trưởng quân cứu trường đài phái Minh Chân đạo, một trong 12 phái đạo Cao Đài, ông Nguyễn Văn Đỉnh và bà Ngô Thị Huệ.

Đầu tháng 3/1946, Ngô Thị Huệ cùng đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh Nam Bộ bí mật vượt biển ra Hà Nội dự họp Quốc hội. Chuyển đi bí mật, mất nhiều thời gian. Ra đến Thủ đô, rồi lật bật công tác đến ngày khai mạc phiên họp thứ hai của Quốc hội vào ngày 28/10/1946.

"Lần tay tính lại đã hơn 60 năm trôi qua, tôi vẫn còn nhớ rõ những cảm xúc ban đầu khi được đặt chân lên thềm Nhà hát lớn Hà Nội (...). Không sao kể xiết niềm hân hoan của Quốc hội mấy lần đồng loạt đứng lên vỗ tay hoan hô Hồ Chủ tịch khi Bác ra chào các đại biểu. Quốc hội suy tôn Chủ tịch Hồ Chí Minh là công dân thứ nhất theo đề nghị của đoàn đại biểu Nam Bộ".

Tại kỳ họp thứ hai, bà Ngô Thị Huệ được xếp ngồi ở khối Mác-xít. Bên cạnh đó là khối của Đảng Dân chủ và khối Đảng Xã hội cùng các đảng phái đối lập khác. Kỳ họp Quốc hội diễn ra sôi nổi khi đi vào phiên thảo luận bản Hiến pháp đầu tiên. Là đại biểu của Nam Bộ, lại là một trong 10 nữ đại biểu Quốc hội đầu tiên, điều bà Ngô Thị Huệ quan tâm nhất không nằm ngoài điều 9 của bản dự thảo Hiến pháp: phụ nữ có quyền bình đẳng với nam giới.

Các tài liệu của Quốc hội còn lưu lại cho biết, những ý kiến của các nữ đại biểu Quốc hội như Trương Thị Mỹ, Nguyễn Thị Thục Viên, Lê Thị Xuyên, Vũ Thị Khôi, Ngô Thị Huệ

rất ráo rít.

Đại biểu Trương Thị Mỹ đọc một bài tham luận về "vấn đề quyền bình đẳng của phụ nữ" để phản bác một ý kiến cũng của một phụ nữ đại biểu Quốc hội cho rằng "phụ nữ không thể như nam giới được", "không thể tham gia quân đội được" và rằng "phụ nữ cần giữ vai trò hậu cần, nội trợ" của gia đình, của đoàn thể.

Bà Mỹ nói: "Bằng thực tế công tác, bằng kinh nghiệm bản thân tôi thấy cái quan niệm coi thường phụ nữ vẫn chưa phải đã hết trong ngay cả đội ngũ những người cán bộ cách mạng, rằng chị em có khả năng đảm đương mọi công tác được giao và cần loại bỏ tư tưởng tự ti, ngại khó ngại chính bản thân chị em".

Phát biểu của bà Mỹ được các đại biểu hoan hô nhiệt liệt. Bà Trương Thị Mỹ nhớ lại: "Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng dậy rồi ghé chủ tịch đoàn đi lại phía tôi. Người bắt tay tôi rất chặt và nói: - Khá lắm! Đồng chí nói được những điều rất tốt".

Còn bà Ngô Thị Huệ chia sẻ: "Tôi thích thú nhất là được phát biểu ý kiến hoàn toàn nhất trí với điều Hiến pháp công nhận "nam nữ bình quyền" gắn liền với độc lập và thống nhất Tổ quốc, một nguyện vọng đã thúc đẩy tôi dẫn thân làm cách mạng, và bao nhiêu lần tuyên truyền vận động chị em tham gia đấu tranh cho dân chủ, dân sinh, sôi nổi hào hứng nhất là những ngày tháng vận động Khởi nghĩa Nam Kỳ 1940".

Vậy là, ở đất nước hàng nghìn năm dưới chế độ phong kiến cai trị, tiếng nói của người đại diện phái nữ vang lên. Họ không còn cam phận chỉ biết làm người hầu hạ chồng con nữa mà đã quật khởi đứng lên.

Bà Ngô Thị Huệ còn được đại diện cho phụ nữ miền Nam lưu nhiệm tới hết khóa II và khóa III (1946-1971), sau đó trúng cử đại biểu Quốc hội khóa IV của tỉnh Ninh Bình (1971-1975) ■

(*) Theo Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập I (1936 - 1965), xuất bản năm 2003, tr.182.



Bà Ngô Thị Huệ - Đại biểu Quốc hội khóa I (1946)

Kỷ niệm 110 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (5/6/1911 - 5/6/2021)

NHỚ LỜI BÁC DẠY

Nguyễn Đình Hưng

Bác Hồ, vị cha già của dân tộc, Người đã để lại muôn vàn tình yêu thương cho nhân dân các dân tộc Việt Nam. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Bác có dịp đến thăm huyện Phú Lương. Đây là sự kiện vô cùng đặc biệt và thật vinh dự, tự hào cho nhân dân các dân tộc huyện Phú Lương. Ông Hoàng Thiện nguyên là cán bộ tổ chức Huyện ủy huyện Phú Lương, là Lão thành cách mạng. Tác giả bài viết ghi theo lời kể của ông Hoàng Thiện.

Vào tháng 11 năm 1951, Văn phòng Trung ương có giới thiệu 3 đồng chí cán bộ về làm việc với Huyện ủy huyện Phú Lương. Ba đồng chí đó là đồng chí Trường, đồng chí Kháng và đồng chí Dũng, để chuẩn bị cho việc Bác Hồ về thăm, làm việc với huyện Phú Lương. Mục đích của chuyến đi là Người về thăm nhân dân và nói chuyện về chủ trương Nhà nước sắp ban hành chính sách thuế nông nghiệp. Người muốn xin ý kiến của nhân dân về chủ trương này.

Đồng chí Đại Hải, Phó Bí thư Huyện ủy cho gọi ông Hoàng Thiện lên và giao nhiệm vụ tổ chức đón Bác Hồ về thăm nhân dân huyện Phú Lương. Lúc ấy, tôi (Hoàng Thiện) còn rất trẻ, chưa phải là đảng viên nhưng trước nhiệm vụ quan trọng này, tôi báo cáo với đồng chí Đại Hải: tình hình an ninh ở trung tâm huyện lúc này rất phức tạp, nên cần nhắc có lẽ phải tổ chức ở xã Yên Đổ, một địa bàn giáp với vùng khu ATK, là xã có nhiều điều kiện thuận lợi hơn cả.

Các đồng chí lãnh đạo ở xã Yên Đổ đều là những người mà tôi hết sức tin tưởng. Lúc đó, ông Hùng là Bí thư, ông Thuần là Phó Bí thư và ông Tín là Chủ tịch xã. Nghe tôi báo cáo xong, đồng chí Đại Hải đồng ý luôn, giao cho tôi cùng 3 đồng chí ở Văn phòng Trung ương đạp xe ngay về xã Yên Đổ để gặp các đồng chí lãnh đạo ở xã nhận lệnh, chuẩn bị để kịp đón Bác vào tối 26 tháng 11 năm 1951. Đồng chí Hùng và đồng chí Thuần quyết định tổ chức cuộc gặp mặt này ngay tại đình làng Kẽm. Dự kiến, đoàn sẽ đi đón Bác vào lúc khoảng 19 giờ tối tại dốc Trào, rồi rẽ trái, đi theo con suối nhỏ vào đình Kẽm. Nếu tình hình bất lợi, không an toàn, sẽ bố trí cho Bác thoát bằng con đường đi xuyên qua sườn núi đến địa điểm đã hẹn trước, đó là tại Trường cấp II xã Yên Đổ bây giờ. Và nếu tình hình xấu nữa thì anh em sẽ bố trí cho Bác ngủ trên núi có bảo vệ canh gác cẩn thận. Sau khi nghe các phương án đón Bác, các đồng chí ở Văn phòng Trung ương đều yên tâm nhất trí, đồng tình. Sau đó, các đồng chí trở về Khu ATK Định Hóa.

Để đảm bảo thật an toàn, các đồng chí lãnh đạo xã Yên Đổ lên phương án an ninh quanh vùng lại một số cơ sở đối tượng vẫn chưa tin vào chế độ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Các đồng chí phân công cụ thể đồng chí Thuần trực tiếp chỉ huy lực lượng an ninh. Thành phần dự Hội nghị do Huyện ủy triệu tập có: Bí thư, Chủ tịch, đại biểu các tổ chức, đoàn thể 10 xã, các cụ bộ lão có uy tín trong nhân dân, mỗi xã từ 1 đến 2 người và một số



Di tích lịch sử Đình Kẽm, nơi Bác Hồ về thăm nhân dân huyện Phú Lương (26/11/1951) đã được UBND tỉnh Thái Nguyên xếp hạng năm 2014

cán bộ đầu ngành của huyện Phú Lương bấy giờ. Tất cả độ khoảng 50 đại biểu.

Đúng 19 giờ 30 tối 26 tháng 11 năm 1951, Bác Hồ đi từ Khu an toàn (ATK) ra đến dốc Trào cùng 3 đồng chí cán bộ Văn phòng Trung ương hôm trước và 2 đồng chí cảnh vệ. Đi vào đình Kẽm gồm có Bác Hồ và 3 đồng chí cán bộ Văn phòng Trung ương, còn 2 đồng chí cảnh vệ và ông Tuần Rốt, người bảo vệ của địa phương ở lại, làm nhiệm vụ canh gác bên ngoài.

Đón Bác Hồ vào đình Kẽm hôm đó có đồng chí Phan Văn Sáng, Bí thư Huyện ủy Phú Lương, đồng chí Đại Hải, Phó Bí thư Huyện ủy, ông Hoàng Thiện, cán bộ tổ chức, cùng các đồng chí lãnh đạo xã Yên Đổ. Đồng chí Sáng ra chào Bác, các đồng chí đi cùng và dẫn đoàn vào đình Kẽm. Trên đường đi vào đình chỉ soi bằng 2 chiếc đèn pin, im lặng không nói chuyện. Trong đình Kẽm lúc này chỉ thấp một ngọn đèn dầu, các đại biểu ở địa phương đã ngồi đợi sẵn. Đi trước đoàn là đồng chí Kháng, đồng chí ra hiệu

với các đại biểu là Bác đến, các đồng chí không vỗ tay ồn ào chỉ đứng dậy làm động tác chào Bác và ngồi xuống.

Khi Bác Hồ bước vào sân gỗ của đình Kẽm, các đại biểu tuân thủ làm đúng như vậy. Bác bước thẳng đến chỗ để chiếc đèn dầu, bắt đầu nói chuyện. Trước tiên Bác thăm hỏi sức khỏe các cụ bộ lão, các đồng chí cán bộ lãnh đạo các cấp. Bác khái quát về tình hình chiến sự trong nước và thế giới. Đặc biệt Bác nói về một số thắng lợi của quân và dân ta trong thời gian qua. Sau đó, Bác hỏi các đại biểu: "Muốn kháng chiến, kiến quốc mau thành công thì chúng ta phải làm gì?". Mọi người trong Hội nghị chưa ai dám phát biểu. Bác nói tiếp: "Muốn kháng chiến, kiến quốc thành công thì chúng ta phải đoàn kết, thì đưa sản xuất thật nhiều của cải. Phải thực hành tiết kiệm, diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc

ngoại xâm". Bác nói tiếp: "Nhà nước ta dự định ban hành chính sách thuế nông nghiệp nhằm đảm bảo thắng lợi lâu dài cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Muốn đạt được hiệu quả về chính sách thuế nông nghiệp Nhà nước sẽ phải tiến hành làm hai bước: Thứ nhất là giảm tô, thứ hai phải tiến hành cải cách ruộng đất để người cày có ruộng thì mới phát triển được sản xuất, mới có thóc để đóng thuế". Bác giải thích như vậy, rồi Bác xin ý kiến các cụ bộ lão, là Nhà nước dự định như vậy các cụ và các đồng chí thấy có nên không?

Hội nghị không ai dám trả lời, đồng chí Phan Văn Sáng, Bí thư Huyện ủy đứng lên xin phép các cụ bộ lão nói:

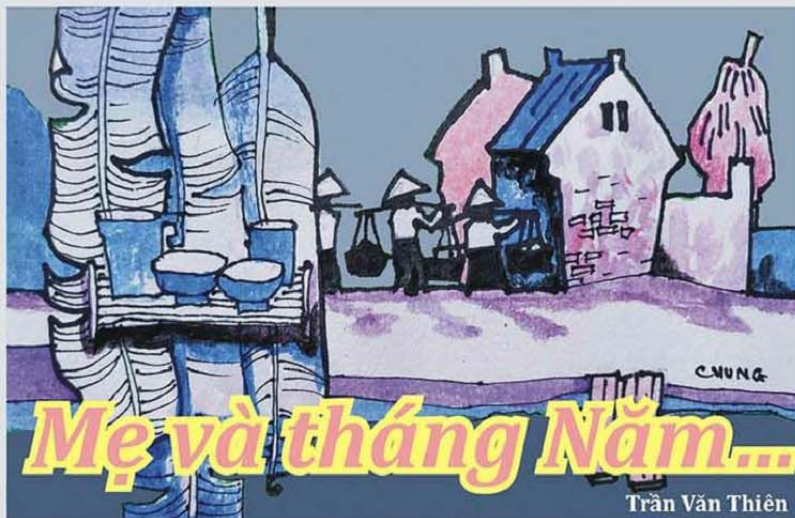
"Đại diện cho cán bộ và nhân dân huyện Phú Lương quyết tâm thực hiện tốt các chính sách của Nhà nước ban hành, đồng ý với chính sách thuế nông nghiệp của Cụ Hồ đã đưa ra". Bác thấy thế, liền hỏi luôn:

"Toàn thể các cụ và các đồng chí có nhất trí không?". Mọi người đồng thanh: "Nhất trí!". Bác khen: "Như thế là tốt. Các cụ và các đồng chí hãy khuyến khích đồng bào nên cố gắng sản xuất tốt, có thóc lúa, có cái ăn thì mới thắng được giặc".

Bác trò chuyện với các đại biểu dự hội nghị trong thời gian khoảng 45 phút. Bác cảm ơn sự đón tiếp chu đáo của địa phương. Bác chúc sức khỏe các cụ, các đại biểu, Bác căn dặn các cụ bộ lão và các vị đại biểu phải là những người đi đầu trong công tác vận động về chính sách thuế nông nghiệp.

Bác chào các vị đại biểu và ra về. Vì được bảo vệ an ninh tốt nên Bác cùng đoàn về theo đường cũ. Các đại biểu dự hội nghị ai cũng đứng dậy ý muốn đưa tiễn Bác nhưng vì bí mật nên phải ngồi yên tại chỗ. Ông Thiện vinh dự được đưa Bác ra về, tay cầm bó đuốc đi trước, Bác và các đồng chí cán bộ đi sau. Ra đến dốc phố Trào, Bác bắt tay ông và nói: "Bó đuốc hãy còn, cháu về đi!". Đợi đoàn đi khuất hẳn sau rặng núi ông Thiện mới quay về đình Kém bảo lại với các đại biểu dự Hội nghị Bác đã về an toàn.

Bác Hồ đi rồi, ai ai cũng cảm thấy xúc động. Từng lời nói của Bác thật thiết tha, ân cần như lời cha căn dặn các con, ai nấy đều cảm phục. Cảm phục vì Bác vô cùng giản dị nhưng cũng vô cùng vĩ đại. Nghe Bác căn dặn, ai ai cũng như muốn nuốt lấy từng lời. Riêng đối với ông Thiện lời dạy của Bác đã đi theo suốt cuộc đời phấn đấu, trong quá trình hoạt động cách mạng của ông. "Bác đã dạy cho người dân quê tôi và tôi những người cán bộ cách mạng thêm sáng mắt, sáng lòng. Ai cũng tự nhủ mình phải luôn luôn cố gắng làm theo lời Bác dạy, bởi đã một lần được gặp Bác và được Bác dạy trong tình thương yêu vô vàn của một vị cha già dân tộc"■



Tháng Năm, đi dưới những hàng cây xanh mượt, đã nghe ve sầu tấu khúc đồng ca bất tận, đánh thức bao thương mến trong veo. Bâng lãng dửng dưng thấp lènh giữa khung trời một sắc tím nao lòng. Những ngọn gió thanh lành, mang theo mùi hương từ những miền đất lạ, thổi qua giấc mơ trưa xa vắng. Tiếng chim cu gáy gọi bạn trăm năm vang từ vòm cây cổ thụ. Tiếng chào mào chuyển cành lạnh lớt. Tiếng sẻ nâu riu riu sà xuống khoảng sân nắng vàng. Tất cả thành một bản nhạc đồng quê, râm ran suốt cả miền thơ ấu. Sân khấu là những mái nhà được màu rêu, những khu vườn thơm lựng quả chín, những cánh đồng trải dài còn tro củi ngả. Hè đã về thật rồi!

Mùa này, nắng sống sánh cả xóm làng, đồng bãi. Mẹ trái thóc ra phơi trước sân, thóc vừa gặt còn vương hương rơm rạ, bùn đất, hòa vào nắng một mùi thơm nguyên sơ, thân thuộc. Cả khoảng sân vuông như được khoác màu áo mới. Vô vàn hạt thóc chắc mẩy, tròn đầy, đan thành tấm thảm vàng óng giữa "biển" nắng mênh mông. Tôi phụ mẹ đảo thóc bằng cây bồ cào trông như chiếc lược sắt được gắn thêm cán tre. Cây bồ cào vể lên thăm thóc những đường cong uốn lượn theo bước tôi đi, tôi thích thú khi thóc cứ vào chân mình xon xot. Mẹ còn dặn tôi phải canh chừng lũ sẻ. Những ngày phơi thóc, mẹ rào lưới ở góc vườn rồi dần dần gà vào đấy để chúng không mổ thóc trộm. Những con gà trống, gà mái mẹ chăm kĩ, đuôi cong, chân dài, bộ lông óng mượt, con nào cũng no nê với cái điều căng.

Tháng Năm, ở phố những trưa trời rực nắng, thêm sao một ngọn gió què què, một gàu nước mát lành. Những ngày hè ở quê, đến trưa lại thấy cha ra giếng xối lên người gàu nước trong vắt. Nước giếng mát vào mùa hè, ấm vào mùa đông. Làn nước trong leo lẻo nhìn được cả đáy giếng. Có mực, bìm bìm, dương xỉ mọc xanh rì quanh thềm

rêu. Ngày xưa chưa có máy bơm, dáng mẹ liêu xiêu gánh từng thùng nước đổ đầy chum vại, rồi lại quảy quả gánh nước tưới rau vườn. Mùa hè khô hanh, đất cũng khát như người, mẹ phải tưới cả hai buổi sáng, chiều để giữ màu xanh cho cây trái. "Đêm tháng Năm chưa nằm đã sáng". Mới sớm ra mở mắt đã thấy nắng chan hòa khắp đất trời. Ngày dài hơn, đêm ngắn lại như chỉ bằng vài cái trở mình của mẹ. Gót chân mẹ phồng rộp, sân chai dằn từ những rổ rau, gánh cá chạy chợ, những thùng nước đầy, những tiếng rao chất mặn mòi hồi...

Ngày nắng, chợt thêm những chén chè đậu xanh, đậu đen buổi trưa hè của mẹ. Chè đậu xanh tuy hòa quyện hơn, nhưng lại không bùi bùi, béo ngậy như những hạt đậu đen. Chè nào do mẹ nấu tôi cũng thích ăn. Bao năm rồi xa miền thơ ấu, nhưng những háo hức, đợi trông lúc nhỏ vẫn vẹn nguyên trong tôi. Đó là những lúc ngồi bên mẹ trong gian bếp thân thuộc, nón nao đợi chờ "tối nước đường" như lời mẹ nói, khi ấy nồi chè được nhấc xuống để nguội. Rồi tôi sẽ lon ton chạy đi mua đá lạnh, chị tôi lấy sẵn ly, muỗng. Cả nhà quây quần bên nồi chè mát lạnh, ngọt thanh. Hạnh phúc đôi khi chỉ giản đơn như thế. Sau này, mọi thứ dường như đều đổi thay, duy chỉ có vị chè mẹ nấu bao nhiêu năm vẫn vậy. Vẫn lành ngọt như tấm lòng của mẹ, chất chứa những đợi chờ ngày ngày, tháng tháng. Nhưng có lẽ vị chè của mẹ giờ đây, có cả vị của kỷ ức, vị của thời gian...

Những ngày nghỉ hè ít ỏi, tôi được về bên mẹ. Nhận ra niềm hạnh phúc len lỏi trong từng nhịp đập trái tim vì vẫn còn có mẹ bên đời. Còn mẹ là còn tất cả. Dẫu gió sương dập vùi, dẫu sỏi đá, đắng cay, lòng vẫn giữ một góc nhỏ yên bình chỉ riêng có bóng hình của mẹ. Chiều nay, ngồi nghe gió lao xao trên tán cây mùa hạ, mây thong dong cuối trời, tháng Năm bỗng lành hiền, nhẹ nhàng như một giấc mơ qua...■

Những người “săn” SARS-CoV-2

Sa Mộc

Trong cuộc chiến với đại dịch COVID-19, sự gian nguy, vất vả, thiệt thòi của những lực lượng tham gia chống dịch đều chẳng để gì đọng lại. Hình ảnh những bác sĩ, điều dưỡng giữa tâm dịch vất vả kiệt sức trong trang phục bảo hộ giữa cái nắng hè hay xuyên đêm dầm mưa tại các chốt kiểm soát phòng, chống dịch bệnh có lẽ là những hình ảnh xúc động được truyền đi rộng rãi nhất thời gian này. Nhưng đó mới chỉ là một phần của “cuộc chiến”, ở nơi khác, còn có các y bác sĩ, các kỹ thuật viên và nhân viên y tế làm công tác xét nghiệm và y tế dự phòng cũng đang lặng lẽ, ngày đêm chạy đua cùng thời gian để loại trừ mầm bệnh. Ở đó, có những hy sinh không dễ gọi thành tên...

Khoa Miễn dịch - Di truyền phân tử Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên vốn chỉ có 10 người. Trong đợt bùng phát lần thứ 4 của dịch COVID-19, dù Thái Nguyên chưa có nhiều trường hợp dương tính trong cộng đồng, nhưng các cán bộ làm công tác xét nghiệm của Khoa vẫn phải làm việc liên tục không ngừng nghỉ phục vụ cho công tác truy vết, sàng lọc người nghi nhiễm virus SARS-CoV-2 trên địa bàn tỉnh với hàng nghìn mẫu. Từ đầu dịch đến nay, Khoa đã thực hiện tổng cộng trên 38.000.000 xét nghiệm cho Thái Nguyên, Tuyên Quang, hỗ trợ thêm cho các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Kạn. Công suất thực hiện xét nghiệm mỗi lần 2 máy chạy được 166 mẫu, cứ 3-5 tiếng một lần với khoảng tối đa 1.500 mẫu/ngày đêm. Cũng có ngày đã thực hiện đến 760 mẫu đơn hoặc 1.952 mẫu gộp.

Một ngày làm việc ở đây không có vẻ tẻ nhạt như nơi đón tiếp bệnh nhân, không có những tiếng động đau đến thất vọng khi chiếc máy hiển thị biểu đồ nhấp nhô lúc lên, lúc phẳng như trong phòng điều trị... Các cán bộ, y, bác sĩ của Khoa luôn cần mẫn, lặng thầm bên máy móc, thiết bị để đo đạc, phân tích các ống xét nghiệm, mẫu bệnh phẩm. Công việc không cho phép họ được sai sót, nhất là với loại virus có khả năng lây lan và nguy hiểm như SARS-CoV-2 thì tốc độ và độ chính xác của các xét nghiệm càng đóng vai trò quan trọng trong việc truy vết, khoanh vùng và dập dịch.

Trước đó, ý thức được vai trò, tầm quan trọng của việc chủ động triển khai xét nghiệm SARS-CoV-2 trong phòng chống dịch COVID-19, Khoa đã đề xuất các giải pháp nhằm sớm thành lập phòng xét nghiệm tiêu chuẩn và đưa vào triển khai, đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch tại địa phương.

Dưới sự chỉ đạo của Bộ Y tế, sự hỗ trợ tận tâm của các chuyên gia từ Viện Pasteur TP. Hồ Chí Minh, trong 2 tuần Khoa đã nhanh chóng xây dựng, hoàn thiện phòng xét nghiệm và đào tạo nhân lực xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp Real-time PCR. Trên cơ sở trang thiết bị sẵn có tại Khoa gồm 1 máy tách chiết tự động, 2 máy đọc Real-time PCR; Khoa đã gấp rút cử cán bộ đi đào tạo lớp học do viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh tổ chức. Sau quá trình nỗ lực hoàn thiện của Khoa, dưới sự đánh giá của Viện Pasteur TP. Hồ Chí Minh, ngày 3/3/2020, tại quyết định 739/QĐ-BYT, Bộ Y tế đã cho phép Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên thực hiện kỹ thuật xét

nghiệm khẳng định SARS-CoV-2. Đây là mốc thời gian đánh dấu Khoa Miễn dịch - Di truyền phân tử Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên chính thức trở thành một trong những đơn vị đầu tiên trên cả nước được công nhận thực hiện kỹ thuật này.

Với khối lượng công việc đã thực hiện, không ít người cảm thấy bất ngờ khi biết Khoa chỉ có vốn vẹn 10 người. Có những lúc cao điểm, 10 ngày liền, cán bộ nhân viên không rời Khoa nửa bước. Mặc dù, lãnh đạo Khoa đã chia lực lượng thành 2 nhóm để anh, chị, em thay nhau được nghỉ ngơi, nhưng nhiều thời điểm mẫu bệnh phẩm tới tấp được gửi về, không ai bảo ai, 100% quân số Khoa đều tình nguyện ở lại sát cánh cùng đồng đội thâu đêm suốt sáng. Bởi hơn ai hết, họ hiểu kết quả ấy có ý nghĩa như thế nào trong việc phục vụ công tác truy vết, khoanh vùng dập dịch, tránh nguy cơ dịch bệnh lây lan rộng.

Dẫu những vất vả và chẳng dễ gì kể hết, song các cán bộ của Khoa vẫn luôn tâm niệm, vất vả của mình chưa thấm vào đâu so với những người, những đồng nghiệp đang ở trong tâm dịch.

Thạc sĩ Phan Hoàng Tuấn, kỹ thuật viên của Khoa chia sẻ: Hồi chúng tôi có một không, câu trả lời

thật là có, nhiều khi lượng mẫu về nhiều, anh, chị, em chúng tôi rất mệt. Tôi đã gần gũi với nghề mười mấy năm, mười, áp lực về mỗi nguy hiểm và sự lây lan khủng khiếp như dịch Covid tôi mới gặp lần đầu. Nhưng hỏi chúng tôi còn đủ sức để làm thêm mẫu xét nghiệm nữa không, thì câu trả lời chắc chắn vẫn là: chúng tôi làm được. Điều khiến tôi ám ảnh hơn cả không phải là chúng tôi phải làm xét nghiệm bao nhiêu mẫu mà chính là hình ảnh những đứa trẻ bằng tuổi con mình phải mặc những bộ đồ bảo hộ to quá cỡ; là hình ảnh những đồng nghiệp gục đi vì kiệt sức... Mỗi lần nghĩ tới những điều đó, tôi lại thấy bản thân cần cố gắng nhiều hơn nữa. Xét nghiệm nhanh, khẳng định sớm sẽ giúp giảm thiểu được số người lây nhiễm, phải cách ly, truy vết. Có như vậy đồng nghiệp tôi nơi “tiền tuyến” mới vui bớt vất vả phần nào.

Ngưng giây lát, Tuấn trầm giọng: Nhà mình cả 2 vợ chồng đều công tác trong



KTV Khoa Miễn dịch - Di truyền phân tử Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên thực hiện xét nghiệm mẫu bệnh phẩm khẳng định SARS-CoV-2 tại phòng Tách chiết DNA/RNA.



Quy trình tiếp nhận mẫu bệnh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2

Bệnh viện nên con phải gửi bà ngoại trông giúp. Nhiều khi chỉ muốn được về sớm ăn bữa cơm hay đưa con đi chơi mà không để gì thực hiện. Nhưng chúng ta đều hiểu khi ngoài cộng đồng còn ca bệnh thì mỗi gia đình, bao gồm cả gia đình mình cũng chưa thể an toàn, nên là phải nén nỗi nhớ ấy lại, hết dịch rồi mình bù đắp cho con.

Vừa kịp làm xong mẫu bệnh phẩm cuối cùng trong lô mẫu mới được chuyển tới, kỹ thuật viên Trần Trung Anh chia sẻ thêm: Người làm công tác xét nghiệm như chúng tôi có khi cả tháng mới được gặp con nhưng cũng không dám bế hay ôm hôn gì con cả. Chúng tôi nam giới đã vậy, Khoa có một số cán bộ nữ mặc dù có con nhỏ, nhưng cũng đã sắp xếp công việc gia đình, để sẵn sàng đáp ứng công việc được giao. Khi dịch ở các tỉnh bùng nổ, các mẫu bệnh phẩm chuyển về đến Khoa thường cuối chiều hoặc tối, nên phải xét nghiệm ngay trong đêm. Chúng tôi chỉ biết nỗ lực hết mình để không xảy ra bất cứ sai sót nào dù là nhỏ nhất... Nói đến đây anh ngưng lại, dường như nỗi nhớ con lại dâng đầy trong đáy mắt của những ông bố trẻ.

Ngoài áp lực về mặt thời gian, những người làm xét nghiệm mỗi ngày còn phải tiếp xúc với hàng trăm, hàng nghìn mẫu bệnh phẩm có nguy cơ chứa mầm bệnh, do đó, công việc đòi hỏi sự tập trung tuyệt đối. Ngoài ra, sau khi làm nhiệm vụ những cán bộ, nhân viên này cũng phải hạn chế tối đa việc tiếp xúc với người khác, kể cả gia đình.

Bên cạnh đó thì yêu cầu về chính xác trong kết quả xét nghiệm đóng vai trò cực kỳ quan trọng. Chỉ cần mất tập trung một chút mà bỏ qua hoặc thao tác không chính xác dù chỉ một bước nhỏ trong quy trình xét nghiệm cũng sẽ làm sai lệch kết quả, ẩn chứa những hệ lụy khó lường với những mối nguy và ảnh hưởng nặng nề đến cả hệ thống phòng, chống dịch COVID-19.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 3 đơn vị có thể thực hiện xét nghiệm SAR-CoV-2, trong đó bệnh viện Trung ương Thái Nguyên và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC)

là 2 đơn vị được phép thực hiện kỹ thuật xét nghiệm khẳng định SARS-CoV-2.

Khác với Khoa Miễn dịch - Di truyền phân tử Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên là tiếp nhận mẫu và làm xét nghiệm trả kết quả, các cán bộ, nhân viên của Khoa Xét nghiệm của CDC tỉnh phải thực hiện công đoạn lấy mẫu và tham gia vào công tác truy vết khoanh vùng dịch, nên công việc có phần vất vả hơn. Kể từ khi làn sóng dịch Covid lần thứ 4 xuất hiện trở lại đến nay, đối với chị Nguyễn Thị Mai Lê, Trưởng Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng (Khoa Xét nghiệm), khái niệm "ngày nghỉ" trở thành xa xỉ. Chúng tôi đã phải hủy rất nhiều cuộc hẹn với nhau vì lịch làm việc của chị dày đặc và liên tục có nhiệm vụ phát sinh cần thực hiện. Các cuộc trò chuyện chỉ có thể diễn ra chóng vánh qua điện thoại. Thậm chí mỗi cuộc điện thoại cũng không thể nói quá lâu vì sợ lỡ mất các cuộc gọi giao nhiệm vụ của cấp trên hoặc điện báo từ cơ sở...

Chị Lê phân trần: Thông cảm cho em nhé, hẹn chị rồi mà toàn lỗi hẹn. Để phục vụ cho công tác xét nghiệm ở CDC, một khâu quan trọng và gian nan không kém đó là phải trực tiếp đi lấy mẫu. Cùng với đó, CDC phải khẩn trương tổ chức các lớp tập huấn để đào tạo, bồi dưỡng thêm nguồn lực có thể lấy mẫu hỗ trợ cho tuyến trên. Thế nên thời gian này, chúng em gần như không nghĩ một chỗ được lâu.

Rồi chị kể: Năm trước, khi dịch COVID-19 mới xuất hiện ở nước ta, Khoa Xét nghiệm của CDC phụ trách toàn bộ khâu lấy mẫu, tuyến huyện chưa thực hiện được kỹ thuật này. Lúc bấy giờ, nửa đêm nghe điện thoại nhận nhiệm vụ lên đường đi lấy mẫu ai cũng rất run, vì dịch bệnh này còn quá mới mẻ ở nước ta. Trước thực tế đó, CDC đã ráo riết chuẩn bị 2 lớp tập huấn cho đối tượng là các cán bộ y tế, người làm công tác xét nghiệm và người trực tiếp điều trị, tiếp xúc với bệnh nhân nghi ngờ mắc Covid. Tiếp theo đó, đối tượng tập huấn được mở rộng tới các trung tâm y tế, các bệnh viện công lập, ngoài công lập. Kể từ đó, có thêm lực lượng lấy mẫu giảm tải bớt cho CDC trong công tác này. Tuy nhiên, cho đến nay, CDC vẫn là lực lượng chủ đạo khi lấy mẫu và các đơn vị khác có vấn đề gì vẫn phải phối hợp chặt chẽ với CDC để có ý kiến chỉ đạo hoặc kịp thời hỗ trợ khi cần thiết. Đó là lý do Khoa Xét nghiệm của CDC phải rất cơ động trong công tác phòng chống dịch.

Tìm hiểu về công việc thường xuyên của Khoa

Xét nghiệm, tôi càng thấu hiểu hơn lý do vì sao những cuộc hẹn của tôi và chị Lê thường xuyên phải hủy vào phút cuối. Bởi, chuyển buổi sáng đi lấy mẫu, buổi chiều về lập tức vào phòng thực hiện xét nghiệm, thậm chí tối, đêm lại lên đường để tham gia khoanh vùng khi có các đối tượng nghi ngờ hoặc có nguy cơ lây nhiễm trong cộng đồng là hết sức bình thường. Bên cạnh đó, với tinh thần chống dịch trong tình hình mới nên mọi công việc thường nhật khác của hệ thống dự phòng vẫn phải duy trì đều đặn, ví dụ như kiểm định các mẫu nước, mẫu thực phẩm cũng không thể vì có dịch mà đình trệ lại... Nhân lực không thay đổi trong khi khối lượng công việc nhiều hơn khiến những cán bộ của CDC như chị Lê đến ăn và ngủ cũng phải tranh thủ. Có khi vừa về được đến nhà đặt lưng xuống, 3 - 4 giờ sáng lãnh đạo Trung tâm nhân tin thông báo và giao nhiệm vụ sáng sớm sẽ đi lấy mẫu tại một địa điểm cụ thể nào đó.

Trong khi đó, làn sóng dịch thứ 4 lần này lấy lan với tốc độ quá nhanh nên lượng mẫu nhận về vô cùng lớn. Có những ngày các đơn vị làm xét nghiệm trong tỉnh phải làm khoảng 5.000 - 6.000 mẫu. Đặc biệt, kể từ khi Bắc Giang trở thành một trong những "ổ dịch", ngay lập tức, đội ngũ CDC như chị Lê phải tổ chức khẩn cấp các lớp tập huấn nâng cao cho đội ngũ y tế ở các xã giáp ranh với Bắc Giang và Trung tâm Y tế huyện Phú Bình. Ngay cùng thời điểm đó, CDC phải hỗ trợ một đoàn nữa thực hiện test nhanh ngẫu nhiên ở các xã giáp ranh với địa phận tỉnh Bắc Giang. Công việc của một ngày có thể kéo dài cho tới tận tối...

Trong khuôn khổ bài viết này, khó có thể kể ra hết được những vất vả mà đội ngũ CDC đang trải qua. Chỉ biết rằng, hơn bao giờ hết, họ vẫn đang từng phút, từng giây chạy đua với thời gian để giúp công tác chăm sóc, điều trị bệnh nhân, khoanh vùng, dập dịch được an toàn, hiệu quả. Những cử chỉ cần mẫn, tập trung cao độ, ánh mắt thể hiện rõ sự quyết tâm của các anh chị tôi đã được chứng kiến khi thực hiện bài viết này, khiến tôi hiểu rằng, các anh chị đang nỗ lực rất nhiều góp phần gìn giữ sự bình an cho toàn xã hội.

Mong cho tất cả chúng ta được bình an!*



Nguyễn Thị Thu Hà

Sáng 18/5, tỉnh Thái Nguyên đã tổ chức đưa Đoàn cán bộ y tế tỉnh nguyên của tỉnh gồm 51 y bác sĩ lên đường hỗ trợ tỉnh Bắc Giang phòng, chống dịch COVID-19. Ảnh: Internet.

Bắt đầu những ngày tháng 5, con đường tôi đi làm hàng ngày bỗng trở nên vắng lặng dưới hàng hàng phương vĩ đang đổ hoa. Chúng tôi không biết mình đã đi vào trong tâm bão của dịch COVID-19 như thế nào. "Bão" đến quá nhanh. Từng ngày mỗi lúc một biến chuyển sang một trạng thái khác nhau. Chủ yếu là liên quan tới công nhân ở khu công nghiệp. Thông tin trên các kênh báo chí đưa từng giờ; trên loa của phường thông báo tin tức liên quan từng xóm, tổ dân phố; rồi các nhóm zalo của cộng đồng khu phố, tổ, xóm cũng báo tin mới. Thông tin để tất cả mọi người nâng cao cảnh giác, tự truy vết xem mình có gặp người đó không, có đến điểm đó không... Và cầm điện thoại thường xuyên là một nhiệm vụ để nhận tin và điều chỉnh tất cả hoạt động. Nhưng chúng tôi cảm giác không hề có sự sợ hãi hay hoảng hốt nào cả. Bởi khi tôi ra chợ, mọi người vẫn mua bán, nhưng đứng cách xa nhau hơn. Đoạ khẩu trang đầy đủ hơn. Không ôm đồm mua hàng để tích trữ như lần đầu tiên dịch Covid xuất hiện. Chúng tôi bắt đầu "kích hoạt" ý thức từ chính mình để thực hiện theo các hiệu lệnh của từng số thông báo khẩn.

Trong điện thoại của tôi có nhiều tin nhắn của bạn bè gửi hỏi thăm và động viên khi đọc tin về Bắc Giang. Lúc này đã có nhiều người bị nhiễm COVID-19. Số người nhiễm mỗi ngày một tăng lên, giờ là con số lên tới hàng trăm. Theo thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Giang, "đến 17 giờ 30 phút ngày 19/5, tỉnh Bắc Giang ghi nhận 603 ca dương tính với COVID-19, tăng 98 ca so với ngày hôm qua". Thật là một con số rất đáng quan ngại. Đã có hàng chục nghìn trường hợp F1 được xác định; F2 gấp 5 - 6 lần con số đó. Tỉnh đã thành lập các tiểu ban phối hợp với Tổ thường trực của Bộ Y tế thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch gồm: Tiểu ban Điều trị, Tiểu ban Tuyên truyền, Tiểu ban Điều tra giám sát dịch, Tiểu ban Xét nghiệm, Tiểu ban Cách ly, Tiểu ban Hậu cần.

Đến thời điểm này chúng tôi may mắn vẫn bình yên, nhưng mọi thứ xung quanh không khỏi xao động.

Những người sống quanh tôi

Buổi chiều ngày 9/5/2021, người hàng xóm của tôi trở về vào tối muộn. Anh bỏ chiếc mũ bảo hiểm ra, từ bên nhà nói vọng sang sân nhà tôi: Em thuộc diện F3 rồi ạ! Nhà trường vừa lên phương án cho học sinh và thầy cô liên quan chuẩn bị đi cách ly tập trung. Đó là Thầy Nguyễn Văn Thọ, Hiệu trưởng Trường THCS Đình Kế là ngôi trường đầu tiên trong thành phố Bắc Giang có học sinh phải cách ly tập trung. Hình ảnh các em học sinh lớp 6A2 xách balo đi cách ly cùng các thầy cô giáo có liên quan đến lớp học đã làm bao nhiêu bậc cha mẹ có con cùng lứa tuổi ấy rất xúc động. Trang mạng xã hội có nhiều lời động viên thầy trò của ngôi trường ấy sẽ vượt qua được những thử thách này. Chị Hồng Liên là phụ huynh của em Vũ Đặng Yến Nhi (học sinh lớp 6A2) đã suy tầm và gửi văn thơ mộc mạc khi tiễn con vào khu cách ly của trường: *Cách ly như ở lớp/ Có cô và bạn bè/ Có cả các bác sĩ/ Đứng buồn con yêu nhé... Hè năm nay đặc biệt/ Con chắc mãi không quên/ Cố lên con yêu nhé/ Tổ quốc luôn ở bên.* Đã hơn mười ngày trôi qua, hình ảnh các học trò và thầy cô trong khu cách ly khỏe mạnh. Các con được thực hiện test nhanh và cho đến nay vẫn an toàn. Hằng ngày, bố mẹ liên lạc với các con qua điện thoại theo giờ quy định của thầy cô quản lý. Gia đình các em cũng cách ly tại nhà. Sau một tuần các em đã quen dần với cuộc sống ở khu cách ly. Người lớn thấy các em ngoan ngoãn, hồn nhiên, vui vẻ, đọc sách, ôn bài cũng bớt đi phần nào lo lắng. Dù đây là cuộc trải nghiệm đầy thử thách và bất đắc dĩ nhưng có lẽ từ đây giá trị của cộng đồng, tập thể sẽ trở thành kỷ niệm đáng nhớ với tuổi thơ của các em. Thích nghi với mọi điều kiện và hoàn cảnh sống là một trong những bài học giáo dục kỹ năng sống trong cuộc sống đầy biến động này.

Đã hai tuần nay không thấy bóng dáng chú công an vui tính trong xóm về nhà, Trung tá Nguyễn Trung Kiên, Phó Trưởng Công an huyện Lục Nam - điểm ghi nhận ca mắc COVID-19 phức tạp. Từ ngày 11/5/2021, huyện Lục Nam đã có

chỉ đạo tạm thời giãn cách xã hội đối với tất cả các xã, thị trấn trong huyện. Tôi gọi điện hỏi thăm tình hình trên chốt đó ra sao? Kiên cho biết: Chúng em vừa làm công tác chống dịch vừa kiểm tra để chuẩn bị công tác bầu cử ở các điểm trong huyện. Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 huyện Lục Nam đã thành lập 5 trạm cách ly; có 23/25 xã, thị trấn tổ chức trạm cách ly tập trung; 71 chốt kiểm soát y tế ở các xã, thị trấn. Công an huyện Lục Nam duy trì quân số trực 100% cán bộ, chiến sĩ cùng với 30 chiến sĩ cảnh sát cơ động của Bộ Công an tăng cường...

20 giờ tối, các chiến sĩ trong đội trực vẫn chưa dừng bữa tối khi việc chưa xong. Thành phố đã lên đèn, những con phố yên ắng vào đêm, tiếng xe của chiến sĩ cảnh sát đi tuần trên phố. "Chúng tôi đang tiến vào tâm dịch đây!" - cô bạn Hoàng Lan, nữ chiến sĩ công an tỉnh mạnh mẽ và đầy năng lượng, học cùng lớp cấp ba với tôi nhún vai khi đang cùng đồng đội đi kiểm tra công tác phòng dịch, đảm bảo cho bầu cử.

Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi tỉnh Bắc Giang là nơi đã được Bệnh viện Bạch Mai hỗ trợ xây dựng đơn vị ICU (hồi sức tích cực) với quy mô 58 giường. Một bác sĩ đã chia sẻ dòng tin nhắn: "Cái cảm giác ăn ngủ tập thể cùng đồng nghiệp với một tâm trạng thật khó tả... Đêm qua đã đón gần 100 bệnh nhân rồi ạ, còn hôm nay nữa là kín bệnh viện luôn". Chỉ đọc dòng tin đó thôi mà chúng tôi chia nhau xem, đủ thấu hiểu sự vất vả của các y bác sĩ tuyến đầu như thế nào. Nhất là những y bác sĩ nữ đang có con nhỏ. Họ cũng như bao nhiêu bà mẹ khác trên đời này, nhớ và thương con vô cùng. Chị Nguyễn Thị Luyện, cán bộ y tế của bệnh viện cho biết: Đến ngày 18/5/2021, bệnh viện đã

đón hơn 200 bệnh nhân COVID-19. Nhiều y bác sĩ đã ở trong viện 21 ngày, rồi sau đó nếu về nhà thì phải ở một khu cách ly 21 ngày nữa. Nhưng về nhà được một vài hôm lại vào viện tiếp tục ở liên 21 ngày, và nếu hết thời hạn, ra ngoài cũng vẫn thực hiện vòng quay cách ly như thế...

Tôi nghe tiếng chị vẫn vui vẻ và nhiệt huyết. Tôi cảm thấy họ thực sự là đang tiếp lửa cho người bên ngoài như chúng tôi. Chỉ kể cho tôi biết: Nhiều bệnh nhân nhiễm COVID-19 người ở vùng sâu vùng xa đến, bị bệnh đã khổ, thiếu thốn đủ thứ vì họ đang đang đi làm, lấy xét nghiệm test nhanh và kết quả dương tính rồi đi chữa bệnh luôn, không kịp chuẩn bị gì... Viện cũng đã xin hỗ trợ từ các tổ chức để

bệnh viện đã chiến. Ngay trong sáng nay, Công ty chị đã đến tặng cho Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi tỉnh chống dịch Covid số hàng trị giá 154 triệu đồng bao gồm các mặt hàng thiết yếu là: nước uống, quần soóc, áo phông, bộ đồ phòng dịch của nhân viên y tế, quạt làm mát bằng hơi nước, khẩu trang; gửi về Hội Chữ thập đỏ của tỉnh các thùng quà trị giá 140 triệu đồng gồm khẩu trang và quần áo bảo hộ.

Chúng tôi đang sống giữa những ngày thật sự đặc biệt, xung quanh tôi, mọi người ai ai cũng đang hướng về nơi tâm dịch, mong muốn làm điều gì đó để chung sức vượt ra khỏi cơn bão này. Tầng hầm để xe, nơi có nhà kho của Hội Chữ thập đỏ tỉnh, các bạn ở đó hầu như có mặt suốt trong những đợt cứu trợ. Nhận được quà là có mặt, chuẩn bị đưa đến những điểm có nhu cầu. Chiều

của tỉnh. Chiều tối ngày 16/5, đoàn công tác 20 chuyên gia y tế của Hà Nội lên đường đến hỗ trợ tỉnh Bắc Giang điều tra truy vết, khoanh vùng, dập dịch tại Khu công nghiệp Văn Trung, huyện Việt Yên. Tiếp theo là hơn 200 giảng viên, sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương; lực lượng của Học viện Quân y và Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga tiếp tục tăng cường thêm lực lượng, phương tiện, cơ động ngay lên Bắc Giang. Rồi hàng trăm chiến sĩ cảnh sát cơ động được Bộ Công an điều động về giúp tỉnh Bắc Giang thực hiện công tác an ninh cho đến khi hết dịch mới về. Sáng 18/5, tỉnh Thái Nguyên đã tổ chức đưa Đoàn cán bộ y tế tỉnh nguyên của tỉnh gồm 51 y bác sĩ sang hỗ trợ tỉnh Bắc Giang. Hình ảnh cảnh sát giao thông đứng nghiêm chào đoàn xe đã "đón tim" hàng triệu cư dân mạng. Các y bác sĩ của tỉnh Yên Bái cũng tới trợ giúp Bắc Giang. Và còn nhiều nữa...

"Con thuyền" chúng tôi đang vượt qua cơn bão, nhờ đó bớt đi những chông chênh lo âu, và vững tâm hơn rất nhiều. Đặc biệt, lãnh đạo của Bộ Y tế đã có mặt tại Bắc Giang đã đưa ra những chỉ đạo, hướng dẫn cần thiết để lái con tàu dần ra khỏi tâm bão... Vấn đề xác định nguồn phát tán, lây lan dịch bệnh là đặc biệt quan trọng. Lần này lại lấy nhiễm trong khu công nghiệp, nơi có hàng trăm nghìn công nhân làm việc đến từ nhiều tỉnh thành trong cả nước, nên việc ngăn chặn phải rất kịp thời và kiên quyết. Trong khi đó, dịch lây trong cộng đồng, khu dân cư chỉ lác đác vài ca và đã kiểm soát tốt, bởi vậy, tỉnh quyết tâm thực hiện mục tiêu kép, vừa chống dịch vừa sản xuất. "Khi quyết định cho bốn khu công nghiệp lớn trong tỉnh tạm thời đóng cửa là quyết định khó khăn với người lãnh đạo tỉnh, nhưng chúng tôi chấp nhận để an toàn cho cả nước" - Chủ tịch UBND tỉnh Lê Anh Dương khẳng định.

Những ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đang tiến đến gần, Bắc Giang sẽ tổ chức ngày hội của toàn dân dịp này trong điều kiện có dịch. Tỉnh đã lên các phương án tập huấn cho bầu cử. Từng bộ phận cử tri đi bầu theo thôn, xóm, ngõ phố, không tập trung cùng một lúc. Những nơi đang cách ly, phong tỏa sẽ tổ chức hòm phiếu phụ lưu động. Bệnh viện đã chiến nơi đang điều trị bệnh nhân Covid hình thành một điểm bầu cử, kiểm phiếu trong đó để đảm bảo an toàn phòng dịch.

Chúng tôi tin rằng, những ngày hè rực nắng sẽ trôi nhanh, hoa phượng đỏ sẽ là loài hoa mừng chiến thắng trong cuộc chiến này!*



Tăng cường công tác lấy mẫu xét nghiệm tại Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi tỉnh Bắc Giang

giúp bệnh nhân những vật dụng cần thiết nhất.

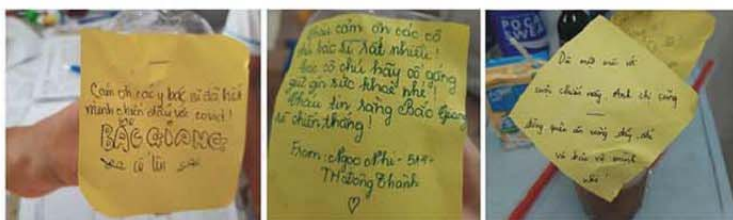
Muôn trái tim hướng về vùng dịch

Chúng tôi làm việc ở khu liên cơ quan. Có các cơ quan là Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh... các cán bộ và tình nguyện viên sớm tối tất bật với những chuyến xe hàng trợ giúp các nơi ở tâm dịch COVID-19. Chiều nay, tôi đến sớm hơn mọi ngày. Rất nhiều thùng hàng xếp trước cửa chính. Một chuyến xe tải đã chất đầy hàng chuẩn bị xuất phát. Tôi chào và hỏi thăm các anh chị đang kiểm tra hàng. Được biết đó là Công ty Pro Sports gửi về ủng hộ đồng bào Bắc Giang phòng chống dịch với tổng giá trị hàng hóa lên tới 720 triệu đồng với các loại hàng là khẩu trang, bộ áo choàng phòng dịch, chai cồn sát khuẩn. Hàng hóa trợ giúp được Mặt trận Tổ quốc tỉnh phân bổ đến các nơi cần thiết trong tỉnh. Chị Hà Thị Hương, trong đoàn đi tặng quà là Giám đốc công ty cổ phần VINAHAN đang cùng giúp chuyển một phần quà tặng này về huyện Lục Nam, cho biết: Công ty VINAHAN đã ủng hộ, gửi về Mặt trận Tổ quốc tỉnh tổng số quà trị giá 630 triệu đồng để phân bổ cho các huyện có dịch và

muộn tôi đi qua, gặp mấy bạn thanh niên đang rất vội vã chuyển đồ lên xe. Tôi hỏi: In công cụ gì hả em? Vâng, chúng em đang chuẩn bị sang Trường Tiểu học Thu Hương, các bạn của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đang ở đó!

Trường Tiểu học Thu Hương ở thành phố Bắc Giang khi được tỉnh chọn làm điểm ăn nghỉ, phục vụ đoàn y bác sĩ đến từ Hải Dương. Nhà trường đã chuẩn bị 260 giường ngủ, lắp thêm điều hòa, sắm thêm chăn màn để đón đoàn. Các bạn đoàn thanh niên và người dân ở trong các tổ dân phố được huy động đến cùng giúp sức dọn dẹp, phân công nấu cơm. Mọi người chỉ biết nhau qua ánh mắt thân thương sau lớp khẩu trang kín mít...

Muôn trái tim đang hướng về vùng dịch. Đoàn xe của 200 y bác sĩ tỉnh Quảng Ninh đã đến Bắc Giang vào ngày 15/5/2021 và bắt tay ngay vào thực hiện hỗ trợ xét nghiệm ở khu công nghiệp



Những lời nhắn của bệnh nhân Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi tỉnh Bắc Giang gửi các y bác sĩ



Một góc quảng trường vắng không bóng người vào sau giờ giới nghiêm



Đường phố Besançon trong giờ giới nghiêm

Sống trong tâm dịch

Quyên Gavoye

Thứ Bảy, ngày 20 tháng 3 năm 2021. Tròn một năm sau lần phong tỏa thứ nhất, nước Pháp lại tiếp tục rung chuyển bởi lần sóng thứ n... của Covid. Paris bước vào lần phong tỏa thứ hai. Tôi gọi đây là lần sóng thứ n... bởi chúng tôi không còn sự kiên nhẫn để đếm rành rọt trong vòng một năm qua, chúng tôi đã sống với bao nhiêu lần sóng Covid.

Cơn dư chấn đầu tiên diễn ra vào ngày 16 tháng 3 năm 2020, trong bài diễn văn trên truyền hình thông báo về cuộc phong tỏa lần một, Tổng thống Pháp E. Macron tuyên bố "Nước Pháp đang ở thời kỳ chiến tranh". Câu nói ngắn gọn diễn tả toàn bộ hiện thực xã hội của chúng tôi, mặc dù tại thời điểm đó, Chính phủ và các chuyên gia vẫn hi vọng cuộc chiến sẽ chỉ kéo dài hai tuần. Nhưng rồi cuộc phong tỏa đã kéo dài suốt hai tháng với tổng số gần 27.000 người chết. Nước Pháp bàng hoàng.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, vài giờ sau khi nước Pháp kết thúc cuộc phong tỏa lần một, đường phố trở lại đông đúc như chưa từng có đại dịch. Người Pháp vốn quen sống không có giới hạn giờ giấc và lãnh thổ, nên việc bị phong tỏa hai tháng tựa như một cuộc cầm tù lần ất đi những mối nguy hại của virus.

Mùa hè 2020, hai tháng sau cuộc phong tỏa

lần một cùng với những biện pháp giới hạn cực bộ áp dụng cho từng vùng tùy theo diễn biến của tình trạng lây nhiễm, tình hình có dấu hiệu khả quan, số lượng người dương tính và số ca người phải can thiệp trợ thở cũng như số nạn nhân của COVID-19 có chiều hướng giảm, người Pháp hồ hởi đi nghỉ hè. Tuy nhiên ẩn sau những giây phút bình yên là những đợt rung lắc dữ dội hơn với mức sát thương cao hơn...

Đầu tháng 10, sau một mùa hè nóng kỷ lục của hơn một thập kỷ, nước Pháp đã có hơn 33.000 nạn nhân COVID-19, các bệnh viện chật kín người, việc di chuyển bệnh nhân về các tuyến phía sau cũng không giúp giảm áp lực cho hệ thống y tế của các vùng dịch. Vào đỉnh của những ngày đại dịch, con số người chết lên tới gần nghìn người mỗi ngày. Một lần nữa, Chính phủ của tổng thống Macron buộc phải hành động khẩn cấp. Bắt đầu từ 0 giờ ngày 16 tháng 10 năm 2020, nước Pháp bước vào giai đoạn mới của cuộc chiến, giai đoạn "lệnh giới nghiêm" dự định kéo dài đến hết tháng 10, áp dụng từ 22 giờ đêm đến 6 giờ sáng. Mục đích của hành động này nhằm hạn chế các cuộc gặp gỡ nhà hàng, hộp đêm, quán bar... nơi nguy cơ phát tán virus rất cao. Trong lịch sử, lệnh giới nghiêm được áp dụng lần cuối cùng ở Pháp vào giữa cuộc Thế Chiến thứ hai khi phát xít Đức

chiếm đóng một phần đất nước. COVID-19 tràn qua, nước Pháp và toàn bộ châu Âu chao đảo.

Giống như đợt phong tỏa lần một, lệnh giới nghiêm ban đầu dự kiến là hai tuần đã kéo dài gần hai tháng với rất nhiều sự điều chỉnh về giờ giấc, và cuối cùng là sự kéo dài không giới hạn. Những ngày đầu năm 2021, nước Pháp một lần nữa bàng hoàng khi giờ giới nghiêm bị nới rộng từ 18h đến 6h sáng hôm sau.

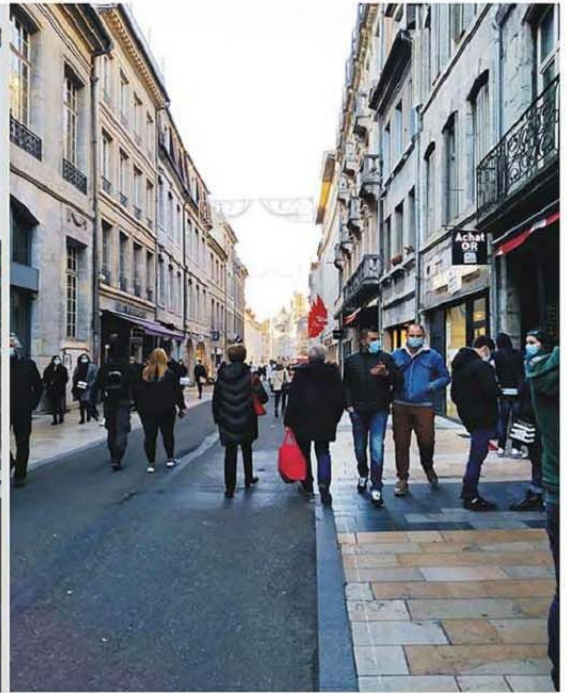
19h tối. Thành phố lặng lẽ chìm vào màn đêm.

Bình thường vào giờ này, thành phố lên đèn với những náo nhiệt, ồn ào nhất của một ngày. Người người đổ ra đường sau một ngày giam mình trong văn phòng. Trẻ con nhõng nhẽo đòi cha mẹ cho chơi thêm một vòng đu quay. Giới trẻ tìm một góc quán nhỏ thưởng thức những giai điệu đang thịnh hành.

COVID-19 tràn qua. Những ồn ào lắng lại. Thành phố chìm vào quên lãng.

19h. Giờ giới nghiêm trên toàn lãnh thổ nước Pháp. Chỉ trừ những người có lý do chính đáng mới được ra đường.

Tôi bước ra khỏi văn phòng lúc đồng



Một pano nhắc mọi người bắt buộc phải đeo khẩu trang trong khu vực thành phố

Giữa các cuộc giãn cách, nhịp sống trở lại bình thường với việc đeo khẩu trang bắt buộc

hồ chỉ qua 19h. Thoáng chút rung mình khi lướt dọc các con phố không bóng người. Những cánh cửa đã đóng. Từ cửa kính các nhà hàng hắt ra những ánh sáng xanh đỏ trầm mặc. Không một âm thanh dù chỉ là tiếng vọng. Tôi tự hỏi, nếu như bây giờ tôi bị ngã xe, ai sẽ là người giúp tôi gọi xe cấp cứu?

Rất may, đường phố tuy vắng nhưng không hoang vu. Đây đó vẫn còn những người đang làm việc. Ba người mặc sắc phục chặn đầu xe hỏi giấy tờ chứng minh lý do giờ này tôi vẫn đạp xe trên đường. Lục tung túi xách, tôi đưa ra giấy chứng nhận của cơ quan. Vì tính chất công việc, chúng tôi chỉ ra khỏi văn phòng sau 19h. Người cảnh sát trẻ đưa trả giấy tờ, mỉm cười và chúc tôi một buổi tối ấm áp. Hành động thân thiện của anh giúp tôi bớt hoang mang, nhưng nó lại trả tôi về một hiện thực tàn khốc của cuộc chiến. Một cuộc chiến chưa có hồi kết.

Cuộc chiến của chúng tôi tưởng chỉ kéo dài hai tháng. Nhưng rồi, nó đã kéo dài hơn một năm. Trong hơn một năm qua, nước Pháp đã có hơn 100.000 người chết vì COVID-19 và hàng triệu người đã nhiễm virus. Người Pháp có sợ không?

Chúng tôi rất sợ. COVID-19 chứ có phải bệnh cảm cúm thông thường đâu. Con sốt cùng những triệu chứng lâm sàng khác phát tác. Tuy rằng ở những ngày đầu chống dịch, người Pháp đã chú quan chỉ coi đây là một trong những virus thêm vào giữa hàng chục loại virus cảm cúm

khác đã tồn tại. Chỉ khi con số tử vong tăng lên mỗi ngày, người Pháp mới hiểu ra sự nguy hiểm dù lúc này đã quá muộn, virus đã âm thầm len lỏi vào từng ngõ ngách, gõ cửa từng ngôi nhà.

Muộn nhưng vì cuộc sống nên phải chiến đấu. Dân Pháp bắt đầu nhận thức được mức độ tàn sát của COVID-19 và sẵn sàng ủng hộ Chính phủ thực hiện những biện pháp mạnh mẽ mà chính quyền đang áp dụng lên cuộc sống hàng ngày.

Tôi đã từng nghĩ rằng người dân Pháp, vốn đã quen với lối sống tự do phóng khoáng, sẽ khó lòng chấp nhận những yêu cầu gắt gao của cuộc giãn cách: không tụ tập, không gặp gỡ, không đến các trung tâm giải trí văn hóa, và nhất là bắt buộc phải đeo khẩu trang khi ra khỏi nhà. Trước đại dịch COVID-19, tôi đã từng được chứng kiến người Pháp kỳ thị nhìn người châu Á đeo khẩu trang khi đi trên phố. Nỗi ám ảnh về các cuộc khủng bố khiến họ có chút sợ hãi khi nhìn ai đó che đi khuôn mặt của mình. Nhưng ngược lại với những suy nghĩ của tôi, người dân Pháp đã hợp tác với Chính phủ. Ngay cả thế hệ những người cao tuổi, những người chưa từng phải đeo khẩu trang mà vẫn sống sót qua nhiều mùa dịch, cũng dễ dàng chấp nhận việc đeo khẩu trang. Họ cũng không quá gặp khó khăn khi phải gác lại văn hóa bắt tay và ôm hôn có từ ngàn đời ở mỗi cuộc giao tiếp. Nhưng có lẽ điều khiến tôi bất ngờ nhất chính là cách họ đối xử với nhau khi ai đó mắc bệnh. Khi một ai đó nghi ngờ mình nhiễm virus, họ tự giác cách ly, tự giác khai báo, gọi cho bạn bè mà họ tiếp xúc trong thời gian qua thông báo trước khi có kết quả xét nghiệm.

Gia đình chúng tôi đã đi qua những ngày khó khăn đó khi cả nhà cùng mắc COVID-19. Những ngày cách ly tại nhà, chúng tôi chưa kịp đi chợ, mọi thứ trong nhà đều thiếu. Một cú điện thoại.

Hàng xóm, bạn bè... mọi người sẵn lòng giúp đỡ chúng tôi. Đồ ăn được mua và gửi đến nhà. Thương lũ trẻ bị giam trong nhà nhiều ngày, họ gửi kèm đồ chơi và rất nhiều quà cáp để động viên tinh thần. Nhờ họ, chúng tôi đi qua ba tuần cách ly mà không có một nỗi lo nào khác ngoài việc tập trung nghỉ ngơi và chữa bệnh.

Sau này, tôi hỏi người hàng xóm có sợ COVID-19 không? Họ trả lời tôi: "Sợ chứ. Ai cũng sợ bị ốm. Nhưng đối diện với virus và nhất là với đại dịch, chỉ có tình đoàn kết mới có thể giúp xã hội đứng vững". Đó là thứ vũ khí mạnh nhất của chúng tôi.

Gần một năm rưỡi trôi qua, từ một vành đai lửa của cuộc chiến COVID-19, nước Pháp đang dần từng bước đi về lối thoát của đường hầm. Thứ Tư ngày 19 tháng 5, lệnh giãn cách chính thức được dỡ bỏ. Bảo tàng, rạp chiếu phim, quán ăn... sẽ lần lượt mở các cánh cửa đón khách. Để đạt được thành quả đó, trong hơn một năm qua, nước Pháp đã phải trải qua những ngày tháng giãn cách gắt gao.

Ở phía bên kia bán cầu, đất mẹ của tôi đang sống những ngày cam go của trận chiến khi những ổ dịch bất ngờ xuất hiện. Nhưng cũng như những trận chiến trước, Việt Nam của tôi đã chiến thắng nhờ vào ý thức chống dịch của mỗi cá nhân. Tôi luôn vững tin rằng ở trận chiến này Việt Nam cũng sẽ chiến thắng, và ngày đó chắc chắn sẽ không xa bởi chúng tôi là một dân tộc có trách nhiệm trong cuộc sống cộng đồng.

Paris, ngày 18/5/2021



Thái Văn

Trong bối cảnh buộc phải chờ đợi, sử dụng những liều vaccine do các đơn vị chuyên môn y tế nghiên cứu, sản xuất và cung cấp, thiết nghĩ rất cần nói về thứ "vaccine" mà chính mỗi người chúng ta có thể tự chuẩn bị cho mình - đó là ý thức về tính chủ động, trách nhiệm. (Ảnh minh họa, nguồn: Internet)

Cần nói đến trách nhiệm của cơ quan chuyên môn, các cơ sở, trung tâm, bệnh viện, các y bác sĩ và nhân viên ngành y tế trong việc làm đúng làm đủ nhiệm vụ, làm một cách tận tâm tận tình vì sức khỏe của người bệnh và sự an toàn của cộng đồng. Nhưng có lẽ quan trọng nhất, phải nói đến trách nhiệm của tự thân mỗi người chúng ta. Trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với cộng đồng. (Ảnh minh họa, nguồn: Internet)

Khi dịch COVID-19 bùng phát trở lại ở trong nước, nhiều người trong chúng ta mới "sực nhớ ra", rằng loại virus quái ác này chưa hề biến mất, thế giới vẫn đang phải hằng ngày hằng giờ gồng mình chống chịu với nó.

Khi số ca nhiễm và nghi nhiễm COVID-19 cũng như các vùng dịch được đều đặn cập nhật trong tin báo điện thoại trên tay, nhiều người trong chúng ta mới chợt nghĩ, rằng lẽ ra đột nghĩ lẽ vừa rồi mình không nên đi du lịch, gặp gỡ đông người, thì đến giờ đỡ phải lo lắng.

Khi điều không mong muốn nhất đã xảy đến là xét nghiệm COVID-19 cho kết quả dương tính, chắc hẳn mỗi người nhiễm mới ngẫm ngợi và mong muốn, rằng giả như trước đó mình được tiêm vaccine thì tốt biết bao.

Trong bối cảnh buộc phải chờ đợi, sử dụng những liều vaccine do các đơn vị chuyên môn y tế nghiên cứu, sản xuất và cung cấp, thiết nghĩ rất cần nói về thứ "vaccine" mà chính mỗi người chúng ta có thể tự chuẩn bị cho mình - đó là ý thức về tính chủ động, trách nhiệm. Đây có thể coi là những "kháng thể tinh thần" quan trọng để giúp ta phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ nhiễm và lây nhiễm, vượt qua một cách an toàn để tránh những hệ lụy khủng khiếp của COVID-19.

Chủ động bao giờ cũng là điều tốt bởi nó đem lại cho chúng ta những điều kiện thuận lợi nhất, khả năng sẵn sàng nhất trong mức độ có thể. Trong việc phòng, chống COVID-19, sự chủ động càng cần thiết hơn ở bất kỳ vấn đề nào khác. Trước hết, đó là việc chuẩn bị một nền tảng thể trạng tốt, có đủ sự mạnh mẽ dẻo dai nhất định để chống lại sự đe dọa của dịch bệnh. Sau nữa, đó là sự tìm tòi, nghiên cứu để có được những hiểu biết căn bản, cần thiết nhất về môi trường, cơ chế lây lan... của virus corona. Cụ thể hơn nữa, đó còn là việc thay đổi một số thói quen không tốt, thực hiện lối sống phù hợp hơn, như: Tạo một không gian sống,

môi trường sống đảm bảo vệ sinh, khoa học, thông thoáng, tránh sự tù túng, ngột ngạt; giữ khoảng cách phù hợp trong khi giao tiếp trực tiếp, tránh sự tiếp xúc quá gần; hạn chế việc tham gia vào những cuộc gặp gỡ, tụ hội đông người không thật sự cần thiết...

Trách nhiệm là điều vô cùng quan trọng, thậm chí không muốn nói là yếu tố mang tính quyết định đến hiệu quả của việc phòng, chống dịch bệnh. Trước hết, đó là trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc đưa ra những chính sách, phương án, quyết định đúng đắn và kịp thời. Sau nữa, cần nói đến trách nhiệm của cơ quan chuyên môn, các cơ sở, trung tâm, bệnh viện, các y bác sĩ và nhân viên ngành y tế trong việc làm đúng làm đủ nhiệm vụ, làm một cách tận tâm tận tình vì sức khỏe của người bệnh và sự an toàn của cộng đồng. Nhưng có lẽ quan trọng nhất, phải nói đến trách nhiệm của tự thân mỗi người chúng ta. Trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với cộng đồng. Nó thể hiện ở việc biết yêu quý và lắng nghe cơ thể, biết trân trọng và đổi theo sức khỏe, biết lo lắng cho sự an toàn của bản thân mình, thay vì để người khác phải nhắc nhở, khuyên nhủ, hỗ trợ. Nó còn là việc biết tôn trọng sức khỏe và sự an toàn của những người xung quanh, tuân thủ những quy tắc chung nơi công cộng, không gây ra những nguy cơ lây nhiễm cho người khác. Hạn chế liên quan các đầu mối có nguy cơ về dịch bệnh; nếu biết mình đã liên quan phải lập tức tránh tiếp xúc, khai báo và cung cấp thông tin để được hướng dẫn, hỗ trợ; nếu chẳng may bị nhiễm và nghi nhiễm phải tuyệt đối tuân thủ các yêu cầu của luật định... Những điều này hẳn không phải là quá khó thực hiện, vấn đề quan trọng là ta đã thực sự ý thức về trách nhiệm của mình hay chưa mà thôi.

Dịch bệnh là điều không ai mong muốn, nhưng sự xuất hiện, tồn tại của nó là điều không thể tránh khỏi. Lúc này là COVID-19,

sau này có thể là những loại virus khác. Về lâu về dài mà nói, lúc này là dịch bệnh, sau này có thể là các vấn đề môi trường, hóa học, sinh học khác cũng phức tạp và đáng sợ không kém. Nhìn rộng ra nữa, những ẩn họa và bất trắc trong đời sống này là không bao giờ hết được, không lúc này thì lúc khác, không cách này thì cách khác, nó sẽ lại xuất hiện. Chúng ta không còn cách nào khác là phải đón nhận và đối diện, giải quyết nó như một vấn đề tất yếu. Vậy nên, thay vì nghĩ cách để né tránh được những điều không mong muốn, có lẽ tốt hơn là chúng ta nên chuẩn bị cách ứng phó với chúng.

Đôi lời góp bàn trên đây mới chỉ đặt ra những vấn đề xung quanh câu chuyện về "nhận thức", còn câu chuyện hành động thực tế như thế nào thì lại cần bàn nhiều điều khác nữa. Chưa kể, như chúng ta đều biết, quãng đường từ nhận thức đến hành động bao giờ cũng xa và không dễ dàng chút nào*



Dưới cơn mưa tầm tã kèm sấm chớp ở TP. Thái Nguyên tối 10/5/2021, hình ảnh nữ cán bộ y tế vẫn đứng làm nhiệm vụ khiến nhiều cư dân mạng xúc động. (Ảnh: Beat Thái Nguyên)



Du khách tham quan vùng chè Tân Cương

Lê Thị Mai Ngân

Ki nghỉ lễ giữa mùa dịch, mấy chị em chọn một miền đất thật gần mà cũng... "xa" để đưa các con đến tham quan, trải nghiệm, đó là làng nghề chè Tân Cương. Nói gần mà xa, bởi mang tiếng sinh ra, lớn lên trên mảnh đất "đệ nhất danh trà", vậy mà lâu lắm rồi tôi mới tới nơi đây. Và để rồi được lạc vào những đồi chè trung du xanh bát ngát, đi giữa không gian làng nghề vào một buổi chiều đầu hạ.

Chiều đến, là lúc những người dân mang những gói trà xanh về xướng, bắt đầu công đoạn quay sao, vò, đánh mốc, tạo hương để cho ra thành phẩm cuối cùng. Không gian thoáng mát thoáng mùi thơm của những mẻ chè mới sao. Nghe trong mùi hương đó có vị chát, vị thanh đặc trưng của lá chè, vị ngọt của đất quện với mùi thơm của lửa (Chè được sao bằng củi góc, chứ không phải bằng than hay gas nên có vị thơm đặc trưng của hương chè truyền thống). Và tuyệt nhiên không hề thấy có mùi nồng của phân bón, hóa chất hay thuốc trừ sâu như thường thấy ở nhiều làng nghề nông nghiệp, bởi cây chè nơi đây được bón phân hữu cơ và đất trồng được kiểm định nghiêm ngặt theo tiêu chuẩn VietGAP, định kỳ 5 năm một lần.

Thiên nhiên ưu ái ban cho chất thổ nhưỡng nơi đây phù hợp với cây chè mà có lẽ không một nơi nào có được. Địa hình đặc trưng của mảnh đất trung du này là những quả đồi tròn, thấp như hình bát úp thoải thoải trải rộng, gối lên nhau

nhấp nhô điệp trùng, với những vạt chè xanh bát ngát. Đang độ đầu hạ, những búp trà hấp thụ tinh hoa đất trời mập mạp vươn cao xanh non mơn mớn. Lá trà đủ dưỡng chất nên to bản, dày mình và căng bóng mỡ màng. Cây chè lớn lên không chỉ nhờ đất đồi Tân Cương và dòng nước sông Công ngọt ngào thanh mát mà còn nhờ tình yêu và bàn tay chăm bón của những người dân làng nghề. Với người Tân Cương, cây chè không chỉ là nguồn nuôi sống và giúp họ làm giàu. Cây chè còn là bạn, là chứng nhân văn hóa đồng hành cùng họ đi qua bao thăng trầm của lịch sử.

Những ngôi nhà của các gia đình cũng được bao quanh bởi những đồi chè, thấp thoáng trong bóng chiều tựa kiến trúc ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên. Và tới hôm nay tôi mới biết một điều thú vị, rằng những đồi chè Tân Cương hàng ngày được người nông dân

chăm bón bằng nguồn dưỡng chất hữu cơ cao cấp chế từ bột đậu tương và trứng gà. Để dưỡng đất ẩm ở lõi đi giữa những luống chè, người dân còn cẩn thận rải một lớp lá guột (một loài dương xỉ) khô, dày. Và cứ thế người yêu đất và đất chẳng phụ người đã dâng tặng cho con người một sản vật kết tụ đầy đủ nhất tinh hoa của cả một miền sông núi. Và có lẽ cây chè dường như là minh chứng cho những thành quả đẹp đẽ của tình yêu giữa đất và người Thái Nguyên.

Tiếng là dân xứ trà mà thú thực tôi cũng không biết thưởng trà, không phân biệt được đâu là trà ngon hay trà không ngon, trà sạch hay trà được chăm bón bằng hóa chất, thuốc trừ sâu. Vào không gian trưng bày của Hợp tác xã Tâm Trà Thái, chúng tôi được bác chủ là nghệ nhân lâu đời của làng nghề chè Tân Cương mời uống chén trà mộc, loại trà "phổ

thông" và bình dân thôi, nhưng mùi và vị đậm đà đã đủ làm say lòng người. Rồi đến khi được thưởng thức sang ấm trà "quý tộc" - nhất định trà thì dù không người sành trà, nhưng tôi vẫn nhận sự khác biệt rõ ràng. Quả là danh bất hư truyền! "Thái Nguyên - đệ nhất danh trà", đó không phải một slogan quảng bá thương hiệu màu mè mà là một sự tôn vinh xứng đáng nhất, đã được thẩm định qua thời gian, của bao thế hệ những người yêu chè Thái Nguyên. Cầm chén trà nóng trên tay mới thấy trong đó có cả hương đất và tình người. Nước trà sánh và sáng vàng như mật, hương trà nồng nàn, vị trà chát, đắng thoảng nơi đầu lưỡi nhưng đến liền sau đó là vị ngọt đậm đà thấm sâu nơi vị giác. Tan cuộc trà rồi mà du khách vẫn cảm nhận được cái ngọt đọng lại ti vi vẫn tan dần trong miệng.

Rời Tân Cương, ngoái nhìn những nương chè xanh bát ngát, trên cao tiếng sáo diều đang vi vút, thoáng thoảng đầu dây hương đất tình người, chợt thấm thía và yêu sao ca từ bài hát của nhạc sĩ Đặng An Nguyên: "Anh đi giữa chiều đầy sương khói, một thoáng quê hương bóng chiều khuất núi... Thái Nguyên ơi dù đường dài cách trở... Ôi, suốt cả đời người mà như đi trong mơ, ở một miền quê nửa đồng nửa núi, để anh khát cháy lòng nơi đầu suối, Thái Nguyên ơi sao mà nhớ mà thương, yêu tha thiết mỗi dáng chiều quê hương".

Và cũng lần đầu tiên, đi hết nửa đời người, mới thấy tự hào đến thế vì mình là người con gái, à không, người phụ nữ xứ Trà!



Tác giả trải nghiệm hái chè

Nguyễn Đức Hạnh

Trong mưa vẫn gọi mưa

Trời ném mưa vào người
Người ném mơ vào gió
Mưa làm cây buồn hay hờn hờ
Mơ làm người vui hay khổ

Không thể chọn được cơn mưa mình thích
Không thể cứ chọn là đúng người bạn mơ ước
Loại người không biết mình luôn chơi xấu số
Nào biết đúng sai
Nhận ra đời có rủi may đã hết trăm năm rồi

Gọi mưa chỉ có sấm trả lời
Gọi em chỉ có gió lên tiếng
Nhà dột như đời dột
Hứng từng giọt hi vọng đang rơi

Em hay mưa bay qua bầu trời
Váy dột bằng mưa đẹp mong manh quá
Cổ hồ nước khó đợi vỡ bao đất đá
Mong có một ngày róc rách buồn vui.

Chuông gió

Trẻ treo mười chuông gió
Hi vọng lung linh
Ước mơ ngàn trăm tiếng nghĩa tình

Rồi chỉ treo hai chuông gió
Tiếng đục tiếng trong
Một sâu thăm buồn một vút cao thương nhớ

Già treo một chuông gió
Bao âm thầm nén chặt cõi vô thanh

Giờ không treo chuông nữa
Tự ngàn
Trí âm va vào nhau cùng khẽ hát thầm.



Dương Thắng

Dòng sông ngược chiều

Những chiếc thuyền mang biển số
Trên dòng sông phố thức sáng nay
Sau một đêm ướt đầm hàng cây
Đang chật chội gặt cần nhòe nước

Đôi mắt nhân gian căng thẳng
Chiếc bánh xe thủ tội
Đã quay nhanh những vòng không có đời sông
Một manh áo ni lông
Chìm trong giá lạnh

Nhích từng nỗi chìm
Đôi khi một ngày chỉ chờ sông cạn
Sóng dạt vừa hề
Không có điều bất ngờ xảy ra
Như cơn mưa đêm qua khóc ròng mắt phố

Phía cuối đường có một biển báo
Những con thuyền đã đi cố
Dòng sông ngược chiều.

Oder

Em cuốn mùa đông vào trong chăn ấm
Chiếc smart phone say ngủ lưng chừng
Gói đôi mắt cuộn tròn
Và làn hơi hít hà buổi tối
Chúng ta ít khi vội vàng
Kéo thời gian ở lại trong phòng
Chiếc phòng chật chội cơn mưa

Ngon gió oder những giấc ngủ trưa
Gửi cho em những mùa khép cửa
Cứ thế ánh nắng chưa từng giấu mặt
Núp mình sau tán lá ban công
Em của ngày dài
Công nghệ 4.0
Vẫn miệt mài không cài nút tắt

Chiều qua nhanh những áng mây chân thật
Tối thăm thì tiếng để không kí tự rỗng đêm
Messenger vẫn đèn xanh
Ta oder cho nhau những tiếng thờ dài trong
thình lạng.

Phùng Thị Hương Ly

Hoa chuối đỏ

Rời xa núi đồi
Hoa về nép trong bình gốm
Phòng khách bao nhiêu búp hoa bấy nhiêu đáng đứng
Dòng nhựa khe âm thầm lên sắc đỏ

Hoa vừa một chiếc khum tay đứa trẻ
Hé nở bằng ngôn ngữ lặng im
Người họa sĩ phác lên toan đốm lửa
Màu hoa tràn ra ô cửa

Những bông hoa rời xa nguồn cội
Vấn kiêu hãnh như đứng giữa núi rừng
Nơi khe suối âm ào ngang dọc
Trút hết mình hoa đỏ rung rung

Những bông hoa chuối về đây thay thế
Cho mùa hoa trước đã tàn
Nhưng không có loài hoa nào có thể thay thế
loài hoa chuối đỏ bốn mùa cháy miên man.

Lê Vi Thủy

Ô cửa

Lòng vòng phố
Những cơn dốc nhỏ vắt vẻo trên lưng đồi ngược gió
Chạm đôi mắt
Vội muốn ngàn khối hình vuông vức
Xếp chồng ô cửa nhỏ
Rubic

Đưa tay chạm
Từng ô cửa nhỏ mở ra
Từng số phận
Mâm cơm tung tóe đất
Tiếng chửi bới chưa dứt
Những khuôn mặt giấu bên vách cửa
Khóe mắt đỏ

Cơn bão tràn qua
Vội bàn tay đóng sập ô cửa
Tiếng khóc - tiếng cười
Đám vào nhau sắc nhọn
Những tờ tiền xanh nhét đầy ngực áo
Con chuột cười trong bóng tối
Gặm nhấm tay lạnh cuộc đời

Ô cửa đánh vào ô cửa
Loáng xoảng vỡ
Những đứa trẻ ngơ ngác
Cỏ ro trong góc nhà
Tiếng gào thét si và nhau
Đôi tay yêu thương bỗng dưng lạnh lùng

Nhấp ô cửa trong trăm ngàn ô cửa
Lại một ô cửa mở ra
Vội muốn hình cảm xúc.

Phạm Thị Kim Khánh

Tưởng tượng

Chàng ca-rô quần bó
Cười trên con ngựa to
Lên núi

Nàng váy sại, áo khóm lùm lùm bầu ngực
Khăn thừa phơ phất
Mắt ướt, cười má lúm
Trên dốc
Đang vậy

Ngựa to không biết mỏi
Hướng dốc
Cứ thể phất

... Chàng và nàng cười
Ngất ngư
Mệt nhoài
Oải ra
Thả người
Trên đá...

Xung quanh
Mùa đang dậy thì.

Phan Thức

Giăng

Sương giăng nhuộm trắng trời xa
Mưa giăng nước đổ nhạt nhòa cỏ xanh

Đá giăng nên lũy nên thành
Đề giăng sông uốn lượn quanh đôi bờ

Đêm giăng uơm chín ước mơ
Tĩnh giăng mang nỗi đại khởi cho nhau

Lưới giăng biết nước nông sâu
Biển giăng sóng vỗ bạc đầu mà thương

Gió giăng rồi sợi tơ vương
Lời giăng... kín mọi nẻo đường sang nhau.

Nguyễn Ba

Điều quan trọng

Rồi có lúc cỏ xanh
không còn quan trọng nữa
xanh hay vàng
chẳng vớ rồi được gió thu
rồi có lúc trời xanh
cũng chẳng còn quan trọng
ta chẳng còn quan trọng
nắng hay mưa

ta để lại đêm cho buồn nhớ
cho cô đơn, khao khát, giận hờn
để lại ngày cho mờ mờ, bão tố
cho những nụ cười trắng lên những héo hon

những bài ca trên môi hồng em hát
những vần thơ trong đáy ngực bạn ngâm
tiếng sấm gọi tháng ba về
long lanh lá ướt
lũ rồ đồng mắc kẹt rãnh đầu sân
tiếng gáo gáy cũng chẳng còn quan trọng
dưới lớp cỏ mềm
lòng đất vắng bình minh

vài triết thuyết ngáy ngô, ngờ nghệch
đống văn bằng đường mật, hờ hang
tám hộ chiếu thiên đường
cũng chả còn quan trọng
những bóng tượng đài cùng tiếng vỗ tay vang
để lại đó
dưới chân nàng Hạnh Phúc
bình thần đi
vào ngọn lửa vĩnh hằng

ừ lúc ấy
thì còn chi quan trọng
trời có thể xanh
trăng có thể vẫn vàng
chỉ duy nhất một điều
anh còn muốn biết
đến bao giờ
em thôi miết tay anh...

Ngô Đức Hành

Em ơi, về ăn cơm gạo mới

Em ơi
về quê anh ăn cơm gạo mới
(bưng bát cơm lên vừa ăn vừa thổi
mẹ dặn hoài khéo nghẹn đấy con)

Giáp hạt vừa xong
thương bọn trẻ da xanh theo ngày đói
bát cơm đầu mùa
bận rộn nhà nông...

Anh chỉ cho em
mừng tre này bàn tay cha đan, mâm gỗ kia tổ tiên để lại
nơi này cha ngồi nơi kia mẹ với
cánh tay trần còn dính bùn non

Người xưa không còn
hiển linh hương thơm vụ mới
nghề làm nông lưng áo sờn sờn tối
mồ hôi quế mùa thơm ngát đồng quê

Em ơi
nắng mưa
không để dành cho người trên phố
quê anh miền Trung đất gan gà cong vênh lá lúa
sấm chớp bùng bùng quang gánh bắt đòn triêng

Tháng năm này quê anh
con tép con tôm nhảy cầu vồng hát múa
cánh cò bay sớm chiều lần lữa
nụ hôn đầu đời lúa chín tuổi say

Về ăn cơm không em
bát cơm đơm tay phải
anh gắp em nụ cười bằng bàn tay bên trái
nơi trái tim gõ trống vào mùa

Em đã về chưa
anh vừa xới vun đầy thêm hò hẹn
mẹ dặn anh con gái nhà lành ừ ừ sang chảnh
biết đợi chờ lúa cúi mãi ngàn sau.



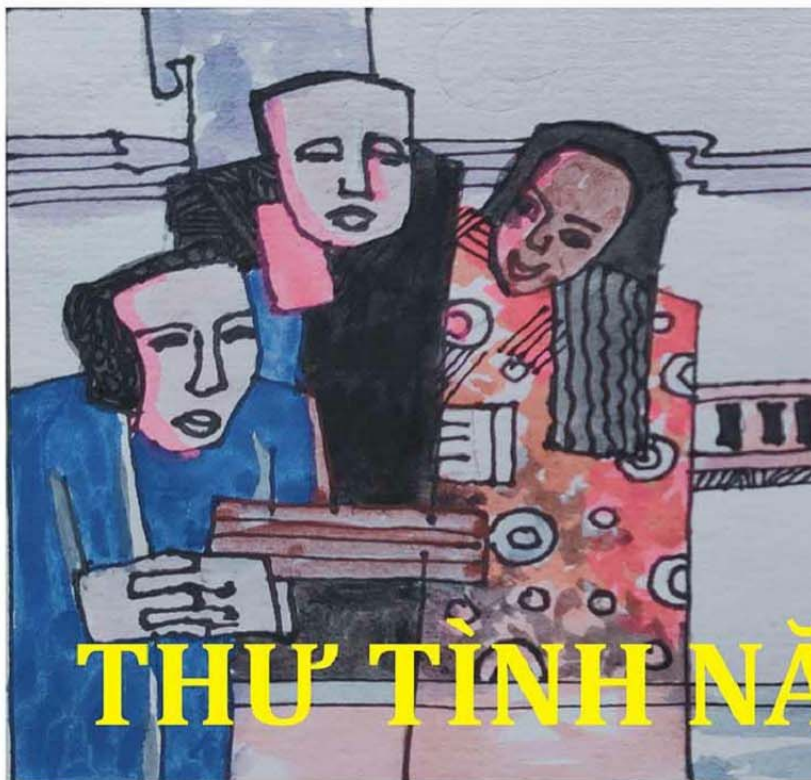
Khóa đào tạo mà Duy Hạnh cùng các bạn học ngày ấy có cái tên là: Sư phạm 10 + 1. Hệ đào tạo cấp tốc này chỉ mở ra đúng một năm để phục vụ kịp thời cho sự thiếu giáo viên nghiêm trọng trong thời kỳ chống Mỹ. Năm ấy, Duy Hạnh tuy mới tốt nghiệp phổ thông nhưng đã là tác giả của vài bài thơ và vài truyện ngắn được đăng tải trên các báo lớn. Do hoàn cảnh gia đình, anh buộc phải từ bỏ giấy gọi vào trường Đại học Tổng hợp để vào học lớp sư phạm ngắn hạn này. Vì thế, tuy là bạn học cùng lớp nhưng Duy Hạnh nổi lên như một thần tượng, đặc biệt là đối với các bạn học nữ. Hồi đó, văn chương rất có giá nên mọi người coi anh như một ngôi sao thì cũng không có gì là quá đáng.

Khu tập thể của giáo sinh lớp văn là hai dãy nhà nằm đối diện nhau. Khu nhà nữ, vốn là một kho chứa lương thực nên nền được xây rất cao. Các bạn nữ mỗi khi lên xuống đều phải leo qua một tấm ván gỗ dài bắc từ dưới lên. Lúc đầu sợ ngã, "các á" đi rất rón rén, có người phải bò lom khom. Vậy mà chỉ sau một tuần tất cả các cô gái trong khu tập thể đã đi trên tấm ván gỗ nhanh nhẹn như không. Có á cây dáng người nhỏ nhắn, thanh mảnh, mỗi lần qua lại còn dang rộng hai cánh tay, vừa đi vừa múa, như thể diễn viên xiếc đi trên dây.

Chỗ ngủ của Duy Hạnh kê sát bên cửa sổ hướng thẳng nhìn vào tấm ván gỗ mà các nữ sinh phải leo xuống ít nhất bốn lần trong ngày. Hầu như ngày nào anh cũng được ngắm họ "biểu diễn" trên tấm ván một cách... vô tư. Dần dần, Duy Hạnh dần ra những hình ảnh ấy. Mỗi lần nhìn các bạn nữ "lầm xiếc" trên tấm ván gỗ, anh bỗng tưởng tượng họ là những cánh chim bay trên bầu trời chứ không phải là những bước chân trần tục của con người. Từ đó, bóng dáng các cô gái cứ mỗi ngày một đẹp dần lên trong mắt anh. Rồi tới một ngày, một trong hai mươi "cánh chim" của khu tập thể nữ đã bay vào tâm hồn thi sĩ đầy lãng mạn của anh. Đêm ấy, qua cửa sổ, dưới ánh trăng huyền ảo, Duy Hạnh vô tình bắt gặp mái tóc óng ánh, dài như một dòng suối uốn lượn sau tấm lưng mềm mại của Sâm khi cô đang tay bước trên tấm ván bập bênh. Hình ảnh ấy đã làm trái tim Duy Hạnh như tê dại. Nó đâu còn là một hình ảnh bình thường, mà là "Phương hoàng bay trong một tối trăng sao" (thơ Hàn Mặc Tử).

Không thể cầm lòng, suốt mấy đêm, Duy Hạnh đã huy động toàn bộ tài năng văn chương cùng cảm hứng tràn trề để viết một lá thư tỏ tình với Hoài Sâm. Thực ra cô gái chỉ có tên đệm là Thị - Thị Sâm. Chữ "Hoài" là do Duy Hạnh gán cho cô. Đầu thư anh viết "Hoài Sâm thân yêu!" không quên kèm theo lời giảng giải rất chi là... hàn lâm: "Em thân yêu ạ. Từ "Hoài", theo nghĩa Hán là "nhỏ". Anh tặng cho em cái tên đệm ấy là để chứng tỏ lòng anh lúc nào cũng nhớ đến Sâm". Xin của bà chị diễn viên đoàn văn công giọt nước hoa, vẩy vào tờ pô - luya mỏng, Duy Hạnh giấu lá thư trong túi, đợi thời cơ gửi đi.

Vậy mà mấy ngày hôm sau, Duy Hạnh vẫn



Minh họa. Dương Văn Chung

không đủ can đảm trực tiếp đưa lá thư tỏ tình cho Sâm. Đứng trước Sâm, anh luôn cảm thấy trái tim như tan thành nước, run rẩy đến mức không cất nổi lời. Thế mới biết ánh hào quang chói ngợp của tình yêu có thể làm cho con người ta mềm yếu đến bất lực. Cuối cùng anh phải nhờ Hồng Thanh là bạn thân của Sâm chuyển hộ lá thư.

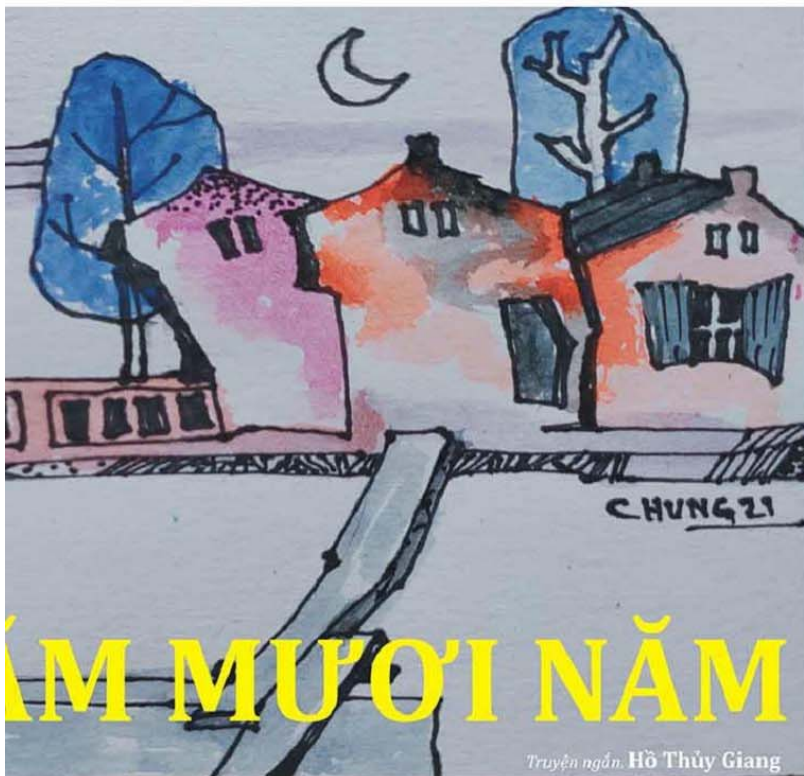
Duy Hạnh hồi hộp đợi chờ trong một tâm trạng như nghẹt thở. Tuy nhiên, với một chàng trai có nhiều nét vượt trội như anh, Duy Hạnh luôn có niềm tin tuyệt đối sẽ không có một người con gái nào từ chối nổi trước lời tỏ tình của mình.

Vậy mà ba hôm, rồi một tuần trôi qua, Duy Hạnh vẫn không thấy tín hiệu gì phát ra từ cặp mắt hững hờ của Sâm. Lúc đầu, anh nghĩ Sâm làm điệu vậy là để đề cao giá trị con gái của mình. Nhưng rồi tận hơn hai tháng, mọi sự vẫn hoàn toàn im lặng. Duy Hạnh đau đớn, hoang mang và cuối cùng rơi vào tình trạng thất tình. Bỏ học, bỏ ăn. Lực học sa sút hẳn. Không ngờ một người như anh mà lời tỏ tình đầu tiên trong đời lại bị ngoảnh mặt làm ngơ một cách thảm hại đến vậy.

Mãn khóa học, công tác mỗi người một nơi. Duy Hạnh dạy học gần mười năm thì chuyển về Hội Nhà văn thành phố. Từ đây, tài năng của anh như thêm cánh. Với hai cuốn tiểu thuyết đoạt giải thưởng quốc gia, anh đã trở thành một nhà văn danh tiếng hàng đầu của địa phương. Anh lấy vợ, một giảng viên ngữ văn của trường đại học, một người vợ mà anh ưng ý. Đến nay, cháu con phương trưởng đề huề, một cuộc sống có thể nói là vô cùng viên mãn. Câu chuyện cũ về "nàng tiên" Hoài Sâm trong ánh trăng xưa đã vĩnh viễn chôn sâu vào dĩ vãng.

Cuộc hội ngộ sau hơn năm mươi năm xa cách của lớp sư phạm 10 + 1 tuy có chút muộn màng nhưng đã được tổ chức. Các giáo sinh trong lớp gặp nhau trong không khí đầm ấm cùng bao kỉ niệm buồn vui.

Bây giờ thì Sâm đang đứng trước mặt Duy Hạnh, đã là một cụ bà ngoài bảy mươi. Duy Hạnh nhìn Sâm bằng ánh mắt



chân tình nhưng tâm trạng vô cùng bình tĩnh. Vậy mà ngày xưa, mỗi khi đứng bên Sầm, miệng anh như bị khóa cứng. Thời gian đúng là một sức mạnh vô hình có thể xóa nhòa đi mọi thứ.

- Thế nào, cuộc sống của bà sung túc và vui vẻ chứ? - Duy Hạnh cao giọng.

Sầm cười, vẻ thỏa mãn:

- Vui lắm ông ạ. Con cháu sum vầy. Hạnh phúc tràn đầy. Ông xã nhà tôi chỉ là anh giáo làng như tôi thôi nhưng hết lòng với vợ con.

- Ủ! Trong cuộc sống thì đây là điều quan trọng nhất. Vợ chồng mình cũng rất hạnh phúc. Càng già càng thương yêu nhau.

Duy Hạnh nhận ra, vào lúc này anh đã có thể thừa sự bình thân để nói về bức thư ngày trước. Nghĩ vậy, anh khẽ cười:

- Hồi ấy, giá như bà trả lời bức thư tỏ tình và chấp nhận yêu tôi thì mọi chuyện chắc gì đã tốt đẹp như bây giờ nhỉ.

Sầm sùng sốt:

- Thưa... thưa... tỏ tình nào? Ông nói gì mà lạ thế?

- Ô! Sao lạ vậy? Ngày ấy tôi có gửi cho

bà một lá thư mà? Nhờ bà Hồng Thanh, bạn thân nhất của bà chuyển giúp...

Sầm ngó người. Nhìn thấy Hồng Thanh đang nói chuyện với mấy người bạn, Sầm gọi to:

- Bà Hồng Thanh! Lại đây tôi bảo.

Sầm nói ngay khi Hồng Thanh vừa bước đến:

- Bà Thanh này, ông nhà văn Duy Hạnh đây vừa nói hồi còn học sư phạm, ông ấy có nhờ bà chuyển một lá thư cho tôi sao bà không đưa?

Hồng Thanh ngần mặt một lát rồi cười ngất nghêu:

- À! Tôi nhớ ra rồi. Có lá thư ấy thật, nhưng tôi không thể đưa cho bà được.

Hồng Thanh ngừng một lát rồi tiếp tục bằng một giọng vô tư:

- Hai người có biết vì sao không? Vì tôi ghen với bà Sầm đấy. Thú thật là ngày ấy tôi rất mê ông Duy Hạnh. Đơn phương thôi. Cũng vài lần đánh tin hiệu nhưng ông ấy chỉ coi tôi như củ khoai hà. Mà hồi đó các vị có công nhận tôi đẹp nhất lớp không? Vậy cơ sao ông ấy không tỏ tình với tôi mà lại tỏ tình với bà. Phải công nhận lá thư viết hay thật, cứ như rót mật vào tai. Bà mà được đọc thì nhận lời yêu ông ấy là cái chắc.

Duy Hạnh và Sầm lặng người. Hồng Thanh vẫn thao thao bất tuyệt:

- Nếu lá thư không bị cháy trong trận B52 rải thảm, hôm nay mang ra đọc lại chắc là vui phết.

Sầm dứ dứ ngón tay vào Hồng Thanh, kiểu như trách yêu:

- Hóa ra hồi ấy tình địch ở ngay bên cạnh mà tôi không biết.

Hồng Thanh cười khúc khích:

- Đúng là tôi có chút ghen tị với bà thật, nhưng thú thật, ngày ấy tôi không đưa lá thư cho bà là bởi một lí do khác chứ không phải vì ghen tị. Về sau, tôi càng tự khẳng định việc làm của tôi là đúng. Tôi nói giữa dạ nhà, với một người có dung nhan bình thường và chân quê như bà Sầm, không thể làm vợ ông nhà văn Duy Hạnh được. Hôn nhân không đổ vỡ thì bà cũng sẽ phải ngậm bồ hòn làm ngọt suốt đời. Còn tôi, cũng từng tổn nhiều nước mắt vì ông nhà văn này, nhưng khi trưởng thành thêm chút ít, tôi cũng nhận thấy hóa ra tôi chỉ mê tài của Duy Hạnh thôi, chứ cũng chẳng yêu gì ông ấy. Cái thư tỏ tình ông Duy Hạnh viết cho bà tuy hay thật đấy nhưng nó giống một tác phẩm văn học đầy chất lãng mạn chứ không phải là một lá thư tỏ tình với người có thể gắn bó tới trọn đời.

Hồng Thanh hất hàm về phía Duy Hạnh:

- Có phải không ông nhà văn?

Duy Hạnh phì cười, lòng thấy vui vui, chống chế một cách yếu ớt:

- Nhưng tình yêu của tôi ngày ấy là thành thật.

Hồng Thanh lừ mắt:

- Tôi biết ông thành thật. Ông không phải gã Sở Khanh. Nhưng đọc thư tôi hiểu, ngày ấy với trái tim đầy mơ mộng, ông đã biến con Sầm chân quê bạn tôi thành "phượng hoàng bay trong ánh trăng sao" để mà yêu. Thử tình yêu ấy đâu có bền vững.

Hồng Thanh quay sang Sầm, nhấn từng tiếng:

- Hồi ấy, tôi không đưa lá thư cho bà là tôi xấu, tôi ghen tị, tôi có lỗi. Nhưng rõ ràng tôi không ác ý. Hơn nữa, tôi còn cứu đời bà khỏi một bi kịch đấy, bà biết không? Bà có hiểu, làm vợ nhà văn, lại là nhà văn nổi tiếng và đẹp trai ngồi ngồi như ông Duy Hạnh đây sẽ giống như đi biển trong mùa giông bão không?

Duy Hạnh và Sầm ngẩn người trước những lí lẽ chính xác và sâu sắc đến không ngờ của Hồng Thanh.

Câu chuyện rắc rối này, nếu là ngày còn học cùng lớp cách đây hơn nửa thế kỉ hẳn sẽ là một việc vô cùng nghiêm trọng: cái tội giấu nhem lá thư của Hồng Thanh chắc chắn phải đưa ra tòa án lương tâm mà xử nặng. Vậy mà hôm nay lại trở thành một vấn đề mang ý nghĩa nhân tình thế thái. Hồng Thanh đã trắng án một cách tâm phục khẩu phục. Nghĩ ngợi hồi lâu, thốt nhiên cả ba người cùng cười ngất nghêu, cười như chưa bao giờ được cười. Bao nhiêu khúc khúc năm xưa chỉ bằng một tràng cười là hóa giải hết.

Đơn giản bởi họ là những người bạn tuổi đã ngoài bảy mươi!

Văn Ngọc Bảo Anh
(Lớp 6A2, Trường THCS Nha Trang)

Vùng trời bình yên

Mẹ em là cô giáo
Dạy Văn ở trường Chuyên
Em rất yêu quý Mẹ
Bởi vì Mẹ rất hiền

Ngày Mẹ dạy trên lớp
Tối về nhà dạy em
Từng câu thơ, nét chữ
Nấu ăn và... đan len

Mẹ em xinh lắm nhé
Nụ cười rất là duyên
Chăm sóc gia đình nhỏ
Giống như là cô tiên

Em rất yêu quý Mẹ
Không bởi Mẹ rất hiền
Mà đơn giản một lẽ
Mẹ - vùng trời bình yên!

Lê Giang

Nắng

Nắng vương trên vòm lá
Hạ cũng vừa qua đây
Tiếng chim chuyền cành hót
Rộn ràng và mẽ say

Tia nắng chào ngày mới
Bé tung tăng đến trường
Chiếc ô xòe bóng mát
Cũng theo hè vẫn vương

Hạt nắng như hiểu chuyện
Thương bé học đường xa
Nấu vào làn mây trắng
Cho bóng mát hiền hòa

Nắng theo bà đi chợ
Mua từng sợi rơm vàng
Bà tết thành chổi nệp
Bé quét mùa hè sang

Nắng ơi! Đừng chói chang
Giao cho bà nằm ngủ
Nắng nghe lời nhắn nhủ
Theo gió mềm đi chơi.

Trần Văn Lợi

Cảm ơn

Nghĩ hè Nghé chạy ra đồng
Đôi theo bánh xích, bánh lồng bon bon
Mây cây màu đỏ như son
Đã không biết mệt, lại còn cười vang:
- Từ khi chúng tớ về làng
Đã phân khó nhọc họ hàng Nghé đây!
- Cảm ơn các bạn máy cày
Mang xuân đến sớm đêm ngày rộn vui!

Trần Kế Hoàn

Chẳng khoe bao giờ

Giống thang mà chẳng trèo cao
Nằm bẹp xuống đá công bao đoàn tàu
Hai thanh ray rất thương nhau
Song song một hướng, dài đầu gió mưa.
Tàu khách tới, tàu hàng trưa...
Lúc nào ray cũng đón đưa ân cần.
Người còn khi lạc bước chân
Tàu chạy... Ray dẫn, chẳng lần nào sai.
Nhiều tính tốt, lại có tài
Luôn im lặng, chẳng khoe ai bao giờ.

Bé vẽ cây bàng vuông

Khó gì...
cây bàng vuông
Nghe tên là vẽ được
Thân vuông như cái hộp
Lá vuông như quân bài
Quả vuông như viên kẹo
Cứ vuông là không sai

Một lá cuống rất dài
Vươn tay che ra đảo
Chắn nắng và chắn bão
Nơi ba đang đóng quán

Một lá to để phân
Che đất liền của mẹ
Che trường học của bé
Sớm hôm vang tiếng ca

Quả đỏ dành phần ba
Mẹ được phần quả tím
Quả vàng vừa mới chín
Dành cho ông, cho bà

Bé nhớ bữa gặp ba
Hôm được về nghỉ phép.
Tấm tắc khen tranh đẹp
"Đúng là cây bàng vuông".

Trương Quang Thứ

Vua Bếp

Được tôn là Vua Bếp
Ba chân trụ vững vàng
Đầu đội nồi, xoong, chảo
Mình lắm đây tro than.

Lửa khói tấp chan chan
Không một lời than vãn
Đốc trợn cả nghĩa tình
Với người đời làm bạn.

Hôm ba Tết Nguyên đán
Vua Bếp lên châu trời
Vẫn lo việc hạ giới
Lửa mọi nhà reo vui...

Dành cho các em nhân dịp Tết Thiếu nhi 1/6

Viên bi có bông hoa



Chuyện anh Mỡm

Cuối cùng thì Sóc Bông Lau cũng mò ra được cái sân bay dành cho sóc. Tất cả các loại sóc trên đời đều có thể đến đó đi máy bay. Sân bay này nằm ở phía tây thành phố Trạm Biển Thề. Chuyến bay đầu tiên trong đời Bông Lau là bay đến Vườn quốc gia Muôn Loài.

Vườn quốc gia Muôn Loài là nơi ở mới của Sóc Nâu, sau khi cô nàng rời thị trấn Cột Điện.

Bông Lau đến Vườn quốc gia, cất viên bi trong ba lô, cạnh quyển sổ và cây bút. Cửa đóng toét, khi bước ra khỏi máy bay, khung cảnh hùng vĩ của Vườn làm nó choáng ngợp, suýt quên mất bầu vật mang theo người.

Rừng ở đây không chỉ có trúc, khế, tầm xuân hay mười giờ như ở cái xóm nhỏ thân thương của nó. Hàng trăm, hàng nghìn loại cây cỏ khác nhau mọc chen chúc, tầng tầng lớp lớp. Bông Lau ngửa cổ nhìn cây cổ thụ khổng lồ bên đường, tán lá che rợp một góc rừng. Một cảnh nhỏ của cây này ánh chừng bằng cả thân cây khế xóm Bụi Trúc. Nó cười thầm, vì chợt nghĩ đến Tía. Leo lên cây cổ thụ kia thì nó cũng hoa mắt chóng mặt, đừng nói gì thẳng bạn sợ độ cao suốt ngày ru rú trong nhà.

Chưa hết. Vườn quốc gia còn như một hộp chủng quốc, với vô số cư dân thuộc các chủng loại khác nhau: cây vắn, gấu chó, báo hoa, vọc chà vá, vượn đen, trăn đầu vuông, nhím bạch tạng, tê giác, gà cổ hung, cá sấu nước ngọt... Chim chóc các loại đua nhau ca hát. Ong bướm bay lượn rợp trời. Và tất nhiên, có không ít anh em họ hàng nhà sóc.

Bông Lau vào nghỉ chân, ăn điểm tâm trong cái quán ăn "KHỈ ĐUÔI LỢN". Quán có tên đó, đơn giản vì chủ quán là một bác Khỉ

màu xanh lá mạ

Sóc Bông Lau có nằm mơ bao giờ không?
Có.

Trên ngọn khế, trong ngôi nhà ấm áp xây bằng lá khô và những cành cây nhỏ, thỉnh thoảng Bông Lau vẫn ngủ mơ. Có giấc mơ nhanh quên. Nhưng cũng có giấc mơ làm nó trần trọc hoài.

Như giấc mơ đêm qua chẳng hạn.

- Chào cậu! - Trong mơ, ai đó chào Bông Lau.

- Không nhận ra tớ à? - Tiếng người ấy lại vang lên.

Nghe giọng quen quen, nhưng chỉ thấy cái bóng chập chờn trong màn sương mờ ảo. Bông Lau dụi mắt, lắc lắc đầu. Cái bóng biến mất.

Tỉnh dậy, phải nằm định thần một lúc, Bông Lau mới nhớ ra: hình như... hình như... Sóc Nâu! Sóc Nâu nói giọng đó. Giọng con gái trong trẻo, reo vang như chuông.

Nâu là bạn chí thân của Bông Lau. Từ hồi hai đứa ở cạnh nhà nhau trong thị trấn Cột Điện. Khi Nâu theo mẹ chuyển đến Vườn quốc gia Muôn Loài, nó tặng Bông Lau một vật kỷ niệm. Một hòn bi ve bằng thủy tinh. Hòn bi trong suốt. Bên trong có bông hoa năm cánh nở xoe màu xanh lá mạ. Bông Lau xoay xoay hòn bi. Những cánh hoa lấp lánh như ánh mắt tinh nghịch của Nâu.

Ít lâu sau, Bông Lau cũng chuyển đến cây khế trong xóm Bụi Trúc. Vợ đi quá nên nó để quên hòn bi. Giờ nhớ ra bi thì gương mặt của Nâu đã quên hẳn.

Bông Lau quyết định quay lại thị trấn Cột Điện. Sáng sớm, nó khép cửa, nhanh chóng rời ngon khế.

Ở ngã ba có tấm biển chỉ đường. Tấm biển sơn xanh, mũi tên rẽ phải màu trắng với dòng chữ: "Thành phố Trại Biển Thề, 127 cột".

Thành phố Trại Biển Thề chính là thị trấn Cột Điện ngày trước. Thị trấn nâng cấp lên thành phố. Trước chỉ có một cột điện, bây giờ bốn cột, thêm cái máy biến thế to đùng. Cách đây không lâu, Bông Lau đã đọc được tin đó trên báo.

Cậu chàng ánh chừng đi mất nửa buổi sáng. Nhưng dọc đường có mấy chỗ phải giảm tốc độ: khu chợ trời của lũ chim sẻ, đám cưới rền rang của Kiến Vàng, một chùm bóng bay, vài cánh diều vướng dây điện, treo lơ lửng... Thành thử khi tới thành phố thì kim đồng hồ đã chỉ 11 giờ. Nhìn đầu cũng lạ. Bốn cái cột điện lừng lững. Máy biến thế để trong buồng kín, có khóa và hàng rào bao quanh. Cư dân đông đúc hơn. Có cả khách du lịch nước ngoài là những gã Chuồn Chuồn với bộ cánh sắc sảo, những cô nàng Châu Châu Ma da ngăm đen...

- Này, anh kia!

Mãi ngắm phố xá, Bông Lau giật mình nghe tiếng gọi.

Nó quay lại. Ô kia! Bác Tắc Kè chứ ai. Bác Tắc Kè chủ quán ăn ngay dưới chân cột điện ngày nào.

- Chào bác. Cháu đây mà - Bông Lau vội đáp.

Bác Tắc Kè thông thả tiến lại gần. Lâu ngày không gặp, thấy bác già đi nhiều. Nước da sạm nâu. Đôi mắt đồng thau hấp háy.

- Bất ngờ! Bất ngờ! - Bác Tắc Kè reo lên khi nhận ra Bông Lau - Cứ tưởng ông khách nào lơ lơ lạc đường chứ!

- Hôm nay bác nghỉ bán hàng à? - Bông Lau hỏi.

- Đầu có. Vừa nấu nướng xong, khói cay mắt, chạy ra ngoài cho thoáng.

Bác Tắc Kè mời Bông Lau vào quán, đãi nó món vỏ cây thập cẩm chiên giòn. Lâu nay Bông Lau quen ăn khế. Giờ nó được ăn lại món ăn quen thuộc khi xưa, thấy ngon quá chừng.

Hai bác cháu chuyện trò đông dài. Bông Lau kể bác nghe về xóm Bụi Trúc. Chuyện Cóc Tía, Thần Lăn, Rắn Nước. Rồi chuyện viết thư cho bố, mãi không thấy hồi âm. Nghe chuyện viết thư, bác Tắc Kè tặc lưỡi: "Chắc là! Chắc là!... Ý bác muốn nói: chắc là bố cháu bận, hoặc ông ấy đi du lịch đâu đó dài ngày, chưa về đọc thư.

- Không dễ quên nhau được đâu - Bác Tắc Kè an ủi.

- Ngay như bác đây, có tuổi rồi mà đêm nào mất ngủ, vẫn nhớ tuốt tuột. Người xưa, cảnh cũ...

Bông Lau bồng chạnh lòng. Nó nghĩ đến lý do khiến nó quay lại nơi này, rồi ngượng ngùng kể cho bác Tắc Kè nghe câu chuyện về giấc mơ và viên bi của Sóc Nâu.

- Biết mà! Biết mà!

Bác Tắc Kè lại kêu to. Chẳng hiểu bác "biết mà" cái gì, chỉ thấy kêu xong thì bác lẳng lặng bỏ vào nhà trong. Lát sau, ông già ấy lồm cồm quay ra với chiếc túi nhỏ:

- Bác biết thế nào cháu cũng quay lại, nên cất kĩ lắm.

Bông Lau nhận chiếc túi từ tay bác Tắc Kè. Vừa mở ra, cu cậu đã lặng người. Cái đuôi xù của nó dựng lên.

Trong túi là viên bi lấp lánh xanh biếc.

Soi vào đó, hình Sóc Nâu hiện lên, rõ mồn mồn.

Cô nàng nhảy mất tinh nghịch, y như hồi hai đứa còn ở bên nhau, trong thị trấn Cột Điện. ■

Hung ở Vườn quốc gia

Đuôi Lợn. Quán đông khách. Bông Lau đặt ba lô lên một chiếc ghế, rồi ngồi xuống chiếc bên cạnh. Mắt nó sáng lên vì chợt thấy trong thực đơn có món hạt dẻ nướng.

Bông Lau gọi ngay một đĩa hạt dẻ. Trong khi chờ đợi, nó mở ba lô, lấy ra viên bi và bắt đầu ngắm nghía.

- Chào cậu. Cậu có thể cho tớ ngồi cùng bàn chứ?

Nghe tiếng chào, Bông Lau ngẩng lên. Đứng trước mặt nó là một anh Sóc cao lớn. Anh ta có bộ lông màu hung đỏ, nhưng khoang bụng lại trắng tinh, giống như người mặc áo sơ mi trắng bỏ trong quần, bên ngoài khoác áo khoác. Mắt đeo kính thời trang. À không, không phải kính. Chỉ là một vết lông vàng nhạt viền quanh mắt. Rõ là người ăn diện theo mốt.

Bông Lau vội nhắc ba lô để gọn xuống chân bàn, nhường chiếc ghế bên cho anh Sóc dóm dắng.

- Chắc cậu là người nơi khác đến đây lần đầu? - Anh Sóc mới đến hỏi.

- Úa! Sao anh biết hay vậy?

- Chà! Vì trông cậu... y chang tớ.

Bông Lau ngớ ra không hiểu. Anh Sóc thân thiện chia tay:

- Làm quen trước đã. Tớ tên Môm Hung.

- Chào anh Môm Hung. Còn em là Bông Lau.

- Tớ bảo cậu giống tớ, không phải vì mặt mũi, áo quần đâu. Mà là giống về tâm trạng. Tay cậu mân mê viên bi, nhưng bụng thì để ở đâu đâu. Nhìn bộ dạng ấy biết ngay là đang sốt ruột mong gặp người thân. Tớ đã từng rất nhiều lần đi tìm người thân, nên tớ biết tởng.

Bông Lau chịu thua, vì anh Sóc đoán trúng phóc. Vậy là trong suốt bữa ăn, anh ta kể cho Bông Lau nghe chuyện đi tìm người thân.

Người đó chính là anh trai của Môm Hung. Gia đình Môm Hung sống trong một khu rừng khác, cách Vườn quốc gia khá xa. Một sáng thức dậy trong cái

tổ ấm áp dưới gốc cây chò già, Môm Hung không thấy anh mình đâu. Đến nửa buổi thì bố mẹ Môm Hung tin chắc: cậu trai cả trong nhà đã bỏ đi hẳn.

Mọi người không hiểu vì sao. Có người đoán: vì bệnh tật, nên anh ta chán đời. Người khác lại bảo: anh chàng đến tuổi dậy thì, phải lòng cô nàng nào đó nhưng thất tình. Có người khẳng khái: không bệnh tật, cũng chẳng thất tình, chẳng qua là gã trai mới lớn này thích chơi bời lêu lổng, thế thôi...

Chỉ có Môm Hung hiểu anh. Anh không chán đời, không thất tình, cũng chẳng ưa lêu lổng. Gần đây, đã mấy lần anh nói với nó: "Chúng mình lớn rồi, đã đến tuổi phải tự lập, không nên ăn bám bố mẹ mãi. Em nên nhớ đây là tập quán, là truyền thống tốt đẹp lâu đời của họ nhà Sóc".

Chỉ ít lâu sau, chính Môm Hung cũng lặng lẽ tạm biệt căn nhà Gốc Chò để ra đi, sống đời tự lập. Nhưng năm nào cũng nhớ quay lại thăm bố mẹ, rồi bỏ ra ít ngày đi tìm gặp người anh của mình.

- Thế anh đã gặp anh ấy chưa? - Bông Lau hỏi.

- Chưa. Thế giới quá rộng lớn, cậu biết mà.

- Anh không thấy nản à?

- Không hề. Trái lại, tớ rất vui.

Môm Hung nhìn vào mắt Bông Lau, cười lớn:

- Cậu hiểu chứ? Tớ còn muốn đi tìm, thì có nghĩa anh tớ vẫn còn ở trong này này.

Môm Hung đưa tay lên vỗ vỗ vào ngực bên trái.

Bông Lau im lặng nhìn ra cửa quán. Cây nối tiếp cây, rừng nối tiếp rừng. Thế giới quả là mênh mông.

Nó cất viên bi vào túi. Giờ nó biết chắc Sóc Nâu cũng ở trong tim nó, chả cần phải nhìn vào viên bi. ■



"Tĩnh vật" - màu nước của Phạm Nguyễn Bảo Hân (7 tuổi)
Phường Chùa Hang, TP. Thái Nguyên



"Bộ đội giúp dân vùng lũ" tranh sáp màu của Trần Bảo Ngân (14 tuổi)
Trường THCS Sơn Phú, huyện Định Hóa

Miu của Sinh

Truyện ngắn. Du An

Cả nhà ai cũng yêu Miu, nhưng yêu nhất là anh Sinh và bố Bình. Anh Sinh ngồi học, Miu ngồi bên, chăm chú nhìn trang sách, ra vẻ ta biết chữ. Anh Sinh đi ngủ, anh nằm trong Miu nằm ngoài để được nhiều quạt mát. Bố Bình đi làm về là gọi, cháu Miu ơi, bác về rồi nè. Miu chạy ra, bố bế lên, hỏi - Hôm nay cháu ở nhà có vui không, có bắt được thằng chuột trộm cướp nào không? Miu chẳng trả lời, cứ long lanh mắt xanh nhìn bố, rồi



nhìn ra cửa. Bố hiểu ý, nựng luôn,... À, tí nữa anh Sinh mới đi học về, để bác yêu trước, anh Sinh yêu sau nhé. Bố quá thuộc bài "Đợi anh về" này rồi.

Bố bế Miu ra cửa ngóng anh. Nặng quá, mặt đường cứ ánh ánh lên như ai cầm gương soi. Nặng võ đầu mắt, thôi, ta về nhà cho mát, bố xoa đầu Miu và quay vào. Hai người vừa xuống bếp thì... huỳnh huỳnh, hốt hốt... anh Sinh "quát" - Bố yêu Miu của con à, trả cho con ngay - anh Sinh lao vào, giằng lấy

Miu. Anh nâng Miu lên, anh hạ Miu xuống, anh dụi đầu, anh áp má. Mãi, con nhớ nhau mới dịu. Anh nhìn Miu đắm đuối:

Ồi, yêu em quá, anh yêu em nhất quả đất.

Meo meo... Em nhớ anh lắm. Em đi tìm anh mà không biết trường ở chỗ nào... eo eo...

Ơ... anh là người mới được đi học, em là mèo phải ở nhà trông nhà chứ.

Eo eo... Đến trường thích hơn... eo eo...

Hai người nói với nhau bằng một tiếng của anh Sinh. Ngọt ngào yêu quý. Khi sang lời Miu, anh chuyển giọng nghe cũng giống giống Miu.

Đứng rồi, người mới được đi học, mèo phải ở nhà bắt chuột bắt gián. - Bố từ này đứng im nghe, giờ mới ý kiến... vào hùa với anh. Tự nhiên Miu bỗng xị mặt, giãy giãy, trần xuống "không yêu anh".

Mẹ đã dọn cơm xong, hỏi, bố con nhà này có ăn cơm không đây. Có có, Sinh đáp nhanh. Đói quá và món sườn chua ngọt ngon quá nên Sinh ăn một lèo. Sang bát thứ hai thì... ời Miu đâu... Miu ơi... Miu ơi... Sinh đứng dậy về mặt hốt hoảng. Mẹ nhìn bố, lắc đầu nói: "Hai bố con nhà này lạ thật, nó no rồi, không ăn đâu". "No thế nào được, mọi bữa nó xoi ba miếng thịt cùng mình chứ. Hay là vừa này anh nói, nó đói". Mẹ ơ mắt, không hiểu. Bố kể lại, hai anh em nó trò chuyện với nhau, bố có nói mèo phải ở nhà không được đi học như anh Sinh... Mẹ hiểu ra, phá lên cười... Ồi giờ ời, giờ đến lượt anh, cũng chả phân biệt được đâu là người, đâu là mèo rồi. Mẹ cười chảy cả nước mắt, bố nhe răng nhìn, rồi tự nhiên bố cũng rung người cười khùng khục.

Bố mẹ ăn xong, đang còn ngồi chuyện thì Sinh dẫn Miu về. Hai người khoanh chân và khoanh tay:

Con xin lỗi bố mẹ, vì đến bữa lại bỏ đi.

Làm sao mà bỏ đi? Chê mẹ nấu không ngon à? -

Mẹ hỏi.

Hay bố nói thì dối. - Bố hỏi nữa.

Không phải. Con tìm thấy nó trong gầm giường.

Thế thì đúng rồi. Đúng là dối rồi. - Bố vỗ đùi, khẳng định.

Đấy. Dối mà thế này à. Sinh đặt Miu xuống ghế, ...

chỉa ra cái đầu chuột gòi trong miếng lá chuối.

Bố tròn mắt, mẹ mắt tròn, Sinh vênh mặt lên,

Miu cũng được tay Sinh cho vênh mặt lên... Nào hai

bác thấy cháu giỏi chưa, cháu làm việc to lớn lại bảo

cháu dối cơm.

Bố mẹ nhìn Miu ngưỡng mộ, anh hùng bằng

xương bằng thịt bằng lông đây chứ đâu xa.

"...Sáng nay mọi người đi làm đi học, mỗi cháu ở nhà... thì một đàn cồng ba chục con hùng hổ kéo đến. Bọn nó vây quanh cháu, cháu lùi lùi đến sát tủ thì dừng lại, cong lưng dựng lông lên, ngoao ngoao thật to - Hôm nay tao sẽ cho chúng mày tan xác. Bọn giặc cạy đồng vắn xông lên. Cháu không nhin được nữa. pạp... hự... cháu giờ móng, tung người. Ồi giờ ời, chúng nó kêu khóc vang trời, một đứa, chắc là đầu đàn, nói to - gặp siêu Miu rồi, anh em rút mau. Chúng nhao nhao chạy như tia chớp, cháu cũng vèo vèo hơn chớp... tóm được một con xù tời".

Sinh thay mặt Miu kể chiến công.

Hay. Quá hay! - Bố vỗ tay bộp bộp.

Cứ như phim chưởng ý. Đúng là chuột nhà mình nhiều nhưng làm gì mà ba chục con hùng hổ kéo đến. Mẹ nhìn Sinh, nhìn Miu về không tin.

Con nói thật đấy. Miu nhà mình không phải bình thường đâu.

Sinh nói, rồi cúi xuống Miu, mắt chớp chớp như sắp khóc. Bố ấy ấy mẹ. Mẹ biết nhờ lời, bắt nói luôn: Công nhận Miu giỏi thật, dũng cảm thật, yêu Miu quá. Thế mới là con cháu của gia đình ta, người học giỏi, Miu tài ba - Bố nói lời mẹ mấy câu khen.

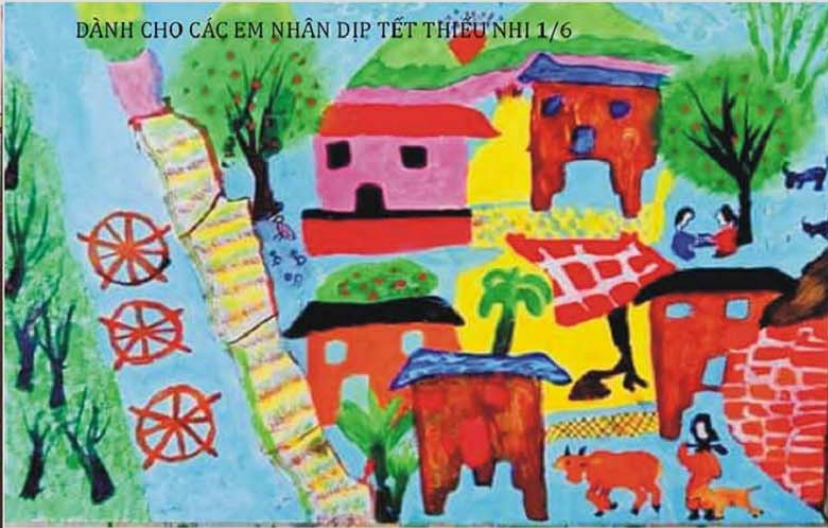
Lời bố mẹ như cái bom. Mặt Sinh sung sướng căng lên. Mặt Miu cũng mượt mà thêm.

Sinh yêu Miu mãi, không giảm một mí li mét. Hôm nào cũng như hôm nào, anh đi học về là em ra đón luôn. Anh học bài, em ngồi bên. Anh đi ngủ, em nằm bên... đợi lúc nào anh ngủ khò khò, em mới khê trở dậy xuống bếp ngồi, im phăng phắc trong bóng tối. Miu có điều gì phải suy nghĩ thật kỹ à? Nhăm. Miu ngồi rình bọn chuột cướp trộm đấy. Người còn phải ngủ để lấy sức khỏe mai đi học, đi làm. Miu làm ca đêm quen rồi, chả thấy mệt mới buồn ngủ tí nào.

Miu cứ ngồi im như thế, con muỗi vo ve không thêm chấp. Tận tới lúc anh Sinh dậy đánh răng rửa mặt, Miu mới lên, meo meo hỏi, anh dậy rồi à, em cũng đi làm về, đêm qua không có thằng chuột nào đến đâu. Anh xoa đầu Miu, bảo em ngoan lắm.

Cứ tưởng tình yêu của cả nhà dành hết cho Miu, thì đánh dùng một cái mẹ mang một chàng Cún về. Lúc...

(Xem tiếp trang 29)



"Làng văn hóa Bản Quyền" tranh màu bột của Hà Thị Hoa (13 tuổi)
Trường THCS Hoàng Ngân, Định Hóa



"Đi chợ tết" - màu nước của Nguyễn Ngọc Diệp (9 tuổi)
Trường Tiểu học Túc Duyên, TP. Thái Nguyên

Súa

Truyện ngắn. Nguyễn Kiến Thọ

Vào đầu năm học, lớp chúng tôi có thêm một thành viên mới: Giàng Seo Súa. Súa đáng nhỏ bé nhưng khá nhanh nhẹn. Đôi mắt một mí lúc nào cũng sầm sập, giọng nói thì hơi ngọng. Về rụt rề của nó làm bọn con gái thích chỉ gọi nó là "người rừng". Không hiểu đứa nào nghĩ ra cái "độc chiêu" là gán ghép thằng Súa với cái Hằng "voi" - đứa con gái béo ụ, to nhất lớp. Nhìn khuôn mặt đỏ bừng lên của Súa mỗi khi bị trêu ghẹo, tôi thấy tội nghiệp cho nó. Bọn con trai thì gọi nó là "thằng đeo vòng", "thằng đàn bà" vì trên cổ Súa có cái vòng bạc to tướng. Có hôm, vào ngày lễ, ngày tết còn thấy nó đeo đến hai ba cái liên. Thằng Mạnh "pháo" luôn tỏ vẻ khó chịu vì điều đó. Hân bảo: đàn ông gì cái loại này, hăm!

Súa không có ai là bạn thân trong lớp, trừ tôi. Bởi tôi cũng thấy gần gũi và quý mến Súa. Trước đây mẹ tôi có thời gian công tác ở trong bản. Tôi nhớ mẹ kể suốt nửa tôi bị đẻ rơi ở giữa rừng nếu lần ấy không được mấy người đồng bào dân tộc thay nhau công mẹ xuống tận đường lớn, vẫy nhờ xe đưa mẹ vào bệnh viện. Thi thoảng, có thời gian rồi, nhất là vào dịp nghỉ hè, mẹ con tôi lại về chơi thăm bà con ở cái bản miền núi ấy. Mỗi lần đi chơi theo mẹ về bản là một kỉ niệm thật vui đối với tôi. Lí do thứ hai tôi và thằng Súa thân nhau là vì chúng tôi ở cùng phòng trong trường nội trú. Mặc dù nhà tôi chỉ cách trường độ dặm ba cây nhưng mẹ tôi vẫn xin cho tôi được ở nội trú để sinh hoạt, học tập cho tiện. Phòng có đến tám đứa ở trên bốn cái giường tầng nhưng đứa nào cũng lười cái khoản vệ sinh phòng ơ, ngoài Súa. Súa không ngại quét nhà đã đành, cả việc lau chùi phòng tắm, nhà vệ sinh nó cũng không quản ngại, nề hà gì cả. Nó cứ cặm cụi, cần mẫn quét dọn và lau chùi với một thái độ chăm chút, tỉ mỉ là thường. Thậm chí, đôi khi Súa còn giặt giúp cả những bộ quần áo mà bọn cùng phòng mặc đi đá bóng về, rồi lười như hủi, quăng luôn vào một góc nhà tắm. Mấy cậu cùng

phòng coi việc làm của Súa như một lẽ dĩ nhiên, không cần hăm ơn trả ơn gì cả, cứ như là việc Súa làm, chẳng liên quan gì đến chúng nó. "Đàn bà quét dọn là tất nhiên!" vẫn lại thằng Mạnh "pháo" buông một câu lạnh tanh như thế.

Súa rất ít khi kể về gia đình làng bản của mình. Thi thoảng, vào những buổi chiều chập choạng, tôi thấy nó thần thờ đứng trước ban công, thả ánh mắt trầm tư về một nơi xa tít phía những ngọn núi về những đường cong mờ đục lên nền trời. Mỗi lần như thế, tôi lại thấy nó mân mê cái vòng bạc đeo nơi cổ. Chiếc vòng mà rất ít khi tôi thấy nó tháo ra, cả khi đi ngủ, lúc đi tắm. Có lần tôi bảo: sao mày lại đeo vòng như con gái vậy? Súa không nói gì, chỉ cười thật hiền.

Nhưng Súa lại không hiền chút nào. Đúng ra là nó không nhút nhát như bọn con trai con gái lớp tôi tưởng. Súa dữ dội như một núi lửa phun trào. Đây là lần lớp tôi đá bóng với lớp 7D, cái lớp toàn những bọn nghịch ngợm nhất trường. Lớp tôi nhiều con gái, với lại ít đứa biết đá bóng. Tôi cũng vậy, chỉ có thể ngồi ngoài làm cổ động viên. Súa lần đầu tham gia đội bóng đã chiếm luôn vị trí tiền đạo. Tuy nhỏ người nhưng Súa khá dẻo dai, lanh lẹ. Công bằng mà nói, nó đá hay nhất lớp. Phía đội bên kia có thằng Linh "ngựa" nổi tiếng là đầu gấu. Ở trường không có đứa nào dám trực tiếp đương đầu với nó. Cả thằng Mạnh "pháo" lớp tôi cứ to còi ở lớp thể thao, trước mặt Linh "ngựa" thì nhún như chi chi. Thằng Linh đá hậu vệ, là chốt chặn cuối cùng của bên kia, thế mà bị Súa rê dắt qua mặt. Không tranh được bóng, lại bị thằng bé hơn vượt qua, thằng Linh "ngựa" tức tối chạy theo, không tranh bóng mà xô mạnh Súa. Tay thằng Linh "ngựa" túm vào chiếc vòng của Súa mà giật, chiếc vòng bung ra khỏi cổ. Thằng Linh "ngựa" tay cầm chiếc vòng, miệng chế giễu: Thằng đàn bà này, mày quên mặc váy à? Súa đứng sững lại, mặt nó tái mét rồi đỏ bầm lên, đôi mắt trừng trừng nhìn vào chiếc vòng bạc nơi tay thằng Linh "ngựa", rồi nhào ra định giật lại. Thằng Linh "ngựa" vừa giấu chiếc vòng ra sau, vừa cười hô hô như trên người. Bọn con trai lớp tôi im lặng, không thằng nào lên tiếng. Tôi thấy thương Súa nhưng cũng chẳng có cách nào giúp nó được. Thật bất ngờ, Súa

bồng co người lại như con tôm càng rồi nhanh như cắt bật tung lên, đầu đâm thẳng vào giữa bụng thằng Linh "ngựa". Bị một cú bất ngờ, thằng Linh "ngựa" ngã chổng gong, mồm nó há ra, ứ ứ không thành tiếng, chiếc vòng tuột khỏi tay, dúi dúi trên mặt cỏ. Súa nhặt chiếc vòng rồi bỏ đi về hướng kí túc xá mặc cho tất cả những người chứng kiến đều chết lặng đi một lát rồi mới ầm ầm kêu la, xúm vào xem thằng Linh "ngựa" đau như thế nào. Tôi chạy về phòng, thấy Súa nằm lì ngời ở góc nhà, trên tay vẫn cầm chiếc vòng. Những giọt nước mắt chảy dài trên gương mặt nó. Tôi đưa cho nó chiếc khăn mặt. Mắt Súa vẫn nhắm chằm, bất động nhìn chiếc vòng bạc, thất thần, vô hồn như người mất vía.

Sau lần ấy, Súa nghỉ học. Mặc dù chỉ bị phê bình trước nhà trường nhưng nó vẫn nhất quyết bỏ học. Trước khi đi, nó ngồi với tôi cả buổi chiều bên góc sân vận động, nơi diễn ra trận đấu quyết liệt hôm nào. Súa ngồi lặng im rất lâu rồi bỗng bật động tác dứt khoát, mạnh mẽ, nó đưa tay lên cổ, tháo chiếc vòng bạc rồi đeo vào cổ tôi. "Đây là vòng vía" - Súa nói cụt lún. "Vòng vía là gì?". Nó không nói. Tôi cũng không hỏi. Tôi cũng lặng lẽ cầm chiếc dây chuyền bằng bạc vẫn đeo trên cổ. Chiếc dây chuyền mẹ đeo cho tôi từ ngày đầu đi học. "Để tránh gió" - mẹ nói thế. Tôi đeo vào cổ cho thằng Súa. Nó im lặng, nắm chặt tay tôi. Đôi mắt ánh lên một nét cười thật hiền.

Học hết lớp 9 ở trường nội trú, tôi lên tỉnh học cấp ba, rồi vào đại học. Chiếc vòng vía Súa tặng, tôi không đeo trên cổ mà cất vào ngăn kéo bàn học của tôi ở nhà. Thi thoảng tôi lại lấy ra ngắm nghía. Tôi nhớ Súa, Giàng Seo Súa. Có lần nó kể với tôi, nó là con út. Con trai út người Mông thì đậm là seo, có nghĩa là nhỏ. Còn vòng vía, tôi hỏi một thầy giáo đại học chuyên nghiên cứu về người Mông thì được biết: vòng vía là vật thiêng, là vật hộ mệnh của người Mông. Người Mông coi nó như linh hồn của mình vậy. Chỉ trao nó cho người thân thiết nhất, người kết nghĩa anh em. Trao vòng vía như trao gửi linh hồn. Tôi bỗng giàn giụa nước mắt. Súa ơi, giờ cậu ở đâu?*



Ngày 23/5, hòa chung không khí bầu cử của cả nước, Thủ Nguyên rực rỡ cờ hoa, băng-rôn cổ động từ trung tâm thành phố đến các thôn bản miền núi, vùng sâu vùng xa. Dù dịch bệnh vẫn đang diễn biến phức tạp nhưng hơn 938.000 cử tri trên địa bàn tỉnh với đủ các thành phần, lứa tuổi, bao gồm cả những cử tri trong khu cách ly đã náo nức thực hiện nghĩa vụ công dân của mình.

Trên phạm vi toàn tỉnh đã thành lập 3 Ban bầu cử Quốc hội, 27 Ban bầu cử cấp tỉnh, 88 Ban bầu cử cấp huyện và 1.358 Ban bầu cử cấp xã với 1.439 tổ bầu cử. Để bảo đảm an toàn trong điều kiện phòng, chống dịch COVID-19, Ủy ban Bầu cử các cấp đã bố trí thêm 2.878 hòm phiếu phụ để phục vụ cử tri các khu vực không thể đến điểm bỏ phiếu (khu vực cách ly tập trung đo lường, chống dịch COVID-19, bệnh nhân đang điều trị tại các cơ sở y tế...) và thực hiện nghiêm các quy trình an toàn phòng, chống dịch và theo quy định của Luật Bầu cử.

Các tuyến đường đều rực rỡ cờ hoa, băng-rôn cổ động



Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Thanh Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XIV; Trưởng Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh Thái Nguyên dự lễ khai mạc và bỏ phiếu tại điểm bầu cử nhà văn hóa tổ 8, phường Trung Vương, TP. Thái Nguyên



Đồng chí Trịnh Việt Hùng, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; Phó Trưởng Ban Chỉ đạo bầu cử tỉnh Thái Nguyên dự lễ khai mạc và bỏ phiếu tại Nhà văn hóa tổ 18, phường Phan Đình Phùng, TP. Thái Nguyên



Cử tri người Sán Chỉ thuộc xã Na Mao (huyện Đại Từ) tham gia bầu cử



Bà con người Dao tại điểm bầu cử xã Vũ Chấn (huyện Võ Nhai)

HỘI NON SÔNG



Tổ bầu cử mang phiếu bầu tới tận nhà cho cử tri trong khu cách ly xã Dương Thành huyện Phú Bình



Cụ Nguyễn Thị Chanh (93 tuổi), xóm Khánh Hòa, xã Linh Sơn đi bầu cử.



Sinh viên của các trường đại học thuộc khu vực xã Quyết Thắng tới Khu vực bỏ phiếu số 14 thực hiện nghĩa vụ công dân.



Cán bộ, chiến sĩ Lữ đoàn phòng không 210 thực hiện tốt khuyến cáo "5K" trong bầu cử.



Trong ngày bầu cử, cựu chiến binh Vũ Văn Hà, Công ty Phát triển việc làm thương binh trang trí cho chiếc xe kéo của mình

Thực hiện: **Việt Hùng, Quang Khải, Hào Hiệp, Xuân Huy, Huy Toàn, Âu Ngọc Ninh**

Tranh kính nhà thờ tại Việt Nam

- loại hình nghệ thuật cần được gìn giữ

Trần Hoàng Ngân

Tranh kính màu trang trí trong nhà thờ là một loại hình nghệ thuật đặc sắc, với phong cách tạo hình độc đáo, mang giá trị thẩm mỹ, giá trị lịch sử cũng như giá trị tư tưởng sâu sắc. Sự xuất hiện của các bức tranh kính trong nhà thờ không chỉ đóng vai trò tuyên truyền tư tưởng của Thiên chúa giáo đối với các giáo dân mà còn là một điểm nhấn đặc biệt quan trọng trong kiến trúc của các nhà thờ. Mặc dù vậy, nghệ thuật tranh kính nhà thờ dường như chưa phải là mối quan tâm hàng đầu của nhiều nhà nghiên cứu cũng như chưa có những giải pháp gìn giữ, bảo tồn loại hình nghệ thuật tôn giáo này.

Sơ lược về tranh kính và vai trò của tranh kính trong nhà thờ

Thuật ngữ "tranh kính" được dùng chung để chỉ các loại tranh được thực hiện trên chất liệu kính với các loại kỹ thuật khác nhau, để cao tính trang trí và thường có màu sắc rực rỡ, bắt mắt. Tranh kính là một thể loại mỹ thuật ứng dụng, thường được dùng để trang trí nội thất, gắn lên các đồ vật như cửa sổ, cánh cửa, mặt bàn... Tuy nhiên, khi nhắc đến tranh kính người ta thường nghĩ tới các bức tranh lộng lẫy, hoành tráng trong các nhà thờ Công giáo, thay thế cho các cửa sổ thông thường. Với đặc tính trong suốt, ánh sáng có thể xuyên qua lớp kính, phản chiếu những màu sắc lung linh lên không gian bên trong nhà thờ, tạo ra vẻ trang trọng cũng như huyền bí. Đây là một thể loại đặc biệt vì sự kết hợp của yếu tố kỹ thuật thay vì mỹ thuật thuần túy. Màu sắc của bức tranh cũng có thể thay đổi tùy thuộc vào cường độ ánh sáng hay sự lựa chọn chất liệu làm tranh. Tranh kính nhà thờ đã đạt đến đỉnh cao từ thế kỷ 12, 13 thuộc thời kỳ Trung cổ tại châu Âu, khi hệ thống nhà thờ được xây dựng ngày càng nhiều và mở rộng về quy mô.

Đối với nhiều nhà thờ, tranh kính được coi là một thành phần vô cùng quan trọng bởi nhiều lý do. Tranh kính là hình thức trang trí gắn liền với kiến trúc, kích thước của bức tranh sẽ phụ thuộc vào độ rộng của cửa sổ. Cửa sổ tranh kính không chỉ tăng cường ánh sáng cho nội thất mà còn tạo ra đặc trưng riêng biệt cho mỗi công trình khi những họa tiết màu sắc khác nhau được phản chiếu bên trong mỗi nhà thờ. Khi nhà thờ được thấp sáng vào ban đêm, tranh kính trở thành điểm nhấn quan trọng, là đặc điểm nhận biết ngay khi nhìn từ xa. Để thực hiện những bức tranh khổ lớn, phức tạp đòi hỏi tay nghề kỹ thuật cũng như chi phí tốn kém. Vì thế trước đây tranh kính còn là đại diện cho thanh thế của nhà thờ cũng như thu hút sự chú ý của đông đảo dân chúng. Trong thời kỳ Trung cổ, các nhà thờ không được phép dựng tượng Chúa, thay vào đó, các bức tranh kính đóng vai trò như cuốn Kinh thánh bằng hình vẽ, giúp giáo dân dễ hiểu, dễ nhớ những câu chuyện và bài học của Chúa.

Ngoài giá trị về thẩm mỹ, tranh kính còn là một phần của lịch sử. Nhiều nhà thờ được xây dựng từ gần 10 thế kỷ trước vẫn giữ được nguyên vẹn hệ thống tranh như một biểu tượng không thể mai một. Tranh kính thậm chí còn bền vững hơn nhiều chất liệu phổ biến như tempera trên các bức tranh tường. Về mặt công năng, các cửa sổ tranh kính còn có nhiệm vụ bảo vệ, tránh mưa, gió cho công trình.

Kỹ thuật làm tranh kính đã có nhiều thay đổi



Các tác phẩm kính ghép màu trên cửa sổ nhà thờ Thánh Martin, Tours, nước Pháp

theo thời gian, ngoài loại tranh ghép mảnh truyền thống (mosaic) được phát triển từ thời kỳ Trung cổ cho đến nay, các kỹ thuật mới đã được phát triển. Những biến thể này dựa trên nhiều yếu tố như điều kiện chế tác, vật liệu, thị hiếu thẩm mỹ thay đổi cũng như thể hiện sự không ngừng tìm tòi sáng tạo của các nghệ nhân, nhằm khơi dậy những tiềm năng mới của nghệ thuật tranh kính. Phổ biến hơn cả là một số kỹ thuật như tranh ghép kính (stained glass); tranh kính màu (painted glass) và tranh ghép kính thô (faceted glass). Kỹ thuật cơ bản nhất vẫn là tranh ghép kính với hệ thống đường rãnh chỉ để liên kết các mảnh thủy tinh màu. Ban đầu những đường viền này đóng vai trò là khung xương cho toàn bộ bức tranh, phân chia các khu vực màu. Sau này, các nghệ nhân đã tạo hình các rãnh chỉ thành những họa tiết, mô hình làm điểm nhấn cho tranh. Bên cạnh đó, tranh kính

màu được thực hiện bởi kỹ thuật tạo màu cho kính, màu sau khi được phủ lên tấm kính sẽ được nung nhẹ để tan chảy để gắn chặt trên bề mặt. Cách làm này giúp người thợ chủ động hơn trong việc lựa chọn màu sắc và không mất quá nhiều thời gian. Một số loại tranh kính màu hiện nay được vẽ trực tiếp lên kính bằng màu chuyên dụng, tuy vậy không đảm bảo được độ bền cao. Kỹ thuật ghép kính thô thường được biết

đến với thuật ngữ tiếng Pháp "dalle-de-verre". Tranh kính theo kiểu này được ghép bằng những mảnh kính dày và thô, hầu như không được mài giũa, gắn trực tiếp với nhau bởi xi măng hay nhựa epoxy. Những miếng ghép được lấy ra từ tấm kính màu lớn bằng cách đập hay cắt vì thế thường bị nứt mẻ nhưng lại tăng hiệu quả phản chiếu ánh sáng trên bề mặt.

Vài nét thực trạng tranh kính nhà thờ tại Việt Nam hiện nay và giải pháp bảo tồn

Trong số hơn 100 nhà thờ bao gồm các giáo xứ và một số giáo họ có quy mô lớn ở vùng châu thổ Bắc Bộ hiện nay (thuộc Tổng Giáo phận Hà Nội, Giáo phận Hải Phòng, Bùi Chu, Bắc Ninh, Hưng Hóa, Phát



Tác phẩm tranh kính ở nhà thờ Cửa Bắc

Diệm và Thái Bình), có thể bước đầu đánh giá thực trạng của tranh kính nhà thờ ở khu vực này. Tranh kính tại đây rất đa dạng cả về hình thức và kỹ thuật thể hiện. Một số nhà thờ chỉ lắp đặt tranh kính tại những vị trí quan trọng trong kiến trúc như mặt tiền nhà thờ hay vòm lớn trên cung thánh nơi đặt tượng Chúa và Đức Mẹ Maria; bên cạnh đó hệ thống tranh kính tại một số nhà thờ được chú trọng hơn với tất cả cửa sổ đều được trang hoàng với những bức tranh nhiều sắc màu rực rỡ. Về hình thức, tranh kính ngoại nhập (đặt hàng từ nước ngoài chuyên về Việt Nam) và tranh kính bản địa (được sản xuất bởi các nghệ nhân trong nước) có sự khác biệt rõ ràng về thị hiếu thẩm mỹ, phong cách tạo hình cũng như chất liệu.

Ngoài những bức tranh kính theo lối truyền thống (tranh ghép kính), loại tranh vẽ màu trên kính và tranh dán đề can cũng tương đối phổ biến. Những biến thể này ra đời do sự thay đổi trong nhu cầu lắp đặt tranh kính trong nhà thờ cũng như để phù hợp với điều kiện của địa phương nhưng dẫn tới nhiều vấn đề về chất lượng cũng như độ bền. Thực tế này đặt ra câu hỏi về giá trị thẩm mỹ của tranh kính nhà thờ vùng châu thổ Bắc Bộ sẽ được đánh giá như thế nào? Những bức tranh kính hiện nay có thực sự được gìn giữ và bảo vệ để tránh tình trạng dần dần bị mai một?

Ở nhiều công trình nhà thờ nổi tiếng trên thế giới, cửa sổ kính màu là một thành phần kiến trúc vô cùng quan trọng, không chỉ thể hiện giá trị thẩm mỹ mà còn là minh chứng cho cả một thời kỳ lịch sử cũng như kỹ thuật tạo tác đầy tinh tế của những người nghệ nhân. Tuy nhiên ở Việt Nam, cụ thể hơn là khu vực châu thổ Bắc Bộ, tranh kính chủ yếu xuất hiện trong những nhà thờ có niên đại lâu đời, chỉ một số ít nhà thờ được xây mới có lắp đặt hệ thống tranh kính. Tranh kính hiện đại được chế tác chủ yếu với vật liệu công nghiệp, dù vẫn giữ lại một số kỹ thuật truyền thống nhưng nhìn chung không đạt được độ tinh xảo và hiệu

ứng rực rỡ như tranh kính truyền thống của châu Âu. Chỉ một số ít nhà thờ lưu giữ được những bộ tranh có giá trị lịch sử, chẳng hạn như trường hợp Nhà thờ Giáo xứ Nam Dư (Hà Nội) hay Nhà thờ Cửa Bắc (Hà Nội) với hệ thống tranh kính có nguồn gốc từ nước ngoài mang tính thẩm mỹ cao. Nhiều nhà thờ còn tiết kiệm chi phí bằng cách sử dụng đề can dán lên kính, do đó giá trị của tranh kính dần dần bị mai một. Vì vậy, khái niệm bảo tồn giá trị nghệ thuật của tranh kính ở Việt Nam vẫn còn tương đối xa lạ. Nhưng không bởi vậy mà chúng ta thờ ơ với việc gìn giữ những tác phẩm nghệ thuật này, vì nhiều giá trị ở hiện tại sẽ trở thành di sản của tương lai. Qua những quan sát thực tế cho thấy việc gìn giữ, bảo quản tranh kính trong nhà thờ ở Việt Nam (khu vực Bắc Bộ) còn chưa được chú trọng. Các cửa sổ kính màu hầu như không được làm sạch, bảo dưỡng hay khắc phục hư hại khiến thời gian xuống cấp diễn ra nhanh hơn. Lấy ví dụ như tại Nhà thờ Chính tòa Thái Bình, một phần kính màu ở cửa sổ hoa hồng đã bị vỡ, tạo ra những khoảng trống thiếu thẩm mỹ. Nhiều mảnh kính vỡ rơi còn nguyên trên sàn nhà thờ. Do vị trí cửa sổ này nằm trên ban công tầng hai, cánh cửa được

thiết kế đóng mở được nên tác động từ môi trường bên ngoài rất rõ rệt. Có thể thấy, việc gìn giữ cửa sổ kính màu chưa phải là mối quan tâm hàng đầu của nhiều nhà thờ. Do những điều kiện thực tế ở Việt Nam, chưa thể ứng dụng những công nghệ tiên tiến hàng đầu trong lĩnh vực bảo tồn tranh kính. Tuy thế, cần khẳng định giá trị của tranh kính nhà thờ để những tác phẩm này được chú ý đúng mức và bảo quản theo cách thức phù hợp.

Tranh kính nhà thờ đã tồn tại qua hàng chục thế kỷ, là sự kết hợp của giá trị thẩm mỹ, công năng và giá trị lịch sử. Trải qua thời gian và những tác động của tự nhiên và con người, nhiều tranh kính có giá trị đã bị hư hại. Vì vậy, việc tìm ra những phương thức bảo tồn phù hợp, hiệu quả là hết sức cần thiết. Những kinh nghiệm từ việc bảo tồn tranh kính trên thế giới có thể trở thành bài học hữu ích, mang tính ứng dụng cho những nhà bảo tồn ở Việt Nam. Điều quan trọng nhất là cần khẳng định những giá trị quý báu của tranh kính, từ đó thúc đẩy nhu cầu gìn giữ, phát huy loại hình nghệ thuật đặc biệt này.



Tranh kính Nhà thờ Chính tòa Thái Bình

ỨNG CỬ VIÊN

Truyện ngắn. **Bùi Đức Yên**



Khi thầy Hòa hiệu trưởng gọi Nhi lên thông báo về chuyện cô sẽ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, phản ứng đầu tiên của Nhi là giãy nảy: Không, cháu không đi đâu, cháu biết là khó khăn lắm cháu mới được đi đây, vừa kịp quen với trường với lớp... Bây giờ ra hội đồng nhân dân, cháu không biết gì về chính trị lại không quen thân ai... Ai người ta cho cháu làm gì, mà có cho làm thì cháu cũng chẳng làm được...

Hiệu trưởng cười ồ: Con bé này... Cháu phải hiểu ra ứng cử chưa hẳn là thành đại biểu. Phải trúng cử mới làm đại biểu, mà làm đại biểu không có nghĩa là sẽ không làm giáo viên nữa. Chỉ là đại diện cho cán bộ giáo viên trong trường đi họp, tham mưu, kiến nghị những vấn đề về chuyên môn... Về tìm hiểu thêm đi. Cháu phải biết cả mấy trường mới được một suất. Cháu là nữ, trẻ, có thành tích... Chú nghĩ cháu là thích hợp nhất. Đây là vinh dự lớn lao đấy. Đừng có mà chưa chỉ đã chối đây đẩy.

Khi Nhi báo với Tú về chuyện cô sẽ ra ứng cử đợt này, Tú sững người:

- Em tự ra ứng cử à?

Nhi hơi tự ái:

- Sao lại tự? Chú Hòa với chị Hoa vận động mãi đây. Anh phải biết chú ấy bảo em là giáo viên trẻ, giỏi, có năng lực, có thành tích cao nên mới được nhận vinh dự này... Thực ra chị Hoa chỉ nói thấy cô yêu nghề, yêu trò, có tâm huyết nên giới thiệu Nhi, nhưng nó tí ti, Nhi nghĩ cũng không sao. Tú không nói gì. Không khí hơi chùng xuống, lát sau anh lại hỏi:

- Em vào Đảng chưa nhỉ?

Nhi cần mồi:

- Chị Hoa nói đợt tới sẽ cử em đi học lớp bồi dưỡng chính trị để làm cơ sở cho việc kết nạp.

- Thế nghĩa là vẫn chưa.

Có cái gì không ổn ở đây. Sau khi được hiệu trưởng, hiệu phó giảng cho một thời một hồi về ý nghĩa của việc tham gia ứng cử, Nhi đã phải chuẩn bị thái độ để thông báo với Tú một cách bình thản nhất. Tưởng anh sẽ chúc mừng cô như các bạn đồng nghiệp vậy mà... Im lặng một lúc, Nhi lại đành lên tiếng trước.

- Thế sao hả anh?

- Đâu có sao, chỉ là anh hơi bất ngờ. Anh không biết em cũng máu mê quyền lực đến vậy. Thôi, anh sẽ tìm hiểu thêm về việc này.

Vừa về đến nhà, Nhi ngồi ngay vào bàn, mở máy tính gõ chữ bừa bừa. Chưa đầy một giây, Google cho ra hơn một triệu kết quả. Lướt qua một loạt bài về trách nhiệm và quyền hạn của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân. Nhi tâm đắc nhất với câu: Đại biểu HĐND là đại diện cho ý chí nguyện vọng của nhân dân địa phương... nhưng cũng băn khoăn về quy trình ứng cử. Thì ra bầu cử không đơn giản chỉ là gạch tên, bỏ phiếu. Người được giới thiệu còn phải qua mấy lần hiệp thương, rồi lấy ý kiến cử tri nơi làm việc, nơi cư trú, rồi vận động bầu cử, tiếp xúc cử tri, lên chương trình hành động. Phức tạp, rắc rối thật. Sắp đến mùa thi rồi, bận lắm chứ rảnh đâu. Chú Hòa bảo: Mọi việc đã có chỗ chị Hoa lo, cháu cứ lên lớp như bình thường. Nhi lên lớp như bình thường thật, chỉ hơi có tí ti lo lắng khi đi vào hồ sơ ứng cử. Đơn ứng cử và sơ yếu lý lịch, tiểu sử tóm tắt thì không có gì khác lắm so với những mẫu hồ sơ xin việc mà trước Nhi đã viết đến mỗi tay, chỉ có bản kê khai tài sản... Chả có gì ngoài

mấy thứ nữ trang, cái xe máy và một vài khoản tiền đi dạy thêm. Kề lên thì buồn cười, không hề thì không biết là có thiếu trung thực không. Tuy nhiên mọi việc rồi cũng xong. Thỉnh thoảng Tú lại hỏi:

- Thế cái chuyện ứng cử sao rồi em?

Nhi vừa chấm bài vừa đáp:

- Chẳng sao cả. Chị Hoa nói còn đợi hiệp thương vòng hai.

Thế nhưng khi chị Hoa đi họp hiệp thương về đưa cho Nhi xem danh sách những người ứng cử, Nhi mới tá hỏa: Trời ơi, toàn những người có chức vụ, bằng cấp, tuổi tác hơn Nhi gấp nhiều lần. Nhi phóng ngay vào phòng chú Hòa, quên cả gõ cửa.

- Chú, chú xem này!

Chú Hòa liếc qua:

- Có gì à?

Nhi muốn phát khóc:

- Toàn chủ tịch, bí thư, giám đốc, hiệu phó, hiệu trưởng, tiến sĩ, thạc sĩ... Có người tuổi còn lớn hơn bố cháu...

Chú Hòa cau mày:

- Tuổi trẻ thì thành tích ít. Mà quan trọng không phải là cái bằng, cái chức... Cháu về đọc kỹ những tài liệu về đại biểu dân cử đi! Cuối năm học cháu đang còn nhiều việc lắm.

Lùi thối bước chân ra khỏi phòng hiệu trưởng Nhi bắt gặp ánh mắt quan tâm dò hỏi của các giáo viên khác nhưng cô tăng lờ. May cho cô vừa đến giờ lên lớp.

Tú đọc danh sách, cười nhạo bảo:

- Anh nghĩ em nên rút đi. Trúng thì chỉ tổ thêm việc, mà thua thì chỉ tổ thiên hạ cười.

Thực ra đó cũng là suy nghĩ của Nhi nhưng bây giờ Nhi lại cảm thấy hơi khó chịu khi nghe những lời này từ miệng Tú. Có cau mày: Không! Em sẽ thử xem sao!

Hội nghị tiếp xúc cử tri nơi cư trú diễn ra để đảm bảo thuận lợi hơn Nhi tưởng. Mọi người đều nhìn Nhi với ánh mắt ngưỡng mộ. Chẳng ai chất vấn hay ý kiến gì chỉ phát biểu đại ý tán dương và mong muốn tất cả các ứng cử viên đều đắc cử. Hừ, ai cũng thắng vậy ai thua.

Chiều hôm đó Tú gặp cô với nét mặt khá căng thẳng:

- Chưa hiệp thương vòng ba, theo anh, em nên rút sớm đi.

- Sao vậy anh?

- Bố anh và nhiều người đều nói. Danh sách đưa ra như vậy chứ người ta tính toán hết rồi. Toàn các ông lãnh đạo và con cháu các ông ấy mới trúng cử thôi. Những người như em vào chỉ là để thí tốt, lót đường thôi. Cậu bạn anh còn cá cược với anh là em sẽ thua trắng. Thôi rút lui để đỡ quê mặt.

Nhi cười mỉm. Không phải trước đây Nhi chưa từng nghe nói tới chuyện này. Bạn bè cô, cả chị gái, chị họ đều nói; Người ta làm thế cho ra vẻ dân chủ thôi chứ có sắp xếp hết rồi, nhưng nói trắng ra như Tú thì Nhi không chịu được nữa:

- Em nghĩ đại biểu Hội đồng nhân dân là đại biểu của dân, do dân, vì dân. Nó không phải là miếng bánh để người ta tranh nhau, chạy chọt để vào an tá!

Tú hơi sững người.:

- Em... em... Thôi được rồi. Hãy đợi đấy rồi xem!

Suốt một tuần sau đó lo ôn thi rồi coi thi, Nhi mệt mỏi. Vậy mà khi cô vừa về đến nhà, chưa kịp tắm gội đã thấy Tú nhần. Em vào đường link này xem nha; Hóa ra là bằng phần công đại biểu về tranh cử tại khu vực nào. Nhi về đơn vị bầu cử số 4. Một tổ đúng như Tú nói chỉ có Nhi là dân thường. Ngoài ra thì khu vực Nhi vận động tranh cử cũng không có bạn bè, học trò, người thân quen nào cả. Hèn chi suốt hơn tuần gần nhau không liên lạc, Tú lại chủ động làm hòa kiểu: Thấy chưa, anh đã bảo mà!

Đêm hôm đó Tú nhần:

- Em bỏ cuộc đi, để thời gian công sức lo cho đám cưới. Anh không muốn em phơi mặt ra cho thiên hạ xì xào, bàn tán, bình luận. Anh thực sự chỉ muốn vợ anh là một giáo viên bình thường.

Quen nhau đã mấy năm. Không phải Nhi không mong về đám cưới. Vậy mà sao nhận được lời cầu hôn mà Nhi lại thấy hoang mang, mệt

mỏi thế này. May là đã bước sang hè, khi ngồi trên ghế ứng cử viên nhìn những bông hoa phượng rực rỡ ngoài cửa sổ, Nhi thấy lòng thanh thoi đến lạ.

Giọng của vị đại biểu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc vang lên: Cảm ơn phần trình bày của ứng cử viên số 3... và sau đây là phần trình bày của ứng cử viên số 4: Bà Trần Thị Linh Nhi.

Do một chút tự ti, Nhi đã viết bản chương trình hành động khá sơ sài, ngắn gọn. Mấy lần đầu nói nhanh không hết hai phút. Nhưng không hiểu sao buổi tiếp xúc cuối cùng, khi đứng trên bục nhìn sự hào hứng, lo âu, khắc khổ trên mặt những cử tri, hầu hết đều lớn tuổi, lòng Nhi lại trào lên một nỗi xúc động. Thế là thay vì đọc, Nhi lại nói chương trình hành động theo cách khác hoàn toàn. Nhi bảo cô không có hiểu biết nhiều về chính trị và với khả năng, thành tích, quá trình cống hiến nhỏ bé của mình, cô không mong có cơ hội thắng cử nên cô không đến đây vận động tranh cử. Cô chỉ muốn một lần chính thức đưa những tâm tư, nguyện vọng của mình tới những vị lãnh đạo đang ngồi ở ghế ứng cử viên như cô. Bởi vì sau lần này chắc cô sẽ khó có cơ hội gặp họ lần nữa. Rất nhiều tiếng ồ ồ, vỗ tay tán thưởng từ phía dưới. Thế là Nhi nói. Đầu tiên là về mong mỏi có những chính sách ưu đãi cho học sinh, sinh viên học nghề. Những biện pháp tuyên truyền, hướng dẫn để thay đổi quan niệm sai lầm của các bậc phụ huynh khi cứ ép con phải vào đại học dẫn đến tình trạng thừa thầy thiếu thợ. Sinh viên ra trường thất nghiệp. Nợ vốn vay đi học không trả được. Sau đó thì Nhi kể về những tháng ngày đạp xe đi tìm việc khó khăn sau khi ra trường. Về nạn bạo hành gia đình ở quê. Nơi mà cô từng chứng kiến cảnh một người cha đánh gãy chân con, một người chồng đánh vợ đầu vợ mà chẳng phải chịu một sự trừng phạt nào. Về chuyện những em bé được học ở trường quốc tế giá hàng ngàn đô, đến trường bằng ô tô riêng, đi du lịch khắp năm châu bốn bể nhưng có những em nhỏ bán vé số, ăn xin, xách nước thuê cố gắng mỗi ngày mang về cho bố mẹ vài chục, một trăm ngàn trị bệnh hiểm nghèo do dùng thực phẩm bẩn tràn lan. Nhớ gì Nhi nói đó. Vừa nói Nhi vừa khóc.

Phần trình bày chương trình hành động của mỗi ứng cử viên được quy định tối đa khoảng mười phút. Ai cũng chỉ nói khoảng năm phút. Riêng Nhi, đến khi dừng lại, mới nhận ra đã "cháy giáo án" năm phút. Nhi lí nhí xin lỗi nhưng lời xin lỗi của cô bị lấp trong những tràng vỗ tay kéo dài. Xấu hổ và sợ hãi, Nhi cúi mặt xuống nên không thấy khuôn mặt tươi cười của vị lãnh đạo ngồi kế bên.

Tối hôm đó, chị Hoa gọi điện khen khi xem chương trình thời sự của đài địa phương. Nhi bảo: Phòng trọ không có ti vi, chỗ em còn chưa có wifi nên em không biết người ta phát những gì nhưng chị không cần động viên, trước nay chả ai khóc mà đẹp cả. Nhưng thôi kệ. Thế là xong nhiệm vụ. Từ hôm nay em có thể ngủ yên.

Bây giờ thì Nhi đã là đại biểu Hội đồng nhân dân được một nhiệm kỳ rồi. Bàn lãnh, trình độ lý luận chính trị cũng như chức vụ đã khác 5 năm trước. Đại biểu Hội đồng nhân dân khóa tới này, dù chú Hòa đã về hưu nhưng Nhi vẫn được cử ra ứng cử. Chỉ có điều cả chị Hoa và chủ tịch thành phố khi gặp đều chọc: Lần này đừng có khóc nhè nữa nha!*

Miu của Sinh

(Tiếp theo trang 22)

... Cún về, Sinh chưa về, chỉ có bố. Bố hỏi luôn: Đã xin ý kiến thằng Sinh chưa. Mẹ xoa tay, việc gì phải xin ý kiến, bụ bẫm đẹp trai thế này có mà sướng rơn lên chứ lý. Nó yêu Miu thế, dứt khoát không yêu Cún - Bố nói giọng lo lo.

Y như rằng, Sinh đi học về, Cún lùn cún ra chào thì bị quát luôn: "Mày là thằng nào? Đến đây làm gì?". Mẹ nghe tiếng, chạy vội từ dưới bếp lên, giải thích: "Hôm nay mẹ xuống nhà cô Hương, mẹ kể con yêu Miu như bạn thân, cô ấy cho luôn em Cún".

Con không thích thằng chó này. Chó gì mà ục à ục ịch như lợn thế.

Im lặng, mẹ bế Cún lên, bắt nó khoan hai chân trước... lay anh Sinh. Em xin phép anh, từ nay cho em là em của anh, em sẽ ngoan ngoãn để thương cho anh vui.

Không xin xỏ gì sất... Meo meo... Miu ơi... Miu ơi!

Sinh bỏ mẹ và Cún đấy, gọi Miu về. Một lúc có tiếng meo meo từ sau bếp. Như mọi ngày, thấy tiếng anh, Miu nhào vào.

Ách ách ách... Cún xông lên, đầu mồm sủa vào Miu. Không hiểu làm sao, con gì mà không tiếng meo, to bằng một trăm con chuột, cứ xua đuổi mình... Hồn vía lên mây, Miu chạy mất dép.

Đấy, mẹ thấy chưa, ngoan ngoãn chưa. Con bắt đền mẹ đấy. Miu ơi về đây với anh... Miu ơi về đây với anh...

Sinh bố đi tìm Miu. Ra đằng trước, đi dọc đường gọi, hỏi. Không thấy.

Ra đằng sau gọi, không một tiếng thưa. Sinh ngồi xuống vườn khóc. Đang nghĩ đến cảnh Miu bỏ nhà đi lang thang như mấy đứa mèo hoang, đói khát bên bãi rác... thì chợt... văng vẳng tiếng meo. Sinh đứng lên nhìn thật chậm, bờ tường, chuồng gà... không một bóng Miu. Meo meo, Miu ơi... anh đi tìm em, có anh đây không sợ đứa nào hết... Meo meo, lại tiếng meo... tiếng thì thấy mà Miu chả thấy. Quái lạ, hay là mình bị bệnh tưởng. Sinh đưa tay đập vào đầu mình mấy cái, rồi nhìn ra soát lại. Lăn lộn, hết chỗ thấp, lên chỗ cao. Lên cây nhãn. Sinh lại gốc ngoắt lên. Một lượt từ cành bông xuống cành lá, từ chỗ mốc thối ra đám lá xanh.

Miu đang nằm trên một cành bé teo, cả hai không động đậy. Xuống đấy, anh Sinh đây mà - Sinh vẫy tay, Miu vẫn im lặng. Xuống đi, anh cho con cá nướng - Miu như không nghe thấy. Anh thề suốt đời chỉ yêu em, không yêu thằng Cún đâu... Sinh trèo lên cây, đến cành bé không ra được nữa, đành giơ tay ra... Lúc này Miu mới quay lại. Meo meo... em không về thì anh cứ ở đây. Nói xong, Sinh nằm ra trên cành, giả vờ khóc. Tiếng khóc làm vòm lá xạc xào. Tiếng khóc một lúc nữa làm Miu không chịu nổi. Miu ngó nghiêng xung quanh, rồi khế đi lại với anh mình.

Hai anh em về. Bố mẹ cùng Cún đang xem tivi. Nhìn Miu trên vai Sinh, thấy nét mặt Sinh, mẹ nhanh trí bế Cún luôn.

Em xin lỗi chị Miu, anh Sinh. Từ nay em ngoan, không loằng ngoằng làm chị sợ nữa.

Tay mẹ và đầu Cún cùng lay Miu. Miu tròn mắt chả hiểu chuyện gì. Thấy không sợ lắm anh chàng to béo ục ịch này nữa.

Thôi thế đủ rồi. Cái thằng mặt đàn thối này từ nay mà còn dọa Miu, ta sẽ cho nhà khác nuôi.

Vâng. Em hứa là em sẽ giữ lời. Bố nói hộ Cún.

Chó với mèo bao giờ chả thế. Nhưng rồi chúng sẽ yêu nhau thôi. Gì thì cũng con cháu một nhà. Bố nói.

Được. Hôm nay có bố mẹ chứng kiến nhé. Nếu một lần nữa để Miu sợ thì đừng có trách. Anh Sinh lại cạ.

Sinh bế Miu lên tầng. Cún bịch bịch chạy theo, đến cầu thang thì dừng lại, ngửa cổ nhìn. Minh cũng sẽ được anh Sinh yêu như chị Miu. Cún nghĩ thế và quay đầu ra phòng khách nằm im.*

D.A

Đồng bạc Đông Dương

- Một di sản cần bảo tồn và lưu giữ

Thanh Hà



Đồng "1 Piastre" 1931



Đồng bạc hoa xẻ đứng ngai năm 1888
(đồng Điều ngân/bạc Mễ Tây Cơ)



Đồng bạc Đông Dương năm 1900

Nói đến đồng bạc Đông Dương, nhiều người chỉ nghĩ hoặc biết đó là một loại tiền tệ được rập và lưu hành trong thời Pháp thuộc. Điều này đúng nhưng chưa đủ bởi đồng bạc này đã là di sản, gắn với ký ức Đông Dương, trầm tích nhiều giá trị lịch sử - văn hóa. Và nếu có một không gian trưng bày hay tập sách ảnh về ký ức Đông Dương như chúng ta từng làm với thời bao cấp, chắc chắn đồng bạc kia sẽ là hiện vật không thể thiếu!

Đôi nét về đồng bạc Đông Dương

Cùng với quá trình xâm chiếm, bình định Việt Nam, năm 1879, người Pháp đã cho rập đồng "Piastre de Commerce - Indochine Française" (Đồng bạc Thương mại lưu hành tại Nam Kỳ thuộc Pháp). Đồng bạc này mặt trước ghi rõ chuẩn bạc "Titre 0,900" và trọng lượng "Poids 27,2156 gram". Sau hòa ước Patenotre (1884) có nội dung: "Nước An Nam thừa nhận và chấp thuận nền bảo hộ của nước Pháp; Nước Pháp sẽ đại diện cho nước An Nam trên mọi quan hệ ngoại giao; Những người dân An Nam nằm ở nước ngoài đều đặt dưới quyền bảo hộ của nước Pháp" (Điều 1)... nhất là sau sự biến kinh thành Huế rạng sáng ngày 5/7/1885 (mở đầu phong trào Cần vương), người Pháp chiếm cả Việt Nam, cho rập lại đồng bạc "Piastre de Commerce - Indochine Française" (Đồng bạc Thương mại lưu hành tại Đông Dương thuộc Pháp) với trọng lượng và độ bạc như "Piastre de Commerce - Indochine Française" nhưng ghi năm sản xuất 1885⁽¹⁾.

Các đồng bạc "Piastre de Commerce", mặt trước có hình bà đầm (tiếng Pháp: dame) Marianne (biểu tượng nền Tự do của Cộng hòa Pháp) đội vương miện (mũ phrygian) cùng hào quang tỏa sáng. Hình bà đầm Marianne đang ngồi có dáng giống Nữ thần Tự do, bên trái là 3 bông lúa, tay trái gác trên tay lái thuyền và chiếc mỏ neo, tay phải nắm bó que (fasces) của vệ sĩ La Mã cổ đại. Vòng quanh bên trái và bên phải bà đầm có hàng chữ République Française, phía dưới ghi năm rập (phát hành) và chữ BARRE, tên nhà thiết kế Auguste Barre. Mặt kia, dưới hàng chữ Piastre de Commerce, là ký hiệu "A", tức rập tại Paris⁽²⁾; ngoài ra còn có hàng chữ

"Cochinchine Française" (Nam Kỳ thuộc Pháp) hoặc "Indochine Française" (Đông Dương thuộc Pháp). Về kích thước, đồng bạc Đông Dương có đường kính 39mm; dày 2,7mm; chất liệu bạc 0,9 (90%); trọng lượng mỗi đồng rập từ năm 1885 đến đầu năm 1895 là 27,215gr. Từ cuối năm 1895 đến năm 1928, mỗi đồng chỉ còn 27gr. Riêng đồng "1 Piastre" phát hành năm 1931 có đường kính 35mm, trọng lượng 20gr, hình bà đầm Marianne nắm bó que cũng được thay thế bằng biểu tượng nước Pháp đội cảnh ôliu (dù vẫn giữ nguyên độ dày 2,7mm)⁽³⁾.

Trầm tích nhiều giá trị lịch sử - văn hóa

Được rập và lưu hành trong thời Pháp thuộc, gắn với muôn mặt đời sống của các tầng lớp nhân dân trong ít nhất 60 năm (1885 - 1945), đương nhiên đồng bạc Đông Dương trầm tích nhiều giá trị lịch sử - văn hóa. Như Khu dinh thự họ Vương (còn gọi Nhà Vương) có diện tích gần 3.000m² ở xã Sà Phìn, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang được xây trong khoảng thời gian từ năm 1898 đến năm 1907 (được xếp hạng Di tích Quốc gia năm 1993) với ngân khoản lên đến 15 vạn đồng bạc trắng Đông Dương (tương đương 150 tỷ đồng ngày nay).

Nhà văn Ma Văn Kháng từng có tiểu thuyết "Đồng bạc trắng hoa xẻ" viết về lịch sử Lào Cai từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến cuối năm 1947 khi thực dân Pháp trở lại xâm chiếm vùng đất này. Tác phẩm xoay quanh câu chuyện một số cán bộ cách mạng có những chuyến đi quả cảm, đầy tinh thần trách nhiệm đến các thố ty miền Đông của tỉnh, đem tiếng nói của cách mạng đến với nhân dân các dân tộc vùng cao, bấy giờ vẫn đang trong ách áp chế của chế độ thối ty cha truyền con nối. Trong tác phẩm, rất nhiều lần đồng bạc được nhắc tới. Đây là chuyện tri châu Hoàng Văn Chao đặt ra điều luật chi tiết với người bản xứ: "Ngựa vào ruộng nhà quan, bắt kẻ đã vật ngón thuốc phiện nào chưa, cứ theo lệ, phạt hai lạng thuốc và năm đồng bạc"; đây là hình ảnh Hoàng Văn Chao "bế tất cả hòm lớn, hòm nhỏ, hũ sành, lọ sứ, thạp đất cổ đặt lên giường và vàng cùng bạc trắng đổ ra tung tóe trên cái chiếu cói trắng gài hoa xanh. Những thỏi vàng nén, những đồng bạc trắng hoa xẻ

có hình bà đầm ngồi xẻ váy và nhánh lúa uốn cong đều một loại (...) tròn vành, sáng như mặt trăng, sáng như mặt trời cùng ngồi ngồi lấp lóa"; đây là sự chuẩn bị kháng chiến của bà con làng Nhuần: Mọi người đúc súng, rèn kiếm và "đặt một chồng bạc trắng, hạ kiếm một nhát, cả chồng bạc bị cắt làm đôi"⁽⁴⁾...

Các lớp học sinh từ thế hệ 6X trở lại đây hẳn vẫn còn nhớ tác phẩm "Vợ chồng A Phủ" của nhà văn Tô Hoài được đưa vào SGK môn Văn ở bậc THPT? Trong tác phẩm ấy, có lời nói rành rọt của thống lý Pá Tra: "Thằng A Phủ đánh người thì làng xù mây phải nộp vạ cho người phải mây đánh là hai mươi đồng, nộp cho thống quản năm đồng, mỗi xẻo phải hai đồng, mỗi người đi gọi các quan làng về hầu kiện năm hào. Mây phải mất tiền mời các quan hút thuốc từ hôm qua tới nay. Lại mất con lợn hai mươi cân, chốc nữa mổ để các quan làng ăn vạ mây. A Phủ, mây đánh con quan làng, đáng lẽ làng xù mây tội chết, nhưng làng tha cho mây được sống mà nộp vạ. Cả tiền phạt, tiền thuốc, tiền lợn, mây phải chịu một trăm bạc trắng. Mây không có trăm bạc thì tao cho mây vay để mây ở nợ. Bao giờ có tiền trả thì tao cho mây về, chưa có tiền trả thì tao bắt mây ở làm con trâu, con ngựa cho nhà tao. Đời mây, đời con, đời cháu mây tao cũng bắt thế, bao giờ hết nợ tao mới thôi"⁽⁵⁾...

Ông Chảo Kín Sài, 70 tuổi, người Dao Đỏ ở xã Tòng Sành, huyện Bát Xát cho biết: Trước đây, người Dao thường trao đổi, mua bán với nhau bằng bạc trắng. Nhà nào càng có nhiều bạc trắng thì càng giàu có và được tôn trọng. Bạc trắng được dùng trong các lễ cúng quan trọng, trở thành sinh lễ không thể thiếu mà nhà gái thách cưới nhà trai. Năm tôi 15 tuổi đã được bố mẹ đi hỏi vợ cho. "Ngày đó gia đình tôi phải đưa cho nhà gái 99 đồng bạc trắng

VĂN HÓA

hoa xòe thì mới được đón đầu về. Số bạc trắng đó lúc bấy giờ có thể mua được 3 con trâu to. Con trai người Dao mà nhà nghèo, không có bạc trắng thì khó lấy được vợ. Bây giờ xã hội thay đổi, người Dao không thách cưới nhiều bạc trắng nữa vì bị coi là hủ tục, nhưng đám cưới vẫn cần một hai đồng bạc để làm lý (theo tục lệ của Tuần Ngọc)...

Cách đây 6 năm, tại Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc vùng Đông Bắc được tổ chức trên đất Bắc Kạn (2015), đoàn các nghệ nhân, diễn viên tỉnh Cao Bằng đã biểu diễn trích đoạn "Đám cưới dân tộc Dao đỏ" ở xã Thái Học, huyện Nguyên Bình. Một lễ ăn hỏi diễn ra tại nhà gái được tái hiện với những lễ vật gồm gà, rượu, thịt lợn, trang sức (vòng cổ, vòng tay, xà tích, áo yếm, hoa tai), 1 số lễ vật thách cưới mà 2 bên gia đình đã bàn bạc, đi đến thống nhất từ trước và đương nhiên không thể thiếu 10 đồng bạc trắng...

Còn nhiều, nhiều nữa những trầm tích lịch sử - văn hóa mà do khuôn khổ một bài báo, chúng tôi không thể đề cập hết và đọc đến đây, hẳn có độc giả đặt câu hỏi: làm thế nào có thể mua được 1 (hay nhiều) đồng bạc Đông Dương để sưu tập, gìn giữ hoặc làm kỷ niệm?

Chung tay lưu giữ một phần ký ức Đông Dương

Do những biến động, thay đổi về chính trị; do chiến tranh, thiên tai, dịch họa và cả thói quen của bà con vùng dân tộc thiểu số miền núi hay lấy đồng bạc Đông Dương chế tác đồ trang sức nên đồng bạc Đông Dương ngày càng vắng bóng trong xã hội hiện đại. Sự vắng bóng và giá trị của đồng bạc Đông Dương đã lý giải tại sao nó hay bị làm giả... nhất là ở các khu du lịch vùng cao như Sapa (Lào Cai). Ở "nơi gặp gỡ đất trời" này, nếu bạn được báo giá 300 - 500 ngàn đồng cho một đồng bạc Đông Dương thì chắc chắn đây là hàng giả, đồ fake (nhái). Bởi một đồng bạc Đông Dương nếu cần nặng 27gr đã tương đương với 7,20 chỉ bạc, trong khi mỗi chỉ bạc có giá trên 100 ngàn đồng. Chỉ tính giá trị bạc, một đồng Đông Dương đã gần 800 ngàn, thêm các yếu tố về niên đại, màu thời gian, sự may mắn của các con số..., giá trị của nó có thể cao hơn nhiều lần, nhất là các đồng được rập trong khoảng thời gian từ năm 1885 đến đầu năm 1895, rồi đồng 1910, 1928... Đứng quên một đồng bạc là sản phẩm của làng vàng bạc Châu Khê (Hải Dương), sản xuất ở thời điểm hiện tại, mô phỏng đồng bạc Đông Dương, được giảm tới 37% vẫn còn giá 760 ngàn đồng (giá gốc 1,2 triệu đồng).

Trên một số sàn giao dịch điện tử, có một số trang mạng cũng rao bán đồng bạc Đông Dương nhưng mức độ rủi ro khá lớn: có đồng bạc "giả thấy rõ", song cũng không ít đồng bạc nếu chỉ nhìn qua, rất khó phân biệt được thật - giả. Từ thực

tiễn giao dịch và kinh nghiệm bản thân, người viết xin chia sẻ với bạn đọc một địa chỉ tin cậy có thể mua bán đồng bạc Đông Dương là anh Hoàng Văn Hiền - giáo viên Mỹ thuật trường THCS Trung Sơn, Yên Sơn, Tuyên Quang; hiện cư trú tại xóm 8, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang. Anh Hiền vốn có niềm đam mê bạc, cũng từng "ăn quả đắng" khi mua phải bạc giả ở Sapa nên rất "bức xúc", bỏ nhiều thời gian, công sức để nghiên cứu, tìm hiểu về loại tiền tệ này. Trên mạng xã hội Youtube, anh Hiền giới thiệu cụ thể, chi tiết cách phân biệt, giám định đồng bạc thật - đồng bạc giả, đồng bạc cũ - đồng bạc mới (như đồng bạc thật có trọng lượng từ 27 gr - 27,215 gr, còn bạc giả nhẹ hơn; với đồng bạc thật, khi đặt nó lên ngón tay để thẳng bằng rồi dùng vật kim loại gõ nhẹ lên cạnh đồng bạc, sẽ có âm thanh leng keng vang dài, còn đồng bạc giả âm thanh rất khác; cũng có thể thử bằng cách khò lửa đồng bạc đỏ rực rồi thả vào nước cho nguội, nếu là bạc thật sẽ không bị đổi màu, sáng màu bạc, còn nếu là bạc giả sẽ xỉn màu; đồng bạc cổ cũng sẫm sáo hơn về hoa văn, đường nét - đồng bạc giả thường thô vụng, kém thẩm mỹ), cách làm sáng bóng khi đồng bạc bị ngả màu (dùng tro bếp hoặc kem đánh răng)... Bàn chân anh Hiền đã đi khắp các miền Đông Bắc, Việt Bắc, Tây Bắc; thuê thợ lặn mò dưới đáy sông Lô, bến Bình Ca - nơi từng có nhiều con tàu Pháp bị bắn cháy, đánh đắm trong chiến dịch Việt Bắc Thu đông (1947); thậm chí, năm 2018 anh còn sang tận nước bạn Lào để nhập về những đồng bạc Đông Dương thật phục vụ người chơi, người mua. Anh Hiền thường đau đầu nỗi: có nhiều người thích, muốn mua đồng bạc Đông Dương thật như một di sản, kỷ vật thời thuộc Pháp nhưng họ chưa có kinh nghiệm phân biệt thật - giả, lại bị nhiều nơi bán hàng lưu niệm gạt nên mất niềm tin... trong khi đó, giới thương lái Trung Quốc vẫn ngày đêm lùng mua loại di sản, kỷ vật "một đi không trở lại" ấy.

Rõ ràng, với người Việt Nam, đồng bạc Đông Dương là di sản, là kỷ vật thấm trong đó bao công sức, mồ hôi, nước mắt và cả máu của các bậc tiền nhân nhưng với thương lái Trung Quốc thì đó chỉ là một món hàng mua đi bán lại để kiếm lời!

Anh Hiền không có mong ước gì hơn là ngày càng có nhiều người biết đến đồng bạc Đông Dương thật, cùng chung tay giữ lại di sản, kỷ vật này!*



Anh Hoàng Văn Hiền đang giám định, phân loại các đồng bạc

Nhiều người gọi đồng bạc Đông Dương là "đồng bạc hoa xòe" hay "đồng bạc trắng hoa xòe" như tên tiểu thuyết của nhà văn Ma Văn Kháng nhưng thực ra "đồng bạc hoa xòe" là tên gọi dân gian của đồng bạc Mexicana của nước Republica Mexicana (Cộng hòa Mexico, người Việt gọi là Mê Tây Cơ hay Mê Hi Cô), một trong những đồng bạc nước ngoài lưu hành ở Việt Nam trong thế kỷ XIX.

Ngày 10/4/1862, ngay sau khi chiếm được Nam Kỳ, Tổng chỉ huy liên quân Pháp - Tây Ban Nha là Thiếu tướng Bonard đã ký quyết định cho phép lưu hành đồng bạc Mexicana. Sau hơn 40 năm gia nhập nền văn minh vật chất của người Việt, đồng Mexicana mới hết vai trò lịch sử: Để cùng cố chính quyền Pháp tại Đông Dương, ngày 3/10/1905, Chính phủ Pháp ra nghị định nêu rõ "kể từ 1/1/1906, đồng Mexicana không còn giá trị pháp định" trên toàn cõi Đông Dương.

Đồng bạc Mexicana hình tròn, chính giữa có hình một con đại bàng, mỏ ngoạm và móng vuốt quắp một con rắn đang đầu trên cành cây xương rồng mọc trên một tảng đá bên hồ nước. Người Việt trông giống con cò nên gọi là "đồng bạc con cò" (còn gọi điệu ngân - đồng tiền có hình chim) như câu ca xưa: "Cưỡi em phải bạc con cò / Đâu phải hèn hò nói chuyện dầy đưa"...

Phổ biến hơn cái tên "đồng bạc con cò", người Việt gọi đồng bạc Mexicana là "đồng bạc hoa xòe" vì mặt sau của nó có hình chiếc mũ Phrygian mang dòng chữ "LIBERTAD" (tự do) tỏa hào quang trông như bông hoa đang xòe ra: "Em tham đồng bạc hoa xòe / Trốn cha trốn mẹ đi kẻ người Tây"; "Mùa đông lùa lùa the the / Mùa hè bán bạc hoa xòe sầm khân"...

Chú thích

(1): Trong khoảng thời gian từ năm 1885 đến năm 1931, cũng có những năm người Pháp không sản xuất đồng bạc Piastre: 1891, 1892, 1911, 1912, 1914 - 1920, 1923, 1929, 1930.

(2): Ngoài ký hiệu "A", tức rập tại Paris, những năm 1921 - 1922 có các loại đồng Piastre mang ký hiệu "H" và không "H". Trong đó "H" là Heaton, Birmingham - tức được rập ở Heaton thuộc Anh.

(3): Trong số các đồng Piastre được sản xuất và lưu hành thì "Piastre de Commerce 1890" được sản xuất ít nhất với chỉ 6.108 đồng cho toàn cõi Đông Dương nên quá hiếm, còn "1 Piastre" 1931 được rập tới 16.000.000 đồng. Tuy vậy, giới sưu tập và chơi tiền cổ ít gặp "1 Piastre" 1931 hơn các đồng có niên đại 1907, 1908, 1909...

(4): Xin xem tiểu thuyết *Đồng bạc trắng hoa xòe* (tái bản) của Ma Văn Kháng. Nxb Văn học, Hà Nội, 2016.

(5): Xin xem sách giáo khoa *Văn học 12*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1986, tr. 21.

Nguyễn Du nổi tiếng thế giới... dù còn ít người hiểu *Truyện Kiều*

Lê Thị Hạnh Liên

Với *Truyện Kiều*, người Việt Nam qua bao nhiêu thế hệ trong suốt hơn 200 năm ai ai cũng biết, cũng thuộc ít là vài chục câu thơ, nhiều thì trọn bộ, thuộc lòng, đọc ngược, đọc chéo, đọc tóm tắt... *Truyện Kiều* đã tạo cảm hứng sáng tác cho rất nhiều bộ môn nghệ thuật khác như chèo, kịch, trò chơi, hội họa, phim ảnh... tạo nên xung quanh nó một môi trường văn hóa đặc biệt với những hình thức như: bói Kiều, lấy Kiều, vịnh Kiều, tập Kiều, đố Kiều...

Truyện Kiều đã có mặt trên tất cả các loại hình truyền thông: báo chí, truyền thanh, truyền hình, facebook, youtube và được đưa vào tất cả các bậc học của nền giáo dục phổ thông và đại học Việt Nam bằng những bài giảng, hội thảo, những cuộc thi, những giải thưởng...

Truyện Kiều là bộ bách khoa thư của đời sống Việt trong hơn 200 năm qua, với văn hóa, ngôn ngữ, phong tục tập quán, lễ hội, cưới xin, quan tước, phẩm trật, âm thực, trang phục, âm nhạc, quân sự, vũ khí, quan trường, thiên nhiên, cây cỏ, hoa lá, sông suối...

Hơn thế, 3.254 câu, người đọc ai cũng có thể thấy có mình trong đó, có thể vận vào mọi tình huống sống của đời mình. Với thể thơ lục bát đặc trưng văn hóa Việt, dễ đọc, dễ nhớ, dân dã, *Truyện Kiều* kết hợp tài tình tinh hoa của ngôn ngữ bác học với ngôn ngữ bình dân và thấm đậm ca dao, dân ca khắp các vùng miền mà tạo nên hồn cốt Việt, tâm linh Việt, bản sắc Việt, bản lĩnh Việt...

Trên thế giới không có một tác phẩm văn học nào được người đọc bản địa thấm nhuần sâu sắc, phổ cập như *Truyện Kiều*, kể cả Don Kihote của Tây Ban Nha, tác phẩm có số lượng bản in hàng triệu, chỉ đứng sau Kinh Thánh.

Ở nước ta, sức sống của *Truyện Kiều* đã trải qua lịch sử hơn 200 năm (năm 1820 - năm Nguyễn Du qua đời) đã được tái bản không biết bao nhiêu lần, với nhiều bộ tuyển, hàng trăm công trình, tiểu luận, nghiên cứu, nếu tính từ bài viết đầu tiên của Mộng Liên Đường chủ nhân.

Tuy vậy không ai dám bảo đảm là đã nghiên cứu được và đúng về Nguyễn Du và *Truyện Kiều*. Thậm chí có thể nói là không bao giờ nghiên cứu được. Dù gần đây nhiều nhà Kiều học đã vươn tới nghiên cứu *Truyện Kiều* trong môi trường của văn học hiện đại và hậu hiện đại của thế giới. *Truyện Kiều* của Nguyễn Du từ thế kỷ XVIII đã đề cập đến những vấn đề của thế giới đương đại. Đó là những *Thân phận con người, cái Phi lý, cái Nghịch dị, Dòng ý thức, Phân tâm học, Độc thoại nội tâm, ma quái...*^[1]

Đối với các đại văn hào thế giới, tác phẩm của họ được nhân dân thế giới biết đến nhờ các bản dịch và quan trọng hơn là qua các công trình nghiên cứu. Nguyễn Du và *Truyện Kiều* cho đến nay không có cái duyên may ấy.

Chúng ta thử dừng lại số phận của *Truyện Kiều* ở hai nước có quan hệ đặc biệt với Việt Nam là Trung Quốc và Liên Xô.

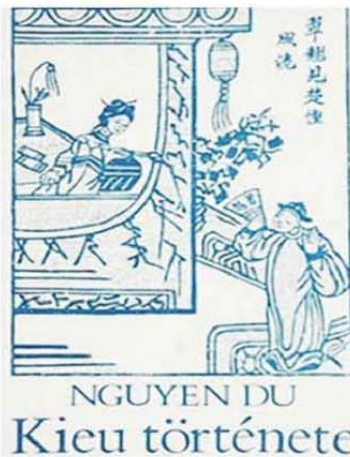
Nước Nga và Liên Xô trước đây, với Việt Nam là

quan hệ anh em đặc biệt. Có thể nói rằng, với chiến lược vươn lên vị trí đứng đầu thế giới, Liên Xô đã đầu tư rất lớn cho việc nghiên cứu, xuất bản các tác phẩm văn học nước ngoài, trong đó có Việt Nam. Việt Nam vào cuối những năm 50 của thế kỷ trước với chiến thắng Điện Biên Phủ, và đứng ở tuyến đầu chống Mỹ, trở thành mối quan tâm đặc biệt của Liên Xô.

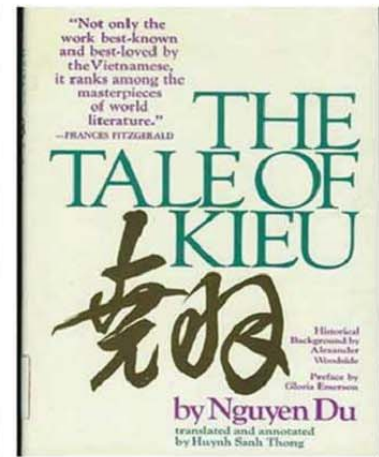
Truyện Kiều là một trong những tác phẩm văn học cổ điển Việt Nam được nghiên cứu, lược dịch và đưa vào giảng dạy trong những khoa Tiếng Việt và bộ môn văn học phương Đông trong các Trường Đại học ở Liên Xô trước đây, cùng với tác phẩm của các nhà thơ Nguyễn Trãi, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Bỉnh Khiêm và các nhà văn nhà thơ hiện đại như Hồ Chí Minh, Tố

phẩm, là khi "Nguyễn Du viết *Kiều* đất nước hóa thành văn" (Chế Lan Viên). Các nhà nghiên cứu và dịch giả Liên Xô (trước đây) và nước Nga hiện nay có hàng trăm triệu người đọc tiếng Nga - tiếng Slavơ được dùng cho cả 14 nước cộng hòa của Liên Xô và nhiều nước Đông Âu. Chưa nghiên cứu được Nguyễn Du và *Truyện Kiều* xứng tầm tức là hàng trăm triệu người chưa biết đúng về Nguyễn Du và *Truyện Kiều*.

Với Trung Quốc cũng tương tự. Trung Quốc và Việt Nam có quan hệ văn hóa lâu đời trong lịch sử. Chúng ta biết *Truyện Kiều* của Nguyễn Du có nguồn gốc từ Trung Quốc. Câu



Bìa một số cuốn *Truyện Kiều* dịch ra tiếng nước ngoài. Ảnh: Internet.

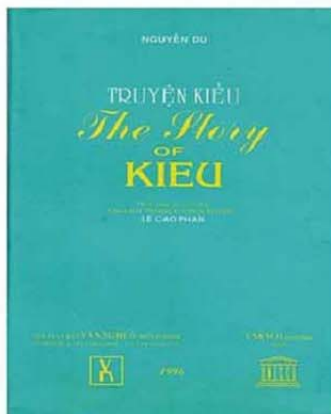


Hữu, Nguyễn Tuân, Tô Hoài, Nguyễn Công Hoan, Nguyễn Đình Thi, Xuân Diệu, Huy Cận, Nguyễn Minh Châu, Anh Đức, Nguyễn Văn Bổng, Bùi Hiến, Ma Văn Kháng, Võ Huy Tâm, Xuân Quỳnh... Nghĩa là không có gì đặc biệt riêng cho Nguyễn Du và *Truyện Kiều*. Cho đến những năm gần đây *Truyện Kiều* và Nguyễn Du mới được chú ý hơn, nhưng đến nay chưa có một công trình nghiên cứu đầy đủ, sâu sắc nào về *Truyện Kiều* và Nguyễn Du của người Nga.

Những nhà nghiên cứu như Marial Tkatrov, Larin V.P, Arkadi Steinberg, Riptin, T.N Phillimonova,... những người đã gần bó cả cuộc đời với văn học Việt Nam và Nguyễn Du cũng chưa ai làm được gì nhiều, ngoài các bản dịch còn nhiều sai sót. Ngay cả với Giáo sư Tiến sĩ N.I. Niculin (được coi là người có công đầu cho việc nghiên cứu và truyền bá *Truyện Kiều* ở Liên Xô), ông cũng chỉ dừng lại ở nghiên cứu xã hội học và chủ nghĩa nhân đạo chung chung của Nguyễn Du mà không chỉ ra được sức mạnh của nghệ thuật làm nên *Truyện Kiều* nổi tiếng là ngôn ngữ và chất thơ của tác

chuyện Vương Thúy Kiều là tác phẩm dân gian, khuyết danh được lưu truyền ở Trung Quốc từ thế kỷ XVI, được Mao Khôn ghi lại trong *Kỷ tiểu Từ Hải bản mạt*. Đến thế kỷ XVII, XVIII, nhiều tác phẩm văn học đã lấy chuyện đó làm đề tài, trong đó có Du Hoài và Thanh Tâm Tài Nhân với *Kim Vân Kiều truyện*.

Sơ sánh tác phẩm của Nguyễn Du và của Thanh Tâm Tài Nhân, hai nhà nghiên cứu Trung Quốc Lưu Thế Đức và Lý Tu Chương khẳng định là *Truyện Kiều* của Nguyễn Du ở Việt Nam được lưu truyền rộng rãi hơn, vượt xa mức độ lưu truyền của cuốn tiểu thuyết Thanh Tâm Tài Nhân ở Trung Quốc. Nguyễn Du không thuật lại nguyên vẹn, rập khuôn toàn bộ quá trình diễn biến và các tình tiết trong câu chuyện cũ, mà với khả năng nghệ thuật thiên tài ông đã sáng tạo nên một tác phẩm tuyệt mỹ và hoàn chỉnh mới.



Ngay từ năm 1959, GS. Hoàng Dật Cầu đã bỏ rất nhiều công sức để dịch *Truyện Kiều* sang tiếng Hán. Ông làm việc với tất cả sự nghiêm túc, thận trọng và lòng nhiệt tình nhưng kết quả bản dịch và phần giới thiệu không đạt với nhiều sai sót, để lại hệ lụy là nhiều nhà nghiên cứu và dịch thuật Trung Quốc, Đài Loan thế hệ sau hay nhiều dịch giả, và nghiên cứu sinh Hàn Quốc, Triều Tiên, Nhật dịch và nghiên cứu *Truyện Kiều* qua bản tiếng Trung này tiếp tục sai sót.

Chưa nói đến việc có người nghiên cứu với động cơ không trong sáng, cố tình hạ thấp giá trị của Nguyễn Du và *Truyện Kiều* như trường hợp của nhà nghiên cứu Đồng Văn Thành. Từ những chỗ bất ổn, dịch sai trong bản dịch của GS. Hoàng Dật Cầu, ông Đồng Văn Thành cho rằng Nguyễn Du chẳng những mượn đề tài của tiểu thuyết Trung Quốc, mà còn "bê nguyên xi" và "dịch sai" cả nguyên tác. Ông cũng là người dịch *Truyện Kiều* của Nguyễn Du... ra văn xuôi (năm 1994 in trong *Minh Thanh tiểu thuyết giám trường từ điển*), chỉ quan tâm tới nội dung và tinh tiết câu chuyện mà bất chấp cả nguyên tắc tính tự sự trong văn xuôi và tính trữ tình trong thơ. *Truyện Kiều* là tiểu thuyết bằng thơ, ai mà không biết.

Trên thế giới, người am hiểu *Truyện Kiều* sâu sắc như người Việt Nam và các nhà nghiên cứu Việt Nam cho đến nay là không nhiều.

Khó khăn nhất của các nhà nghiên cứu và dịch giả về Nguyễn Du và *Truyện Kiều* là khả năng hiểu biết tiếng Việt. Thử tưởng đơn âm và nhạc điệu với thanh điệu và nhiều âm tiết khác với Slavơ và Germanic phổ biến trên thế giới. Niêm luật thơ, lại là thơ lục bát, càng khác nhau. Hơn nữa làm nên *Truyện Kiều* là văn hóa Việt, ngoài ngôn ngữ là tôn giáo, tín ngưỡng, là tục ngữ, ca dao, dân ca thấm nhuần hòa quyện trong hồn thơ Nguyễn Du, mà để người nước ngoài hiểu thấu đáo là bất khả. Vấn đề này cũng rất khó khăn cho ngay cả dịch giả người Việt.

Đến nay *Truyện Kiều* đã được dịch ra 20 thứ tiếng, với 75 bản dịch (tiếng Anh 18

bản, tiếng Pháp 12 bản, tiếng Trung Quốc 11 bản, tiếng Nhật 5 bản...), xuất bản nhiều lần ở Pháp, Trung Quốc, Liên Xô (gồm 14 nước cộng hòa), Anh, Mỹ, Đức, Italy, Hungary, Romania, Tiệp Khắc, Nhật, Hàn Quốc, Cuba (bản dịch tiếng Tây Ban Nha), Mông Cổ, Thụy Điển, Hy Lạp, Ả Rập, Bungary^[2]... nhưng tất cả khó có bản dịch nào dịch nổi giá trị nghệ thuật so với nguyên tác bản Nôm của đại thi hào Nguyễn Du, như tâm sự của dịch giả tiếng Tây Ban Nha Felix Pita Rodriguez (Cuba) khi dịch *Truyện Kiều*: "Đáng tiếc là sự đẹp đẽ về hình thức, những giá trị biểu hiện tinh vi, nhạc điệu diệu kỳ của một trong những ngôn ngữ nhiều chất thơ nhất, đã không còn nữa khi người ta chuyển nó qua một ngôn ngữ khác và chúng ta đành phải bằng lòng với một hình bóng rất xa với nguyên bản"^[3].

Trong số các bản dịch các thứ tiếng, các bản tiếng Anh là gần với bản *Truyện Kiều* Nôm hơn cả nhưng cũng không chuyển tải được *Truyện Kiều* và không thể hiện được sự sâu sắc và cái hay, cái đẹp tuyệt vời của tác phẩm.

Thử lấy ví dụ:

*Trăm năm trong cõi người ta
Chữ tài chữ mệnh khéo là ghét nhau.
Trải qua một cuộc bể dâu,
Những điều trông thấy mà đau đớn lòng,
Lạ gì bỉ sắc tư phong,
Trời xanh quen thói má hồng đánh ghen.*

(Câu 1 đến 6)

Lê Xuân Thủy dịch hai câu đầu là:

Within the span of hundred years of human existence,

(Trải qua một trăm năm của đời (kiếp) người)

What a bitter struggle is waged between genius and destiny!^[4]

Nguyễn Du đâu có viết "Trăm năm trong kiếp người ta". Ông viết cõi là có lý do. Đời (kiếp) chỉ thời gian. Cõi chỉ không gian. *Truyện Kiều* có 10 lần Nguyễn Du dùng chữ "cõi": cõi trần, cõi ngoài, cõi biên thù, cõi Đông...

Với linh cảm của một thiên tài, Nguyễn Du đã thoáng thấy có một thế giới khác, một *cõi người ta* khác. Thì chính Nguyễn Du đã viết về một thế giới ma quái với bóng ma Đạm Tiên, với thế giới "Đoạn trường số rút tên ra", Thúy Kiều gặp lại Đạm Tiên ở dưới sông Tiền Đường trong cơn hấp hối. Rồi ngay mở đầu *Truyện Kiều* của ông chẳng là thế giới của ma quái: "Thoi vàng vó rắc, tro tiền giấy bay", với những "Ngón ngang gò đống" đó sao. Nhưng mà ngay ở cõi nào đó thì tài và mệnh vẫn đổ kỵ nhau chứ chẳng phải ở cõi trần này (Điều thú vị là với khoa học tiên tiến, ngày nay người ta đã cho thấy sự sống còn có ở ngoài trái đất, trong tỷ tỷ dải Ngân Hà biết đâu lại có *cõi người ta* như Nguyễn Du thấy).

Michael Counsell dịch là:

*What tragedies take place
Within each circling space of years
Rich in good looks' appears*

*To mean poor luck and tears of woe
Which may sound strange, I know*^[5]

Tomothy Allen dịch:

*It's an old story: good luck and good looks
Don't always mix*

Tragedy is circular and infinite.

The plain never it'

But good - looking people meet with hard times too^[6]

Cả ba bản dịch (ở phần mở đầu này) chẳng còn gì liên quan đến *Truyện Kiều* cả, mà chỉ là lời giới thiệu

đơn thuần là câu chuyện cũ (It's old story) không có tư tưởng, triết học, văn hóa (*Cõi người ta*, điển tích *tài mệnh tương đố, bể dâu, bỉ sắc tư phong*) của Nguyễn Du.

Vì vậy các bản dịch trên là không đạt, không nói lên được tư tưởng của Nguyễn Du.

Một đoạn khác, từ câu 2129 kể về Bạc Hạnh, một kẻ buồn người, cháu của trùm lầu xanh Bạc Bà lừa yêu và cưới Thúy Kiều làm vợ để đem nàng bán vào lầu xanh. Thúy Kiều trong cơn hoạn nạn, hoảng sợ "Thiếp như con én lạc đàn / Phải cung rầy đã sợ lẩn cây cong" nên phải nhận lời. Nàng xa cha mẹ và người thân, không có ai làm chứng hôn nhân nên nàng yêu cầu:

"Dù ai lòng có sơ câu

Tâm mình, xin quyết với nhau một lời

Chứng minh có đất có trời"

Để Thúy Kiều tin, Bạc Hạnh vội vả làm ngay:

"Mặt nhà dọn dẹp linh đình

Quét sân, đặt trác, rửa bình, thấp hương

Bạc Sinh quỳ xuống vội vàng,

Quá lời nguyện với Thành hoàng, Thổ công.

Rõ ràng nhà này không có ban thờ, không có nơi trang trọng để thờ cúng, để cầu nguyện, để thề nguyện nên khi nghe Thúy Kiều yêu cầu họ mới "dọn dẹp linh đình", mới "quét sân, đặt trác" (lâm bàn thờ), mới "rửa bình, thấp hương". Và buồn cười hơn là Bạc Hạnh lại thề với Thành Hoàng, Thổ công. Tín ngưỡng của người Việt (và Trung Hoa) chỉ thờ bởi trước Thần, Thánh, Đức Phật chứ không ai thề nguyện trước Thành hoàng hay Thổ công cả. Và hẳn lại "quá lời" nghĩa là nói quá lên chứ không phải nói nhiều. Rõ ràng Nguyễn Du hài hước, chế diễu màn kịch vụng về này của họ Bạc. Để rồi ngay sau đó họ Bạc có giữ lời thề đầu. Khi đưa Thúy Kiều qua sông, đến Châu Thai, Bạc Hạnh trốn mất: "Bạc đem mặt bạc kiếm đường cho xa".

Người dịch dù là người Việt Nam nhưng không hiểu kỹ điều đó nên dịch là:

Yard swept, altar set, vase cleaned, incense sticks burned.

(Quét sân, làm ban thờ, rửa sạch bình lọ thấp hương)

*Bạc Hạnh the groom, in an eagerness, knelt down,
(Bạc Hạnh chắp chuỗi, nhiệt tình, lết đi bằng đầu gối)*

And overstated his prayers to all the gods.

(Và nói to những lời cầu nguyện đến tất cả các vị thần của hắn)^[7]

Tất cả những bút pháp diễn nhại của Nguyễn Du và tín ngưỡng thờ cúng của người Việt không còn nữa.

Ái cũng biết dịch là diệt. Biết làm sao được, nhưng dù sao thì với sự cố gắng và nỗ lực tuyệt vời của các dịch giả người Việt và người nước ngoài, *Truyện Kiều* và Nguyễn Du cũng dần dần đến được với nhân dân thế giới, nhất là ở thời đại hội nhập và công nghệ 4.0 hiện nay, cho dù đến nay ngoài Việt Nam ra, thế giới vẫn còn ít người hiểu hết *Truyện Kiều* ■

1. Xem Lê Đình Cúc, *Truyện Kiều những tín hiệu của văn học hiện đại*, Nxb. Đại học Hà Nội, 2018.

2. Nguyễn Thị Sông Hương, 14 thập kỷ dịch và tiếp nhận, 75 bản dịch trong 20 ngôn ngữ, Tạp chí Văn học, số 11/2020.

3. Felix Pita Rodriguez, *Nguyễn Du, nhà thơ vĩ đại của dân tộc Việt Nam*, Nxb. Khoa học Xã hội, H. 1967.

4,5,6. <https://www.wikiwand.com/The Tale of Kieu>

7. The English version of *Truyện Kiều*. By Phan Huy MPH. The Tale of Kieu.

“Văn học thiếu nhi”

và một vài ghi chú bên lề

Hoài Nam

Ngày đầu tiên của tháng Sáu là ngày Quốc tế thiếu nhi, do vì lẽ ấy, nghiêm nhiên cả tháng Sáu cũng là tháng của thiếu nhi. Nghĩa là, xét riêng ở mảng các hoạt động văn hóa nghệ thuật, suốt cả tháng Sáu bỗng nhiên thiếu nhi được đặc cách trở thành đối tượng thụ hưởng Số Một (hẳn là để bù cho mười một tháng còn lại bị bỏ quên?). Ca nhạc cho thiếu nhi, xiếc cho thiếu nhi, phim ảnh cho thiếu nhi, sân khấu cho thiếu nhi... và đương nhiên, không thể thiếu, văn học cho thiếu nhi. Cụm từ “Văn học cho thiếu nhi”, thêm lần nữa, được nhắc đi nhắc lại đến nóng ran trên khắp các mặt báo, trong các hội thảo, các cuộc tọa đàm văn chương, trong nội dung công việc của các nhà làm sách. Và, đây mới thật là thông tin “thời sự” đáng kể: Trong thông báo gần nhất của Ban Chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam khóa X, Hội Nhà văn Việt Nam đã quyết định tạm dừng cuộc thi tiểu thuyết 5 năm một lần trong nhiệm kỳ này, thay vào đó là phát động Cuộc vận động sáng tác văn học về đề tài thiếu nhi. Vậy là đã đến lúc ta phải trở lại với một câu hỏi dường như chưa bao giờ được trả lời cho cặn kẽ: “Văn học về thiếu nhi” hay “Văn học cho thiếu nhi” đây?

Nếu là “Văn học cho thiếu nhi” thì xin hãy chú ý tới từ “cho”. Động từ ngoại động “cho” khiến cả cụm từ “Văn học cho thiếu nhi” mang cái nghĩa xác định rằng: tác phẩm văn học này hướng về phía đối tượng tiếp nhận là thiếu nhi. Nó cần thiết phải phù hợp với tâm lý lứa tuổi và trình độ nhận thức, trình độ thẩm mỹ của thiếu nhi. Nó có thể giúp thiếu nhi giải trí, nhưng tốt hơn cả thì nó nên nêu ra trước bạn đọc nhỏ tuổi một vài bài học đáng giá nào đó về đời sống, về luân lý v.v.. Tóm lại nó phải mang chức năng của một công cụ giáo dục: Giáo dục bạn đọc nhỏ tuổi trở thành những “con người tốt”. Nếu cách hiểu là như vậy thì ở đây chúng ta sẽ có vài điểm cần phải suy nghĩ:

Thứ nhất, về phía đối tượng tiếp nhận (thiếu nhi) điều quan trọng là được đọc tác phẩm văn học thực sự có giá trị, chứ không phải là đọc tác



phẩm phù hợp với lứa tuổi của mình. (Theo logic, hoàn toàn có quyền đặt ra một câu hỏi: Có “Văn học cho thiếu nhi”, chẳng lẽ lại không có “Văn học cho người cao tuổi”?). Xin nói ngay rằng nhiều thế hệ bạn đọc Việt Nam khi còn ở tuổi thiếu nhi đã say mê với *Tam quốc chí diễn nghĩa*, *Thủy hử*, *Ba người lính ngự lâm*, *Những người khốn khổ*, *Chiến tranh và hòa bình* v.v., thậm chí cả *Gatsby vĩ đại*, *Ấm thanh và cuồng nộ*, *Buồn nôn*, *Người xa lạ* hay *Trăm năm cô đơn* họ cũng không từ. Toàn những tác phẩm quá đối... người lớn! Và rồi... chẳng có gì bất lợi xảy ra hết, ngoài việc nhờ đọc những tác phẩm ấy mà họ càng trở nên là những độc giả lý tưởng của văn chương thứ thiệt. Rõ ràng, các nhà “thiếu nhi học” của chúng ta đã lo xa một cách rất không cần thiết khi nghĩ rằng nhận thức và tâm hồn của thiếu nhi sẽ trở nên méo mó nếu phải đọc những tác phẩm văn học không phù hợp với lứa tuổi. Họ quên, hoặc không biết đến ảnh hưởng cực kỳ quan trọng của cái đọc đầu đời: Nếu việc đọc những tác phẩm “tầm tầm”, đơn giản, dễ dãi ở

giai đoạn đầu của cuộc đời đọc sách mà cứ kéo dài và trở thành quán tính, trở thành nếp mòn, không mong gì về sau người đọc nhỏ tuổi này sẽ có khả năng tiếp nhận những tác phẩm mang tính nghệ thuật cao. Một chân lý đơn giản - hình như đã là chân lý thì bao giờ nó cũng đơn giản - đọc, đó là cả một quá trình lâu dài. Theo thời gian, bằng sự lớn dần về nhận thức và sự chín dần trong trải nghiệm, người đọc sẽ phát hiện thêm những điều mới mẻ từ một tác phẩm cũ. Khả năng tái khám phá của người đọc, có lẽ đó chính là một trong những bí mật về sự tồn tại lâu dài của tác phẩm văn học.

Thứ hai, về phía người sáng tác, hẳn nhiều người còn nhớ câu nói nổi tiếng của ông trùm “tiểu thuyết mới”, Alain Robbe-Grillet: “Nhà văn sẽ là kẻ suy đồi nếu khi viết mà hắn còn để ý tới độc giả”. Bỏ qua sự cực đoan vốn có của một tiểu thuyết

gia thuộc vào loại cá tính mạnh nhất trong văn học Pháp hiện đại, phán quyết này nói đúng cái cần phải thuộc về bản chất của sáng tạo nhà văn, đó là sự đốt cháy hết mình của chủ thể trong ngọn lửa mà chính tay anh ta nhóm lên, từ ý chí và niềm say mê của cá nhân mình. Khi ấy thì đương nhiên độc giả, bất kể là nam phụ lão ấu, là quý tộc hay tiện dân, là ông giáo sư đại học hay anh tằm quất nơi góc chợ, đều biến mất, chỉ còn lại trơ trọi người viết với thế giới hư cấu của anh ta. Trên thực tế, khi nhiều năm rồi dự luận không ngớt lên tiếng than phiền về chất lượng của "Văn học cho thiếu nhi" ở Việt Nam, rằng nó đa phần là những tác phẩm thiếu sức hấp dẫn, nhạt phèo chất tưởng tượng, đã vậy lại thường lên giọng dạy dỗ trẻ em theo một cách đầy tinh thần áp đặt, khô khan, giáo điều - tuồng như trẻ em là đối tượng

cuộc phiêu lưu của Tom Sawyer và Huckleberry Finn, Hoàng tử bé, Những đứa trẻ phố Arbat, Kostya Lùn, Karlsson trên mái nhà v.v., hay ở Việt Nam: *Đế mèn phiêu lưu ký* (Tô Hoài), *Chủ bé có tài mở khóa* (Nguyễn Quang Thân), *Tuổi thơ dữ dội* (Phùng Quán), *Đội thiếu niên du kích Đình Bảng* (Xuân Sách), *Đất rừng phương nam* (Đoàn Giỏi), *Đợi mặt trời* (Phạm Ngọc Tiến), *Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ* (Nguyễn Nhật Ánh) v.v.. Cũng đúng. Nhưng có lẽ phải chú ý, các tác giả trên chưa chắc đã định viết chỉ "cho thiếu nhi". Nói cho chính xác hơn, trước hết, họ viết cho tuổi thơ đã một đi không trở lại của mình. Họ viết bằng niềm hoài nhớ thiên đường đã mất. Bằng cái viết tài năng và chìm trong tận cùng của niềm mê đắm, họ tạo ra một thiên đường, mới và khác, cho chính mình. Điều đó lý giải tại sao, những tác phẩm văn học được mặc định là "cho thiếu nhi" ấy, lại là những tác phẩm mà, xem ra, người lớn còn thích đọc hơn cả thiếu nhi! (Đến đây, người viết bài này không

hợp lý hơn, để từ đó hình thành chiến lược đầu tư thích đáng hơn, hiệu quả hơn. Chúng ta hãy thử nghĩ đến "Văn học về thiếu nhi" xem sao.

"Văn học về thiếu nhi", rất dễ hiểu, là khái niệm xác định thiếu nhi như là đối tượng của sự nhận thức, khám phá, phân tích, suy ngẫm và mô tả của nhà văn. Trên phương diện này, có thể hiểu nôm na rằng thiếu nhi là một "đề tài", tương đương với những "đề tài" đã trở nên quá đỗi quen thuộc của văn học: Chiến tranh và người lính, nông thôn và cuộc sống của người nông dân, đô thị và thị dân, bất công xã hội và đấu tranh giai cấp v.v.. Ở phần trên bài viết này, người viết đã nhắc đến một số tác phẩm văn học, của cả nước ngoài và Việt Nam, được cho là những tác phẩm "Văn học về thiếu nhi" thành công, nhưng thực ra thì tuyệt đại đa số trong đó phải được nhìn nhận như những ví dụ về sự thành công của tác phẩm "Văn học về thiếu nhi". Hướng về thiếu nhi, lấy thiếu nhi làm đối tượng của sự phản ánh văn học, mỗi tác phẩm dựng lên một thế giới sinh động, mang đến cho người đọc - người đọc nói chung - một trải nghiệm nghệ thuật và một chiều kích nhân sinh đặc thù. Hoặc, nó cho người đọc cùng nhân vật thiếu nhi dẫn bước vào những cuộc phiêu lưu kỳ thú, tận hưởng cảm giác xức xị, đối mặt với những thách thức hiểm nghèo, và rồi từ đó tự phát hiện ra những nguồn sức mạnh còn chưa được biết đến trong bản thân mình. Hoặc, nó tái hiện những cảnh đời trẻ em đa dạng trong những bối cảnh xã hội khác nhau, trộn lẫn sự khắc nghiệt của thực tế với sự bay bổng của ước mơ, làm bật lên những phẩm chất tốt đẹp của con người trên nền màu xám xịt của nỗi tuyệt vọng. Hoặc, như những tác phẩm hiện thực chủ nghĩa mẫu mực nhất, nó đi từ sự mô tả số phận bi kịch của những nhân vật thiếu nhi đến lời tố cáo danh thép những bất công trong đời sống xã hội... Tóm lại, khi đã thoát khỏi - thậm chí là không cần quan tâm đến - những yêu cầu của việc viết "cho thiếu nhi", phải "phù hợp với lứa tuổi thiếu nhi" mang đầy tính ý chí luận, người viết chắc chắn sẽ có nhiều tự do hơn và dễ bề thành công hơn khi sáng tác tác phẩm "Văn học về thiếu nhi".

Rất cần thiết phải nhấn mạnh điều này khi trong việc phát động các cuộc sáng tác văn học thiếu nhi hiện nay - kèm theo nó là sự đầu tư khá tốn kém về thời gian, công sức, tiền bạc cho các khâu chấm giải, trao giải, in ấn và phát hành tác phẩm - yêu cầu viết "Văn học cho thiếu nhi" vẫn luôn được đặt ra ráo riết. Một cách đương nhiên. Bất chấp hiện tượng phổ biến là: Trước khi tác phẩm "Văn học cho thiếu nhi" đến được với thiếu nhi, nó buộc phải thuyết phục được bộ lọc và hầu bao của các bậc cha mẹ cái dãi, nói cách khác, trước hết nó phải là "Văn học cho người lớn"! Vậy, nên là "Văn học cho thiếu nhi" hay "Văn học về thiếu nhi"? Câu hỏi này, thiết nghĩ, không chỉ là câu hỏi với các nhà văn, mà còn là câu hỏi với các nhà xuất bản, với những người làm sách sành sỏi trong thị trường rất rộng lớn của hoạt động đọc văn học.



chỉ đáng để xoa đầu - thì một trong những nguyên nhân chủ yếu là đây: Người ta mãi "sẵn đón" thiếu nhi, người ta tự tin rằng đã là độc giả thiếu nhi ắt sẽ cần cái A thích cái B, và người ta nhào vào "phục vụ" thiếu nhi bằng thứ ý chí luận người lớn đầy quyết liệt ấy. Kết quả chỉ là sự ra đời của một kiểu sản phẩm văn học mà chẳng ai đủ can đảm bảo rằng hay, trẻ em thì lại càng không! Thật ra câu chuyện này không có gì bất ngờ. Sự nhạt nhẽo của dòng "Văn học phục vụ công nông binh" một thời chẳng phải đã là một tiền lệ đó sao? Càng chăm chăm vào những mục đích "cho" hoặc "phục vụ" bao nhiêu, thứ văn chương vụ lợi này càng ố xả mục đích của nó bấy nhiêu. Ai đó có thể phản đối lập luận này bằng cách liệt kê hằng hà sa số những ví dụ về tác phẩm "Văn học cho thiếu nhi" thành công trên thế giới: *Trên sa mạc và trong rừng thâm*, *Không gia đình*, *Những*

sao cường được ý muốn mở cái ngoặc đơn dạng nêu một sự ngạc nhiên của mình. Không biết từ bao giờ và tại sao, lại phổ biến một quan điểm - chưa từng được luận chứng cho cần thận - gán cái mác "Văn học cho thiếu nhi" vào những truyện viết về loài vật và những truyện mang màu sắc cổ tích? *Đế mèn phiêu lưu ký* của Tô Hoài đâu chỉ là truyện về loài vật, và những bài học từ nó thì nhiều người lớn cũng còn phải học mãi, chứ chẳng riêng gì thiếu nhi. Còn như *Chiếc áo vàng* của Hoffmann hoặc các truyện cổ tích của nhà văn Đan Mạch Andersen, thì chắc chắn rồi, từ hàng trăm năm nay, đó là những tác phẩm khiến giới nghiên cứu văn học trên toàn thế giới phải đổ biết bao mực xuống giấy để tìm hiểu mà còn chưa xong, huống hồ thiếu nhi!).

Khi khái niệm "Văn học cho thiếu nhi", một cách thực tế, đã bộc lộ ra nhiều bất cập đến thế, cần thiết phải dịch chuyển sự quan tâm từ nó sang những khái niệm khác, khả dụng hơn. Khả dụng hơn theo nghĩa là có sự nhận thức về nó

Một dấu ấn đáng mừng

(Nhân đọc *Thơ muôn nhà - Báo Văn nghệ Thái Nguyên* (2010 - 2020))

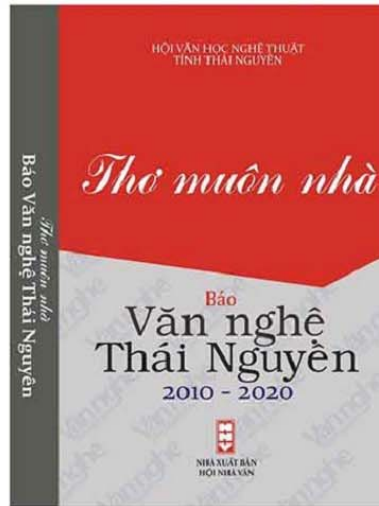
Hoài Giang

Mấy chục năm qua, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên có sự hình thành của hàng trăm câu lạc bộ thơ. Riêng các câu lạc bộ có quy mô toàn tỉnh cũng có tới 5, 6 câu lạc bộ (Mùa Thu, Sông Cầu, Tháng Năm, Thơ Đường, Lục Bát...). Từ các câu lạc bộ với những hoạt động sôi nổi, thường xuyên, đã xuất hiện hàng nghìn người làm thơ. Họ sáng tác không phải vì mục đích trở thành nhà thơ, cũng không hẳn mong muốn trở thành các hội viên của các hội văn học nghệ thuật. Đa số các thành viên ở các câu lạc bộ cầm bút chỉ vì yêu thơ, vì mong có những phút giây giải bày tình cảm với chính bản thân mình, với gia đình, với bạn bè... hoặc chỉ vì một điều vô cùng đơn giản là để thư giãn tâm hồn. Có thể nhiều, rất nhiều bài thơ do các thành viên câu lạc bộ sáng tác có chất lượng nghệ thuật còn ở mức "khiêm tốn", có những bài chưa phải là thơ. Thơ của các thành viên câu lạc bộ chủ yếu để đọc cho nhau nghe trong mỗi kì sinh hoạt, rất ít khi đăng báo. Nhưng thơ đối với họ không chỉ là niềm vui, niềm tự hào mà còn là một người bạn tinh thần có thể nâng đỡ tâm hồn, giúp họ và bè bạn vượt lên bao cảnh ngộ. Bản chất của câu lạc bộ thơ là thế. Nó không hề là nỗi lo "loạn thơ" như một nhà phê bình văn học nào đó đã từng quan niệm ít nhiều thiếu thiện cảm. Nhưng mặt khác cũng không thể phủ nhận, chính từ các câu lạc bộ, đã có sự trưởng thành trong văn chương, Thái Nguyên đã từng có vài chục hội viên Hội Văn học nghệ thuật của tỉnh mà những bài thơ đầu tiên xuất phát từ các câu lạc bộ. Trong số này có thể kể đến những tên tuổi như Nguyễn Thanh Sơn, Nguyễn Ngọc Minh, Trần Cầu, Ngọc Tuấn, Nguyễn Anh Hòa, Nguyễn Việt Bắc, Nguyễn Hồng Phụng, Trần Đình Vinh, Trần Vạn, Nguyễn Minh Trọng...

Lâu nay, cùng các nhà thơ chuyên nghiệp trong tỉnh, câu lạc bộ cũng là một nguồn cung cấp các tác phẩm thơ đáng kể cho các trang báo văn nghệ của Thái Nguyên: Báo Thái Nguyên cuối tuần, Báo Thái Nguyên hằng tháng, Tạp chí Trà Việt, Tạp chí Phát thanh và Truyền hình... và có sự đóng góp để làm nên một phong trào xuất bản thơ khá sôi nổi trong tỉnh.

Tập *Thơ muôn nhà - Báo Văn nghệ Thái Nguyên (2010 - 2020)* là một tác phẩm đầu tiên mang tính chất tập hợp, tuyển chọn những bài thơ rút ra từ rất nhiều tác phẩm được đăng tải trên mục "Văn nghệ địa phương" của tờ Văn nghệ Thái Nguyên trong vòng mười năm qua. Có thể nói, đó không chỉ là một tác phẩm văn chương đơn thuần mà còn là một công trình nghệ thuật được hình thành từ sự kết nối hài hòa và đầy thiện chí giữa Hội Văn học nghệ thuật của tỉnh với các câu lạc bộ thơ.

Đọc tập thơ một cách nghiêm túc và kĩ lưỡng, điều dễ dàng nhận thấy là sự đa dạng ở đề tài, chủ đề. Tập thơ, với một trăm ba mươi tác giả, hầu hết là những con người đã có tuổi, có sự từng trải, nhiều chiêm nghiệm trong cuộc sống nên tập thơ giống như một vườn hoa nhiều màu sắc.



Bìa cuốn *"Thơ muôn nhà - Báo Văn nghệ Thái Nguyên (2010 - 2020)"*

Chủ đề bao trùm lên toàn tập thơ là tình yêu quê hương, đất nước, tình cảm với ông bà, cha mẹ, vợ chồng, con cái, anh em, bè bạn. Song song với những chủ đề chủ yếu ấy, những kỉ ức về chiến tranh, những suy cảm trong đời sống xã hội, truyền thống văn hóa, lịch sử, nhân tình thế thái, thậm chí là tình yêu đôi lứa... cũng được các tác giả hết sức quan tâm và dành những trang viết ấm áp tình người. Điều này cũng dễ hiểu vì đó là những thứ tình cảm luôn thường trực trong tâm hồn người Việt. Tuy nhiên, với những chủ đề quen thuộc nói trên đã có quá nhiều nhà thơ khai thác và sáng tạo ra những tác phẩm để đời, nên nếu các tác phẩm trong tập thơ này chỉ có thể ví như một giọng đồng ca trong một dàn hợp xướng lớn thì cũng là điều dễ hiểu. Nhưng có một lẽ thường, ở mỗi một tác phẩm văn chương, dù hay hoặc chưa hay thường vẫn có những nét nổi lên như những điểm nhấn. Và đúng như vậy. Tập *"Thơ muôn nhà - Báo Văn nghệ Thái Nguyên (2010 - 2020)"* tuy có rất ít bài xuất sắc nhưng có một điểm mạnh là hầu hết các tác phẩm đều toát lên tình cảm chân thành, dung dị, mộc mạc. Chân thành, mộc mạc như chính tâm hồn tác giả.

Trong thời điểm chủ quyền Tổ quốc đang có nguy cơ bị xâm hại thì tình yêu và niềm tin thể hiện mạnh mẽ nhất chính là tình cảm với biển đảo. Doãn Long, một người cầm bút tận vùng núi xa xôi nhưng đã có những dòng thơ thật đa diết khi nghĩ và viết về Trường Sa:

*Trường Sa sóng gió - Đất liền chuyển rung
Ôi! Biển đảo quê hương như từng khúc ruột*

*Nửa vết đau, cả xứ sở nghiêng mình
Ngân vạn con tim hòa một nhịp
Đất liền thao thức với
Trường Sa...*

(*Gửi Trường Sa - Doãn Long*)

Cùng một nhịp đập trái tim với Doãn Long nhưng tình cảm của Mai Duyên lại hướng về địa đầu Tổ quốc, nơi các chiến sĩ biên phòng từng giây từng phút không quên hi sinh để bảo vệ từng ngọn núi, khúc sông, từng tấc đất quê hương vùng biên ải. Tình cảm của tác giả trao gửi đến các chiến sĩ biên phòng mà đầy lòng mến:

*Hương hồi thơm từng giọt nước mưa
Thơm đát tại miền non hoắt
Tôi muốn làm con chim
Bắt có trời cợt
Hót các anh nghe đêm trắng núi rừng
Lũng Cú trong tôi - Lũng Cú rung rung!*

(*Cột cờ Lũng Cú - Mai Duyên*)

Bên cạnh tình yêu đất nước, quê hương luôn là những đề tài, chủ đề cuốn hút người làm thơ. Đúng như ai đó đã nói "bên trong mỗi trí thức, mỗi công chức, mỗi văn nghệ sĩ... Việt Nam đều có một người nông dân", nên khi hướng ngòi bút về nơi chôn rau cắt rốn của mình, các tác giả thường dành một tình cảm thật dỗi dằn, nồng nhiệt. Tập thơ tuyển không quá đầy nhưng có tới tám chục bài nói về quê hương hoặc thấp thoáng tình quê, hồn quê. Riêng cái nhan đề "Hồn quê" đã có tới ba bài trùng tên ("Hồn quê" của Lưu Công Dư, Trần Vạn và Nguyễn Việt Nhật). Nhưng cả ba bài đều không có sự trùng lặp về nội dung. Nói về hồn quê nhưng mỗi người một vẻ khác nhau. "Hồn quê" trong Lưu Công Dư là "bếp rạ một thời", là "bến nước trong xanh", là "hoa cỏ trắng trời", là "cánh diều thả bóng", là "mùi chiếc bánh đa mẹ mua ở chợ huyện"... Còn "Hồn quê" của Trần Vạn là "bóng đa vắn đợi, nẻo đường đón đưa", là gió "nồm nam kéo kết dung đưa", là "mái đình cong", là "triền đê trắng sáng lời thề có mây", là "cánh cò chấp chới", là "thuyền câu buông khúc dân ca", là "dàn trâu nhai nắng"... Hồn quê của Nguyễn Việt Nhật lại là một triết lí về cây hoa gạo cổ thụ - một loài hoa rất thân thiện của làng quê Việt với một ước mong "để cây gạo ngàn năm thấp lù hùn hùn".

Một điều đáng quý là ta còn được gặp trong tập thơ những hình ảnh của quê hương miền núi. Đó là những miền quê "có làn điệu Sli, hát Then, hát Lượn mượt mà, thiết tha như gió núi, có cây đàn tính hộp tròn" cùng "những cô gái Tày, Nùng, Dao, Mông, Thái, Mường, Sán Chì..." (Ôi quê

hương! - Lê Thanh Giang). Đó là những miền quê mang đặc trưng riêng. Không phải là người năng tình, nặng nghĩa với quê hương, thật khó viết nổi những câu thơ giàu suy cảm và thấm đẫm sắc màu văn hóa dân gian như thế này:

Mẹ về nghiêng dãy núi
Xuôi trầm tích dần gian
Con thác gầm cùng với
Chiều quân nếp nhà sàn

Em theo đường bán sắc
Trong tấm khăn che đầu
Thêu tình người Tây Bắc
Mũi kim tròn bóng nhau!

(Lời ru Tây Bắc - Hà An)

Trên 200 bài thơ trong tập thì những bài thơ xuất sắc nhất chính là những bài thơ viết về tình cảm gia đình. Hình ảnh những người mẹ, người chị, người vợ... ở chủ đề này, đã giúp các tác giả thả tâm hồn vào một miền kí ức xa xôi của tuổi thơ đầy trong trẻo. Đúng vậy. Bài thơ "Bà ru cháu", Đào Phúc Hữu đã cho ta chiêm ngưỡng một lời ru đẹp như cổ tích của người bà:

Bồng bênh bên vồng dấy đưa
Bà ru cháu ngủ giấc trưa bóng tròn
À ơi cháu ngủ cho ngon
Bà ru bằng tấm lòng son của bà
Ru cho giòn mướp rau hoa
Su su sai quả, dần gà lộn mau
Bà ru cho nở hoa cau
Cho chuối ra bắp, cho rau xanh vồng

(Bà ru cháu - Đào Phúc Hữu)

Tình cảm vợ chồng tuy không phải là chủ đề được các tác giả chú trọng trong tập thơ nhưng chỉ với một "sợi tóc buồn" của Ngô Huyền Thanh cũng đủ để làm ta bồi hồi, xao xuyến bởi tình cảm nồng ấm nhưng mà xót xa của một người vợ xa chồng:

Một Tết nửa rồi
Em vắng anh
Thêm bao sợi tóc buồn
Nhuộm bạc
Thương những nỗi chìm man mác
Chân chìm lạc nỗi đậm mờ
Đêm trở mình em chạm nửa vầng thơ
Ngỡ bờ vai anh... trong tình lặng

Trong tình cảm gia đình thì người mẹ bao giờ cũng là điểm sáng nhất. Tập thơ đã có không dưới mười bài viết về mẹ, thấp thoáng bóng hình mẹ. Điều đáng khen là cùng viết về mẹ nhưng không có sự trùng lặp. Mỗi tác giả có một hướng tiếp cận riêng.

Với tác giả Hồng Liên, đáng mẹ nhọc nhằn, lam lũ:

Mẹ ngồi bên cửa tần ngần
Đang đi đếm lại bao lần đối no
Rã rời cánh môi thân cô
Đeo đai quây những âu lo cuộc đời

(Tìm mẹ trong khúc ca dao - Hồng Liên)

Với Lê Thị Thông thì hình ảnh mang phong vị đồng quê:

Mẹ về với mưa chiều
Bồng dưng lách tách lửa reo bếp hồng
Bồng dưng nhớ vị nồng nồng
Hương thơm rơm rạ lúa đồng sản phôi

(Bồng dưng - Lê Thị Thông)

Với Nguyễn Thủy Hòa, hình ảnh mẹ đã hóa thành những vần thơ lung linh như trăng rằm:

Mẹ thương cánh vạc đêm châu
Mẹ thương con tép đi sau bà công.
Thương người gánh bèo gặt giống
Lời ru của mẹ ấm nồng nghĩa nhân
Lời ru mẹ hát xa xăm
Vào thơ thành ánh trăng rằm lung linh...

(Con viết thành thơ - Nguyễn Thủy Hòa)

Như đã nói ở trên, các tác giả của tập thơ đa phần là những người đã từng trải trong cuộc sống, nhiều người suốt cuộc đời cống hiến trong quân ngũ. Vì thế, những kí ức chiến tranh là một chủ đề không thể thiếu đối với những người lính cầm bút.

Tập thơ hiện diện khá nhiều bài thơ nói về chiến tranh bằng những hình ảnh khốc liệt, đầy máu và nước mắt. Nhưng ở tất cả các bài thơ trong tập ta không hề thấy một lời than vãn hoặc tư tưởng công thần. Các tác giả đã dành những trang thơ, vần thơ đẹp nhất cho những người bạn - những liệt sĩ đã nằm xuống ở chiến trường. Đó là những vần thơ lấp lánh trong một vẻ đẹp đau thương và quả cảm:

Tên đồng đội khắc vào lòng đất
Mũi dao găm khắc vội nụ cười
Nguyệt ngọc hàng chữ viết
Sống trở về, chết xin nhớ tìm tôi.

(Xin gửi Người trọn vẹn niềm tin - Nguyễn Hồng Quang)

Hoặc:
Và thân xác các Anh
Cứ tan dần trong mạch đất.

Chỉ có linh hồn
Vẫn sống mãi
Giữa lòng dân.

(Không thể lãng quên - Nguyễn Hoàng Sinh)

Trong chiến tranh chống Mỹ thì Quảng Trị đã trở thành một địa danh khốc liệt không ai được phép quên. Đồng Thạch Hãn, nơi hàng ngàn liệt sĩ đã chìm dưới đáy sông. Nhưng dưới ngòi bút của Hà Thanh, nỗi đau ấy không hề bị xóa nhòa nhưng đã được tác giả hình tượng hóa để trở thành nỗi buồn thanh sáng:

Em thả con thuyền
Xuống dòng sông nơi anh yên nghỉ
Con thuyền gấp bằng lá thư em viết dở
Khi nhận được tin anh...
Nước mắt làm nhòe con chữ
Biết anh còn đợi được chăng...

(Anh và dòng sông - Hà Thanh)

Có lẽ đây là một trong những khổ thơ cảm động và hay nhất của tập thơ.

Có một điều hơi lạ. Đa số các tác giả trong tập thơ đều đã luống tuổi, có người đã "xưa nay hiếm", tưởng chừng như không còn thích hợp với các áng thơ về tình yêu. Vậy mà, suốt đọc tập thơ ta được gặp không ít những bài thơ, những câu thơ vô cùng tươi tắn về tình yêu lứa đôi.

Nói tình yêu tươi tắn chỉ là một cách nói, chứ thực ra tình yêu luôn chứa đầy nỗi đau. Nỗi đau chia li, nỗi đau khát vọng bất thành, nỗi đau mất mát... Mỗi bài thơ, mỗi câu thơ trong "Thơ muốn nhà - Báo Văn nghệ Thái Nguyên (2010 - 2020)" đã bộc lộ đầy đủ mọi tâm trạng tình yêu ấy. Một cơn mưa bất chợt xa xưa giữa rừng sương như để lừa dối xích lại gần nhau, nhưng

hóa ra chỉ là ảo tưởng. Để rồi:

Cơn mưa ngày ấy tạnh rồi
Hỏi người còn nhớ vòm trời đã cọ xanh
Người đi, đi mãi sao đành
Trông mưa, người ấy đã thành Vọng Phu.

(Bất chợt mưa - Dương Thị Thuà)

Một chiếc nón quai thao ước hẹn ngày nào:

Xưa kia đội nón quai thao
Chồng chẳng ai đã náu vào sợi tơ.

(Nhớ về chiếc nón ngày xưa - Hà Kim Chi)

Một điệu lượn đầy băng khuâng, thương nhớ... nhưng cuối cùng chỉ là:

Vườn xưa vẫn đỏ hoa đào
Ngõ xưa lá rụng, cội nào thấy dấu
Sương sa chợt lạnh mái đầu
Cội về bên ấy làm dấu nhà người

(Mùa xuân nhớ cội ta về - Hà Nhân Quận)

Nhưng chính từ những vị đắng tình yêu ấy tập thơ đã xuất hiện những bài thơ, những câu thơ lay động tâm can con người:

Ta mời nhau chén rượu này
Chén tình, chén nghĩa, chén dẫy, chén vui
Mời nhau cả những nụ cười
Cho hồng đôi má, cho tươi đôi mày
Bàn tay tìm đến bàn tay
Khát khao nuôi tiếc những ngày xa xăm
Ước gì mãi buổi trăng rằm
Cho ta rót cả ánh trăng mời người.

(Rót trăng - Lê Mai)

Hoặc đưa đến cho ta những tâm trạng thốn thức, bơ vơ cùng tác giả:

Tiếng con chim gáy bồn chồn
Ngóng ngơ bạn cũ như mòn tháng năm
À ơi, một nửa xa xăm...
Ru vàng con sông chiều giăng kín bờ
Trông em mùa hạ vẫn chờ
Làm vương sợi tóc đại khờ đã lâu.

(Nửa chiều bên sông cũ - Ngô Thúy Hà)

Hoặc khắc vào lòng người một nỗi oán giận vu vơ nhưng đau đớn khôn nguôi:

Có được gần nhau đâu
Gọi là người tình đã sai
Cầu nhớ thương càng ghen
Lá cọ có đôi
Mình em lẻ bạn
Cọ xanh cho trời
Em xanh cho ai?

(Cọ - Võ Hằng)

Về thi pháp, hầu hết các tác giả đều dừng lại ở lối viết truyền thống. Nói vậy, không phải là sự cố xúy cho lối viết thơ hiện đại. Tuy nhiên, với bất cứ cách nào thì sự diễn giải, kể lể dài dòng, cụ thể, thô sơ, dễ dãi cũng không chiếm được cảm tình của độc giả.

Là một tập hợp của hàng trăm tác giả không chuyên trong tỉnh, nhưng khách quan mà nói "Thơ muốn nhà - Báo Văn nghệ Thái Nguyên (2010 - 2020)" chưa phải là một tác phẩm xuất sắc. Nhưng đây đó rải rác trong tập thơ ta vẫn có thể dễ dàng bắt gặp những bài thơ hay và cảm động. Người xưa thường nói, có nụ mừng nụ, có hoa mừng hoa. Nếu ta đọc tập thơ bằng tình cảm của một người trong cuộc thì hoàn toàn có thể đưa ra một nhận định: Ở mức độ nào đó, "Thơ muốn nhà - Báo Văn nghệ Thái Nguyên (2010 - 2020)" là một tác phẩm có giá trị nghệ thuật nhất định.

“Đừng con, chịu khó chạy ra ngoài chơi một lát rồi bố ra ngay mà!”
Cảnh sát trưởng David Hood nói với đứa con trai Tommy của mình. Kể từ vụ ly dị của bố mẹ một tháng trước đây, đến nay Tommy mới được ở trọn bên bố cả ngày.

“Vâng ạ!”

Tommy hơi phụng phịu một chút nhưng rồi cũng chịu ra phòng khách. David nói vào điện thoại:

“Vụ ăn trộm cửa hàng kim hoàn các cậu cứ ‘tùy cơ ứng biến’ nhé. Vụ trộm chỉ mới xảy ra mà lại không có dấu vết xe, nên chắc chắn kẻ trộm chưa chạy được xa đâu. Thế nhé!”

David trở ra ngoài phòng khách, nơi Tommy đang xem hoạt hình. Anh ngồi xuống cạnh con rồi xoa đầu Tommy. thằng bé vẫn còn hơi hờn nên không nói gì. David mặc kệ. Công việc cảnh sát bận bịu tối ngày khiến cho những giây phút ở cạnh con như thế này vô cùng quý giá với anh.

David xem TV cùng con trai cho đến khi bụng Tommy phát ra tiếng sôi. Anh bật cười và hỏi con: “À phải rồi, tối nay con muốn ăn gì nào?”

“Pizza!”

Tommy trả lời ngay lập tức. David rút điện thoại ra gọi cho cửa hàng pizza để đặt bánh. Chưa đầy mười phút sau đã có tiếng người đập cửa nhà anh.

“Tommy à, con ra nhận bánh nhé. Còn bố đi lấy mấy chai nước ngọt!”

David còn nán lại ở ngưỡng cửa để xem con trai xử trí với người lạ như thế nào. Điều mà anh không ngờ là một người đàn ông xông thẳng vào trong nhà rồi ôm chầm lấy Tommy. Anh ta chìa khẩu súng vào mang tai thằng bé: “Đứng im, không thằng bé chết!”

“Bố...ơ...!”

David định làm theo bản năng nghề nghiệp mà nhảy về phía con, nhưng kẻ bắt cóc đã kịp chìa súng về phía anh.

“Đứng im và quỳ xuống ngay lập tức!”

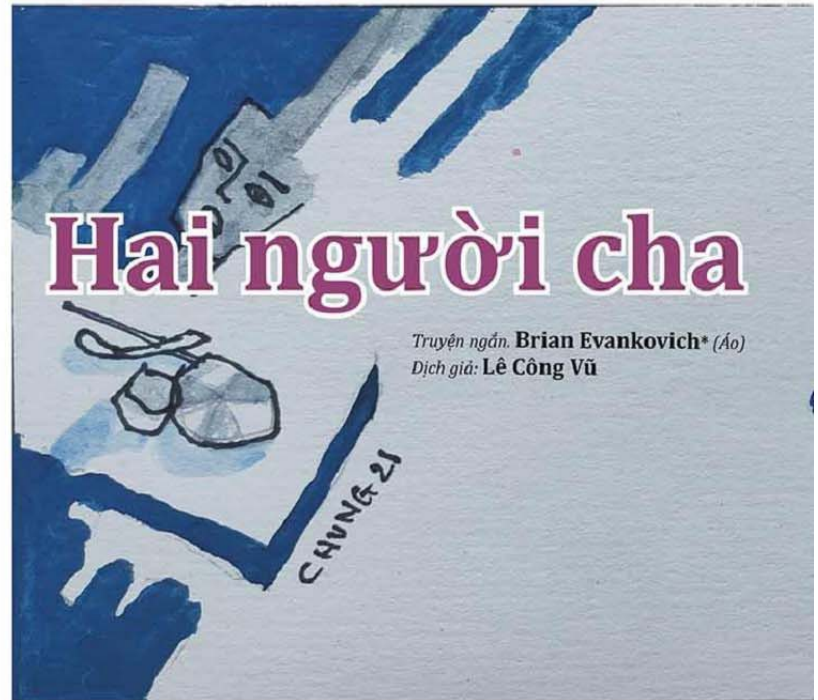
David chậm chạp làm đúng như mệnh lệnh, trong khi con mắt cảnh sát của anh quét một lượt qua đối tượng. Người này trông chỉ tầm 25, 26 tuổi, đầu tóc rối bù, quần áo thì rõ ràng lâu chưa được giặt. Cứ nhìn cách anh ta đặt tay lên cổ súng thì cũng biết được đối tượng không quen với súng đạn, tức không phải là một tay tội phạm chuyên nghiệp.

David hạ giọng van vi: “Tôi xin anh hãy thả con trai tôi ra. Anh muốn bắt tôi làm con tin cũng được, miễn là thả thằng bé ra!”

Người đàn ông cúi xuống nhìn Tommy, và bắt chợt, dường như có cái gì đó ánh lên trong mắt anh ta. Tay súng bèn đặt Tommy xuống đất. Thằng bé lao tới vòng tay bố.

“Đừng có ngu ngốc mà làm gì cái!” - Tay súng vừa thở hồng hộc vừa nói. Anh ta hất khẩu súng về phía chiếc ghế tràng kỷ - “Hai bố con ngồi lên đây. Nhanh!”

David cố gắng đặt con lên ghế làm sao để người anh che khuất thằng bé và nói: “Nghe này! Tôi không có một xu nào trong túi cả. Anh



Truyện ngắn. **Brian Evankovich*** (Áo)

Dịch giả: **Lê Công Vũ**

muốn lấy gì trong nhà cũng được, nhưng xin đừng làm hại con tôi!”

Kẻ bắt cóc chẳng nói chẳng rằng mà ngồi sụp xuống một chiếc ghế bành. Anh ta thở dốc trong khi tay run run chìa nòng súng vào hai bố con. Lựa lúc người đàn ông có vẻ như đã bình tĩnh lại, David mới lựa lời:

“Tên anh là gì?”

Người lạ mặt liếc nhìn David một lúc rồi mới cộc lốc nói: “Jake!”

“Tên tôi là David, còn đây là con trai tôi. Tên cháu là Tommy!”

“Chào Tommy!”

Tay súng bắt ngờ mỉm cười ngược ngạnh với thằng bé đang trốn sau lưng bố.

“Tại sao anh lại không đóng cửa nhỉ?”

“Cái gì cơ?”

“Cái cửa!” - Viên cảnh sát chỉ tay vào cánh cửa còn mở toang - “Thế anh không định đóng cửa à?”

“Không, không... Anh đứng lên mà đóng!”.

Jake vẫy khẩu súng ra lệnh cho David. David chậm chạp đứng dậy rồi vừa đi về phía cửa vừa nói: “Được rồi, tôi đóng cửa đây!”.

Anh chủ động không làm bất kỳ hành động cử chỉ nào có vẻ đột ngột quá.

Đúng lúc đây David nghe thấy tiếng giấy lộp cộp trên sàn hành lang. Anh còn chưa biết phải xử trí ra sao thì đã xuất hiện một sĩ quan cảnh

sát trước mặt mình.

“Cảnh sát đây!”

Jake vừa chửi tục vừa đứng bật dậy nổ súng. Viên đạn chỉ lướt qua David và người cảnh sát có một chút thôi. Cả hai người nhảy dựng về phía sau rồi ngồi bệt xuống để tránh những phát súng tiếp theo.

Khi David ngược lên nhìn thì Jake đã đứng ở bậc cửa mà hét ra phía hành lang: “Tôi có con tin! Các anh không đi là tôi bắn con tin đây này!”.

Jake xóc David đứng dậy, rồi từ từ đi ngược lại phía sau trong khi chìa súng vào trán David. Anh ta dùng chân đóng sầm cửa lại.

Tommy ôm chầm lấy bố khi anh ngồi sụp xuống chiếc ghế. David thì thầm: “Tommy, con nhớ giữ im lặng, nhớ chưa! Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi!”. Nói thế, nhưng trong đầu anh đang hoàn toàn rối trí.

Ba người ngồi trong căn phòng khách không nói một lời nào mà chỉ lắng nghe tiếng còi xe cảnh sát hú ngoài cửa sổ. David tưởng tượng rằng những đồng nghiệp của mình đã bao vây cả khu chung cư này.



Riêng về phần Jake, anh ta càng lúc càng trông kiệt sức, mồ hôi chảy ròng ròng trên hai má hóp. Cái bụng anh ta bắt đầu sôi lên. David chớp lấy cơ hội: "Này, sao chúng ta không gọi đồ ăn nhỉ?".

"Cái quý gì hả?"
"Thì anh đói, hai bố con chúng tôi cũng đói, mà dù gì chúng ta cũng kẹt ở đây. Tại sao anh không để tôi gọi pizza?"
Khuôn mặt Jake nhăn lại trong suy nghĩ. Cuối cùng cơn đói cũng chiến thắng sự nghi ngờ trong lòng anh ta.

Sau khi đã nói rõ đơn hàng của mình, David còn cẩn thận dặn người giao bánh phải nói gì với cảnh sát bên ngoài. Trong lòng anh tuy vậy vẫn còn canh cánh nỗi lo về một sự cố nữa. Chỉ sau khi người đưa hàng trao những hộp bánh vào tay David, anh mới có thể thở phào nhẹ nhõm.

Tommy và Jake, một lớn một bé, mỗi người lấy ngay cho mình một hộp bánh mà ăn lấy ăn để. Họ ăn ngon đến mức David cũng phát thèm. Trong khi anh chỉ nhai được mấy miếng đã thấy miệng bả ra. Anh đẩy hộp bánh pizza cuối cùng về phía Jake. Tuy vậy, anh ta còn không hề mở hộp bánh ra mà lại để nó sau lưng mình, dựa vào cái ghế.

"Cảm ơn! Ba ngày nay tớ không có gì ăn rồi!"
"Ba ngày? Vậy làm sao mà anh sống nổi được?"

"Không sống cũng phải sống. Tớ không sống thì thằng con nó biết trông vào ai?"
Dường như David đã chợt hiểu ra một điều gì đó. Anh chỉ tay về hộp bánh sau lưng Jake: "Thế anh để lại hộp bánh kia cho con trai?"
"Ừ! Lâu lắm rồi thằng bé chưa được ăn pizza!"

"Vậy bây giờ anh để cháu ở đâu? Bố con anh sống ở đâu?"
"Nay đây mai đó. Thằng bé nó tự biết tìm chỗ ngủ. Nếu không phải nhà chờ xe buýt thì cũng là ghế đá công viên!"

David hít một hơi thật dài. Kinh nghiệm cho anh biết rằng, mình sắp đến những câu hỏi khó nhất có thể đặt ra trước một tên tội phạm: "Này, Jake, anh có nghĩ là mình sẽ thoát được không?"

"Tại sao không được cơ chứ. Tội phạm trên TV còn thoát được cả những vụ vây bắt có hàng trăm cảnh sát cơ mà!"

"Được rồi, vậy anh có kế hoạch gì không?"
Jake vỗ vào túi quần: "Kế hoạch thì ở trong túi trái, còn túi phải thì đây!" - Anh ta lôi một vài sợi dây chuyền vàng từ trong túi ra - "Từng này bán lấy tiền chắc là đủ để bố con tớ về quê và mua một mảnh đất gì đấy. Rồi thì mọi chuyện sẽ ổn cả, thằng bé sẽ đi học trở lại..."

Khuôn mặt anh ta khi đó trông chẳng khác gì đứa trẻ nhận được kẹo cả. Jake bỗng sực nhớ ra: "À nói mới nhớ. Anh quay số cho cảnh sát rồi nói đúng những thứ gì ghi trên giấy này!".

Jake rút ra từ trong túi trái một mảnh giấy nhàu nát đưa cho David. Ghi trên giấy là yêu cầu của kẻ bắt cóc với nội dung: cảnh sát sẽ để lại một chiếc xe đồ đầy bình xăng trước cửa khu chung cư rồi tránh ra. Chừng nào lên xe rồi anh ta mới thả con tin.

"Cái này là do con anh viết phải không?"
"Ừ, chứ tớ thì có biết đọc biết viết gì đâu!"

Mười phút sau khi David gọi điện cho cảnh sát, anh nhận được phản hồi: Cảnh sát sẽ làm đúng với yêu cầu của Jake. Suýt nữa kẻ bắt cóc nhảy cẫng lên vì sướng. Anh ta đứng dậy rồi bảo hai bố con David đi cùng mình xuống sân chung cư.

"Mà này, để thằng bé ở lại, một mình bố nó đi cũng được!"

Jake bất ngờ nói sau khi ngầm nhìn kỹ Tommy từ đầu đến chân.

Phải khó lắm David mới gỡ được con khỏi chân mình. Anh cùng với Jake đi thang bộ xuống dưới sảnh chung cư, rồi ra ngoài. Tuy không nhìn thấy ai trong tầm mắt cả, nhưng linh tính mách bảo David rằng các đồng đội của anh đang đứng nấp sau bụi rậm.

Jake vội vàng mở tung cửa xe ra. Vậy nhưng trước khi nhảy lên xe, anh ta còn quay lại nói với David: "Tôi xin lỗi... vì tối nay!"

Jake giờ khẩu súng lên, nhưng rồi như chợt nhớ ra thứ mình đang cầm, anh ta lúng túng chuyển sang giờ tay trái. David nhìn chăm chăm vào bàn tay đang chìa ra.

Cuối cùng David cũng chia tay ra bắt lại... và vật ngã Jake xuống đất. Theo đúng ngôn võ của cảnh sát, anh ép đầu gối vào cổ tay Jake, buộc hẳn phải thả khẩu súng. Những đồng nghiệp của David cũng nhất lệnh lao ra từ bụi rậm để trấn áp đối tượng.

Sau khi nhìn cảnh sát áp giải Jake đi, David nói với một người cấp dưới:

"Cậu hãy chờ tôi đến nhà chờ xe buýt gần đây nhất!"

"Để làm gì vậy sếp?"

"Để tìm một đứa bé! Chúng ta đã bắt bố nó. Tìm được thằng bé là điều ít ỏi mà chúng ta có thể làm được... Không, đó là điều tôi nhất định phải làm. Vì tôi cũng là một người cha!"*

** Trước khi chuyển sang Mỹ sống bằng nghề viết văn, Brian Evankovich là một nhà báo điều tra tự do ở Áo. Độc giả Mỹ ưa thích các tác phẩm của Brian Evankovich vì tính chân thật. Ông đã thành công khi đưa những điều góp nhặt được trong công việc phóng viên điều tra vào tác phẩm của mình để tạo ra những nhân vật, những câu chuyện rất đời thường mà không kém phần sâu sắc.*

8 nhóm đề tài được Chính phủ tập trung đầu tư, hỗ trợ giai đoạn 2021 - 2025

Ngày 10/5/2021, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên (Hội) đã ra thông báo về việc nhận bản thảo xét đầu tư, hỗ trợ năm 2021. Giai đoạn 2021 - 2025, Chính phủ đã có những sự thay đổi, điều chỉnh so với giai đoạn trước. Nhằm giúp hội viên nắm rõ hơn chủ trương của Nhà nước, Hội tiếp tục thông tin cụ thể về phạm vi đề tài được Chính phủ tập trung đầu tư, hỗ trợ.

Theo Khoản 1, Điều 1, Quyết định số 558/QĐ-TTg, ngày 8/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc *Phê duyệt Chương trình hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí ở trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương; hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao ở các Hội Nhà báo địa phương giai đoạn 2021 - 2025*, mục tiêu của Chương trình là:

"Đầu tư, hỗ trợ các tác giả, nhóm tác giả, hoạt động sáng tạo trong các lĩnh vực văn học, nghệ thuật (mỹ thuật, âm nhạc, sân khấu, điện ảnh, kiến trúc, nhiếp ảnh, múa, văn nghệ dân gian, văn học các dân tộc thiểu số) ở trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương để có thêm nhiều tác phẩm, công trình có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật, phong phú, đa dạng về loại hình và ngôn ngữ thể hiện, có giá trị định hướng thẩm mỹ và hình thành nhân cách, đạo đức, lối sống góp phần xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện; tập trung chủ yếu vào những đề tài đang được xã hội quan tâm, đó là:

1. Đề tài lịch sử và di sản văn hóa truyền thống dân tộc.
2. Đề tài cách mạng, trong đó tập trung vào 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.
3. Đề tài về biển, hải đảo và biên giới; bảo vệ chủ quyền, bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.
4. Đề tài về những con người mới tham gia vào sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và bảo vệ môi trường ở địa phương nói riêng và đất nước nói chung.
5. Đề tài về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; sự nghiệp xây dựng và phát triển nông thôn mới gắn với xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.
6. Đề tài về thanh niên, thiếu niên và nhi đồng; về dân tộc thiểu số nhất là các dân tộc thiểu số rất ít người.
7. Đề tài về gia đình và phòng chống bạo lực trong gia đình.
8. Đề tài chống diễn biến hòa bình, bác bỏ luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch chống phá công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ở địa phương, ngoài việc sáng tác, sưu tầm,

bảo vệ bản sắc văn hóa, văn học nghệ thuật vùng, miền, chú trọng sáng tác các đề tài phản ánh về cuộc sống tại địa phương; những đổi mới góp phần thu hẹp khoảng cách về đời sống kinh tế, nhận thức xã hội của các địa phương, vùng sâu, vùng xa với thành thị trong cộng đồng 54 dân tộc anh em".

Căn cứ vào phạm vi đề tài nêu trên, đề nghị hội viên đối chiếu với bản thảo mình đang thực hiện để đăng ký xét hỗ trợ, đầu tư.

Để Chương trình được triển khai hiệu quả, chất lượng, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên sẽ tiếp tục có hướng dẫn cụ thể tới hội viên sau khi có văn bản của các cơ quan, ban ngành chức năng.

Mọi thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với cán bộ Văn phòng Hội, ĐT: 0972.670.869 (đ/c Tâm).



Thông báo nhận tác phẩm xét giải thưởng hằng năm của Hội Nhà văn Việt Nam

Căn cứ công văn số 38/HNV của Hội Nhà văn Việt Nam về việc giới thiệu sách xét giải năm 2021, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên nhận các tác phẩm văn học để lựa chọn giới thiệu với Hội Nhà văn Việt Nam.

Đối tượng: Tác giả, nhóm tác giả đang sinh sống và làm việc tại tỉnh Thái Nguyên.

Thể loại tác phẩm: Thơ, Văn xuôi, Lý luận phê bình, Văn học dịch, Văn học thiếu nhi, và Giải thưởng tác giả trẻ (riêng Giải thưởng tác giả trẻ chỉ dành xét cho tác giả có tuổi đời dưới 35, với bốn thể loại văn học: Thơ, Văn xuôi, Lý luận phê bình, Văn học dịch), với các tiêu chí sau:

- Được một NXB trong nước ấn hành từ tháng 10/2020 đến hết tháng 9/2021, theo hạn nộp lưu chiểu.

- Tác phẩm do một hoặc hai tác giả đứng tên (không xét các công trình tập thể từ 3 tác giả trở lên, với Giải thưởng tác giả trẻ, chỉ xét cho

một tác giả).

Thời gian nhận tác phẩm: Hạn cuối cùng nhận các tác phẩm là ngày 30/9/2021.

Địa chỉ nhận tác phẩm: Phòng Phong trào - Hội viên, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên, phố Nhị Quý, phường Trưng Vương, TP. Thái Nguyên, T. Thái Nguyên.

*Lưu ý: Mỗi tác phẩm dự xét giải xin gửi 3 bản sách. Sách đã gửi dự xét giải không trả lại.

Cần biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với chị Nguyễn Bích Hồng (ĐT: 0966.764.888).

Mời tham gia Bộ ảnh "Sắc màu các dân tộc Việt Nam"

Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm phối hợp với Hội Văn học Nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam, Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng bộ ảnh chuyên đề "Sắc màu các dân tộc Việt Nam" để phục vụ cho công tác giới thiệu, tuyên truyền, quảng bá của Nhà nước trong các dịp lễ hội, sự kiện lớn, các hoạt động giao lưu văn hóa, nghệ thuật trong và ngoài nước; tạo điều kiện để nhân dân trong nước và bạn bè quốc tế thưởng thức các tác phẩm nghệ thuật và tìm hiểu về văn hóa, đời sống, con người của các dân tộc Việt Nam.

Mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân người Việt và người nước ngoài đều có thể gửi ảnh tham dự. Ảnh gửi tham dự là ảnh hiện thực: Tác phẩm được sáng tác bằng phương pháp hiện thực, truyền thống; không chấp nhận ảnh chụp ghép, làm sai lệch hiện thực (trừ ảnh ghép thuộc thể loại panorama). Nội dung tác phẩm phản ánh những nét văn hóa đặc trưng độc đáo trong đời sống, tập quán sinh hoạt, trang phục truyền thống, hoạt động tín ngưỡng, lễ hội... của 54 dân tộc Việt Nam.

Ban tổ chức (BTC) không giới hạn về số lượng tác phẩm gửi tham dự, chấp nhận ảnh đã từng được trưng bày hoặc đoạt giải thưởng tại các cuộc thi, liên hoan, triển lãm khác. Tác phẩm có thể là ảnh đơn, ảnh màu, hoặc ảnh đen trắng được gửi dưới dạng file ảnh kỹ thuật số, định dạng JPG, dung lượng từ 3Mb - 12Mb, độ phân giải 300dpi. Khi gửi ảnh tham dự, tác giả đánh số thứ tự rõ ràng và gửi kèm các thông tin sau: Thông tin tác phẩm gồm tên tác phẩm, thời gian sáng tác, dân tộc được chụp; thông tin tác giả gồm tên đầy đủ theo chứng minh thư nhân dân hoặc căn cước công dân, số

CMND hoặc CCCD, mã số thuế cá nhân (nếu có), số điện thoại, địa chỉ liên lạc, email.

Tác giả tham dự gửi file ảnh về email: phongnhiepanh@yahoo.com (Tiêu đề mail ghi rõ: **ẢNH GỬI THAM GIA BỘ ẢNH "SẮC MÀU CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM"**). Thời gian nhận ảnh đến hết ngày 31/8/2021.

Nếu tác phẩm được chọn trưng bày tại triển lãm hoặc in ấn trong các ấn phẩm, BTC sẽ thông báo cho tác giả và trả thù lao theo chế độ hiện hành của Nhà nước.

Mọi chi tiết, thắc mắc có thể liên hệ đến Thường trực BTC: Phòng Nhiếp ảnh - Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm. Điện thoại: 02437.347.457 (giờ hành chính).

Cuộc vận động sáng tác ca khúc và kịch bản sân khấu về an toàn giao thông tỉnh Nghệ An, năm 2021

Cuộc vận động do UBND tỉnh Nghệ An tổ chức nhằm thông qua tác phẩm nghệ thuật để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông (TTATGT), từ đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức tự giác của người tham gia giao thông, xây dựng nếp sống văn hóa giao thông trong cộng đồng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả và kỷ cương thực thi pháp luật về TTATGT...

Mọi công dân Việt Nam đang sinh sống, làm việc, học tập, lao động trong và ngoài nước đều có thể tham gia.

Các tác phẩm xoay quanh những nội dung: Ca ngợi hình ảnh đẹp của lực lượng chức năng và quần chúng nhân dân trong đảm bảo TTATGT; phản ánh và nêu được các quy định về đảm bảo TTATGT từ đó giúp mọi người hiểu, tự giác chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông; Ca ngợi các tấm gương sáng của nhân dân trong việc chấp hành pháp luật về TTATGT, thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh khi tham gia giao thông; Phê phán các biểu hiện tiêu cực, các hành vi phạm pháp về bảo đảm TTATGT của các thành phần, đối tượng có liên quan; thông qua hậu quả của các vụ tai nạn giao thông để cảnh báo cho toàn xã hội về thảm họa tại nạn giao thông, các nguyên nhân và nguy cơ gây tai nạn giao thông... Đặc biệt, khuyến khích các tác phẩm mang bản sắc văn hóa của Nghệ An, khai thác chất liệu của dân ca Ví, Giặm.

Mỗi tác giả, nhóm tác giả được gửi

không giới hạn tác phẩm dự thi ở cả hai thể loại là ca khúc và kịch bản sân khấu. Tác phẩm là sáng tác mới (chưa tham gia các cuộc thi, cuộc vận động sáng tác ca khúc, kịch bản nào do trung ương, địa phương tổ chức; chưa được sử dụng trong các chương trình biểu diễn nghệ thuật về an toàn giao thông từ trước đến thời điểm tổ chức phát động Cuộc vận động). Ca khúc được sáng tác bằng tiếng Việt gồm nhạc và lời (đánh máy vi tính trên khổ giấy A4), đĩa CD phối khí, thu thanh (nếu có). Kịch bản tuyên truyền được đánh máy trên khổ A4 và đóng thành tập, mỗi tác phẩm có thời lượng khoảng 30 phút.

Các tác phẩm cần bám sát mục đích, yêu cầu, chủ đề của Cuộc vận động, đồng thời có chất lượng cao về nội dung và nghệ thuật: Âm nhạc giai điệu đẹp, cấu trúc gọn, phong cách mới và sáng tạo; Lời ca phù hợp với âm nhạc và nội dung cần được phản ánh, dễ nhớ, dễ thuộc, mang tính cộng đồng cao; Kịch bản tuyên truyền khi xây dựng phải bám sát quy định của pháp luật của Nhà nước về an toàn giao thông, phải có cốt truyện rõ ràng, nội dung phải gắn với tình huống, vụ việc, nhân vật cụ thể.

Nơi nhận tác phẩm: Phòng Quản lý Văn hóa - Sở Văn hóa và Thể thao Nghệ An. Địa chỉ: 74 Nguyễn Thị Minh Khai, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An. Điện thoại: 02383.563.531. Thời gian nhận tác phẩm đến hết ngày 30/10/2021 (tính theo dấu bưu điện).

Ban tổ chức sẽ trao 02 bộ giải thưởng cho hai thể loại dự thi là ca khúc và kịch bản sân khấu. Cơ cấu giải thưởng cho mỗi thể loại gồm giấy chứng nhận và tiền thưởng cụ thể như sau: 01 giải Nhất trị giá 40 triệu đồng; 02 giải Nhì, 30 triệu đồng/ giải; 03 giải Ba, 20 triệu đồng/ giải; 05 giải Khuyến khích, 10 triệu đồng/ giải. Ngoài các giải thưởng chính, BTC sẽ có hình thức khen thưởng cho các ca khúc tham gia hưởng ứng sáng tác có chất lượng cao số tiền 7 triệu đồng/ ca khúc (không quá 02 ca khúc). Lễ tổng kết và trao giải dự kiến diễn ra vào tháng 11/2021.

Cuộc thi sáng tác văn học về chủ đề "Bắc Ninh trong hành trình xây dựng để trở thành thành phố trực thuộc trung ương" năm 2021

Cuộc thi do Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Bắc Ninh tổ chức nhằm khuyến khích các tác giả phản ánh truyền thống văn hiến và cách mạng, những thành tựu đạt được và quá trình Đảng bộ và nhân dân tỉnh Bắc Ninh đang nỗ lực phấn đấu xây dựng tỉnh trở thành thành phố trực thuộc trung ương...

Đối tượng tham gia là các nhà văn, nhà thơ, nhà báo, người viết chuyên và không chuyên

nghệ thuật trong và ngoài tỉnh.

Thể loại: Thơ, Truyện ngắn và Ký văn học.

Nội dung: Ca ngợi, phản ánh hoạt động trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, trong quá trình xây dựng, đổi mới và phát triển của tỉnh; các tiềm năng, thế mạnh, các phong trào thi đua yêu nước của tỉnh Bắc Ninh; phản ánh những vấn đề về xây dựng văn hóa và con người Bắc Ninh trong giai đoạn hiện nay; những cống hiến của tập thể và cá nhân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN; nêu lên những tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của nhân dân trong quá trình xây dựng Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc trung ương.

Mỗi tác giả có thể gửi nhiều tác phẩm ở các thể loại. Tác phẩm phải là tác phẩm mới, chưa được công bố dưới bất kỳ hình thức nào. Trong thời gian diễn ra Cuộc thi, BTC giữ bản quyền tác phẩm, tác giả không được công bố tác phẩm dự thi trên bất cứ phương tiện truyền thông nào.

Tác phẩm được thể hiện bằng văn bản, đánh máy rõ ràng trên khổ giấy A4, phông chữ Time New Roman. Bản thảo phải ghi đầy đủ tên tác giả (kể cả bút danh và tên thật), địa chỉ, số điện thoại để Ban tổ chức liên hệ khi cần thiết. Đối với tác phẩm truyện ngắn và Ký văn học, độ dài không quá 5.000 từ. Đối với tác phẩm Thơ, độ dài không quá 40 câu.

Tác phẩm gửi bằng thư điện tử đến email: banhoienvhnt@gmail.com. Đồng thời gửi qua đường bưu điện theo địa chỉ: Ban Công tác Hội viên, Sáng tác và Triển lãm, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Bắc Ninh (tầng 3 Thư viện tỉnh). Địa chỉ: số 01, Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Ngoài bì thư cần ghi rõ: Tác phẩm tham dự Cuộc thi sáng tác văn học chủ đề về "Bắc Ninh trong hành trình xây dựng để trở thành thành phố trực thuộc trung ương", ghi tên và địa chỉ, số điện thoại của tác giả. Điện thoại liên lạc: 0222.3820.940, đ/c Nguyễn Thu Nga - Phó Trưởng ban Công tác Hội viên, Sáng tác và Triển lãm, ĐT: 0962.885.693.

BTC nhận tác phẩm dự thi đến hết ngày 30/11/2021. Thời gian chấm sơ khảo, chung khảo và công bố trao giải thưởng dự kiến diễn ra vào tháng 12/2021.

Các tác phẩm tham gia Cuộc thi được hưởng chế độ nhuận bút khi được in trên Tạp chí Người Kinh Bắc; được nhận tiền thưởng và giấy chứng nhận nếu đoạt giải. Đối với Truyện ngắn, Ký văn học: 01 giải Nhất trị giá 7 triệu đồng; 02 giải Nhì, 5 triệu đồng/ giải; 03 giải Ba, 4 triệu đồng/ giải; 05 giải Khuyến khích, 2 triệu đồng/ giải. Đối với Thơ: 01 giải Nhất trị giá 4 triệu đồng; 02 giải Nhì, 3 triệu đồng/ giải; 03 giải Ba, 2 triệu đồng/ giải; 05 giải Khuyến khích, 1 triệu đồng/ giải.

VNTN

NGỤ NGÔN

Chích chòe và cái rọ lợn

Chích chòe vốn rất lười biếng trong việc làm tổ để đẻ con. Bởi vậy, cứ thấy chim nào bỏ tổ để không là nó đến dọn dẹp qua loa rồi để trứng vào ấp con, nuôi con đến khi chim non bay đi. Dần dần Chích chòe quên làm tổ luôn.

Mèo hoang quan sát Chích chòe mãi. Nó rất thích ăn thịt chim, nhất là Chích chòe trông mượt mà nhí nhánh. Nó nghĩ mèo để bắt Chích chòe. Biết thói lười biếng của Chích chòe, nó mới ăn cắp một cái rọ lợn con, cho vào một mảnh mo cau rồi treo lên mắc gá vào cành xoan. Chích chòe bay qua tìm tổ nhìn vào thấy sạch sẽ, thơm tho nên chui vào để liên bốn quả trứng. Trứng nở thành đàn con. Mèo khoát trả chờ chim non mọc lông. Đến tối nó trèo lên bịt miệng rọ lại đem về chuẩn bị bữa ăn ngon lành.

Giật mình, Chích chòe thức dậy nhìn ra sợ hãi, run rẩy lay xin mèo tha cho nhưng mèo bảo:

- Tao vốn thèm thịt chim nướng. Chỉ tại mày lười biếng chỉ toàn ăn sẵn nên mắc mèo tao. Kêu ca gì.

Chích chòe giấy đập mãi mới chui ra, bay thoát, đàn con bị mèo ăn thịt.

Từ đó, Chích chòe bắt đầu biết làm tổ và đặc biệt cứ nhìn thấy ở đâu có rọ lợn con là sợ hãi bay cao vì nhớ đến lúc bị mèo bắt khi xưa.

Lời bàn: Sống nên chăm chỉ, không nên phụ thuộc vào kẻ khác mà có lúc sẽ mắc mưu của kẻ gian tham.

Chuột cống, chuột bạch

Chuột cống cứ đến đêm đêm lại vào nhà bắt gà con, ăn cắp trứng, hoặc chui qua cống vào bếp ăn vụng thức ăn. Chủ nhà biết nên đặt các nắp cống lại. Vốn có máu tham nên nghĩ ra mẹo. Cống gọi một con Chuột đồng đến bảo:

- Bây giờ mày vào nhà, giả vờ ngoan ngoãn không ăn vụng, không cắn quần áo. Bao giờ được lòng chủ nhà thì mở nắp cống cho tao vào.

Chủ nhà thấy con chuột ngoan nên có ý không xua đuổi còn cho ăn uống tử tế. Chuột bỗng cảm tình với người không nỡ giúp chuột cống. Một hôm chuột chạy chẳng may ngã xuống hố vôi, lông đổi màu trắng toát. Chủ nhà thấy vậy đưa vào nhà, để xuống gầm giường, bảo:

- Mày cũng là chuột nhưng ngoan nên ta sẽ nuôi trong nhà. Chỉ cần thấy loài chuột khác thì báo cho ta biết. Từ đây chuột bạch được nuôi trong nhà làm bạn với cả chó và mèo. Đặc biệt, chuột bạch lại rất ghét chuột cống.

Lời bàn: Hoàn cảnh tạo ra tính cách, làm thay đổi cả cuộc sống, có thể xấu hóa thành tốt.

Tú Xuân

Cần nâng cao

ý thức, trách nhiệm

với những con đường bê tông liên thôn xã



Một số đoạn đường bê tông liên xã của huyện Định Hóa ngày càng xuống cấp, lầy lội, sạt lở và khó đi. Nguyên nhân chính là do sự thiếu ý thức của một bộ phận người dân sinh sống xung quanh.

Con đường nối liền hai xã Sơn Phú - Diêm Mặc của huyện Định Hóa bắt đầu từ thôn Sơn Vinh của xã Sơn Phú chạy qua nhiều chân núi và cánh đồng thông ra thôn Trung Tâm, xã Diêm Mặc với chiều dài khoảng 6km. Con đường này ngày xưa vốn dĩ là đường đất đỏ dân sinh nhỏ hẹp, rất khó đi và lầy lội, gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc đi lại của người dân nơi đây. Con em hai xã mỗi ngày đến trường học rất vất vả; kinh tế của hai địa phương bị kìm hãm, kém phát triển. Nhưng khoảng thời gian 6 năm gần đây, con đường liên xã này đã được Nhà nước đầu tư hỗ trợ mở rộng mặt bằng để đổ bê tông theo phương thức đối ứng: Nhà nước cung ứng vật liệu xây dựng, người dân hiến mặt bằng và tự đóng góp công sức ra làm. Chỉ trong một thời gian ngắn, con đường bê tông sạch đẹp đã làm thay đổi cục diện bộ mặt của nơi đây, đem đến nhiều thuận lợi cho việc phát triển kinh tế cũng như thuận tiện nhu cầu đi lại của người dân hai xã. Đặc biệt là thuận lợi cho các cháu nhỏ đi học, không còn cảnh các cháu phải xách dép đi học qua con đường lầy lội.

Điều muốn nói ở bài viết này là con đường bê tông đó chỉ được sạch đẹp để đi khoảng thời gian đầu khi mới hoàn thành, những năm sau này con đường có rất nhiều đoạn bị bong tróc, sạt lở và lầy lội dẫn đến việc đi chuyển của người tham gia giao thông vô cùng khó khăn nguy hiểm. Nguyên nhân chính gây nên là do đặc điểm địa lý, về mùa mưa nhiều cung đường bị sạt lở, đất đồi đổ xuống mỗi khi mưa lớn vùi lấp dày lên mặt đường và không được xử lý kịp thời. Bên cạnh đó còn do ý thức của người dân nơi đây chưa cao. Ví như xây dựng công trình dân sinh vùi lấp mương thoát nước của đường, san ủi mặt bằng lấy đất làm đất vương vãi trên các đoạn đường mà không có trách nhiệm dọn trả lại vệ sinh sạch sẽ. Có nhiều hộ dân đắp lề đường cao lên để tránh cho nước trên mặt đường chảy xuống hoa màu nhà mình, làm cho con đường bị úng ngập, ảnh hưởng đến độ cứng của đường, tạo ra nhiều ổ gà nhăm nhở trên nền đường bê tông. Một nguyên nhân nữa dẫn đến con đường

này mỗi ngày xuống cấp trầm trọng đó là chính quyền địa phương nơi đây chưa có giải pháp hữu hiệu để nâng cao ý thức của người dân. Hàng năm trong các đợt chiến dịch ZT huy động sức người cũng chỉ làm hình thức có mặt ghi tên, làm qua quýt, không khơi thông nạo vét để đảm bảo dòng nước chảy hai bên đường; chưa xử lý triệt để những chỗ bị sạt lở; chưa có biện pháp dứt khoát đối với một số hộ dân không có ý thức làm tắc dòng chảy của mương, đắp đống đất xuống lề đường...

Bài viết này mới chỉ nêu giới hạn ở đoạn đường mà tác giả thường xuyên phải đi qua. Trên thực tế cho thấy thì trên địa bàn huyện Định Hóa có rất nhiều con đường bê tông liên thôn, liên xã được đầu tư và thi công theo hình thức trên, nhằm đưa dân các thôn, xã đạt đích các tiêu chuẩn xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn hiện nay. Tác giả bài viết cũng đã đi thực tế khảo sát trên nhiều con đường bê tông ở các xã lân cận thuộc địa bàn huyện Định Hóa, thì nhận thấy rằng các con đường bê tông đều có cùng một "số phận" như vậy. Thiển nghĩ, một huyện miền núi có nhiều xã còn thuộc diện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn như Định Hóa, đã được Nhà nước, các cấp có thẩm quyền quan tâm đầu tư nhiều mặt, trong đó có những dự án hỗ trợ vật liệu để đổ đường bê tông liên thôn, liên xã thì trước hết mỗi người dân đang được thụ hưởng cần nâng cao ý thức trách nhiệm cá nhân hơn để bảo vệ của công; thôn xóm cần xây dựng thêm vào hương ước của mình về trách nhiệm sử dụng cũng như bảo quản cho con đường tốt hơn. Các cấp chính quyền địa phương cũng cần có các văn bản quy định rõ ràng cụ thể giao cho các thôn bản có đường bê tông đi qua, như vậy mới hy vọng kéo dài tuổi thọ của các con đường dân sinh, đảm bảo được an toàn giao thông cho người dân cũng như thuận tiện cho việc đến trường của các cháu học sinh.

Long Vũ (huyện Định Hóa)

VUI VUI

Cấm hút thuốc

- Vợ cậu có cấm cậu hút thuốc lá ở nhà không?
- Cấm tuốt, ở nhà, ở cơ quan cũng như nơi công cộng.
- Hút ngoài đường thì liên quan gì đến cô ấy chứ.
- Cô ấy bảo, trong gia đình một người hút thuốc là đủ tổn tiền lắm rồi.

Chịu đau giỏi

- Đôi vợ chồng họ đưa nhau đến gặp nha sĩ, người chồng tỏ ý rất vội:
- Càng đơn giản càng tốt, thưa bác sĩ. Không cần phải gây mê hay tiêm thuốc giảm đau gì hết. Ông cứ nhổ phắt cái răng sâu ra là được.
- Nha sĩ thần phục: Giá mà bệnh nhân nào cũng chịu đau giỏi như anh. Nào, chỉ cho tôi chiếc răng sâu!
- Lập tức, ông chồng quay sang vợ: Em yêu, cho bác sĩ xem cái răng sâu đi!

Phải nói chính xác mới được

- Một ông đi trong công viên thấy chiếc ghế đá có một gã đang ngồi, bên dưới có một con chó. Ông cũng muốn ngồi, nhưng ngại con chó nom có vẻ dữ, nên hỏi gã kia:
- Con chó của ông có cắn người không?
 - Con chó của tôi thì không cắn ai.
 - Người đàn ông ngồi xuống ghế, bị con chó ngoạm luôn cho một phát. Ông tức giận nói: Thế mà ông bảo là con chó của ông không cắn ai.
 - Nhưng thưa ông, tôi không bảo con chó này là của tôi.
- !!!

GÓC BIẾM HỌA



Tranh: Nguyễn Dũng

43 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN

SỐ 10 - RA NGÀY 25 THÁNG 5 NĂM 2021

THƠ CHÂM

Đừng đánh mất mình!

Nghệ sĩ ơi, đừng đánh mất mình
Danh xưng chân chính, đẹp lung linh
Thế hệ chúng tôi từng mến mộ
Cuộc sống thanh cao, diễn hết mình...

Nghệ sĩ nói gì, dân cũng tin
Họ là "thần tượng" giữa tim mình!
Dáng đi, giọng nói, gì cũng đẹp
Làm theo, bắt chước để... vẫn mình!

Ấy vậy, "bùng lên" quảng cáo "ma" ⁽¹⁾
Rất nhiều nghệ sĩ "khoái" tham gia!
Có lẽ "thù lao" tiền cũng bộn
Sắm xe đời mới, sắm thêm nhà ...

Thuốc loại xoàng thôi, hóa "thuốc tiên"
Là "nhất", là "tốt", nói huyền thuyển...
Nhiều người tự nhận mình "bị bệnh"
Uống một vài chai thấy... hết liền!

Nghe theo "quảng cáo", lắm người mua
Đất như tôm tươi buổi đầu mùa!
Nhà thuốc thu tiền, vui hơn hờ
Người tiêu dùng là kẻ bị thua !

⁽¹⁾: Báo Tuổi Trẻ Online 14/5/2021: Người nổi tiếng quảng cáo sản phẩm kém chất lượng, lừa dối công chúng, người tiêu dùng.

Lê Đức Đồng

Via Hè

Via hè là của toàn dân
Cớ sao lại lấy làm sân nhà mình
Bán hàng, bàn ghế - linh tinh
Via hè chật hẹp - rập rình tai ương
Quy định đã rõ - tỏ tường
Mà sao dân phố - coi thường phép công
Hỏi nhà quản lý - sao không?
Chính trang đô thị - dân trông đợi chờ
Các ngành - chớ có thờ ơ
Phố phường thêm đẹp - nên thơ... quê mình
Thành phố lịch sự văn minh
Người người du khách - an bình viếng thăm.

Thân Đồng Thái

Đất tặc

Tùng đoàn xe tải nối đuôi nhau
Góc phố đường quê bụi phủ màu
Thùng xe coi nới đầy xe đất
Roi vãi lối đi suốt bấy lâu
Cây rừng chặt hết, đồi san đau
Lãng phí tài nguyên dạ đàn sâu
Hỏi ông thổ địa đi đâu mất
Ai người giữ đất đến mai sau?

Mèo@

Sưu tầm A.T



Sự học thời Covid- Anh: Ngọc Hải